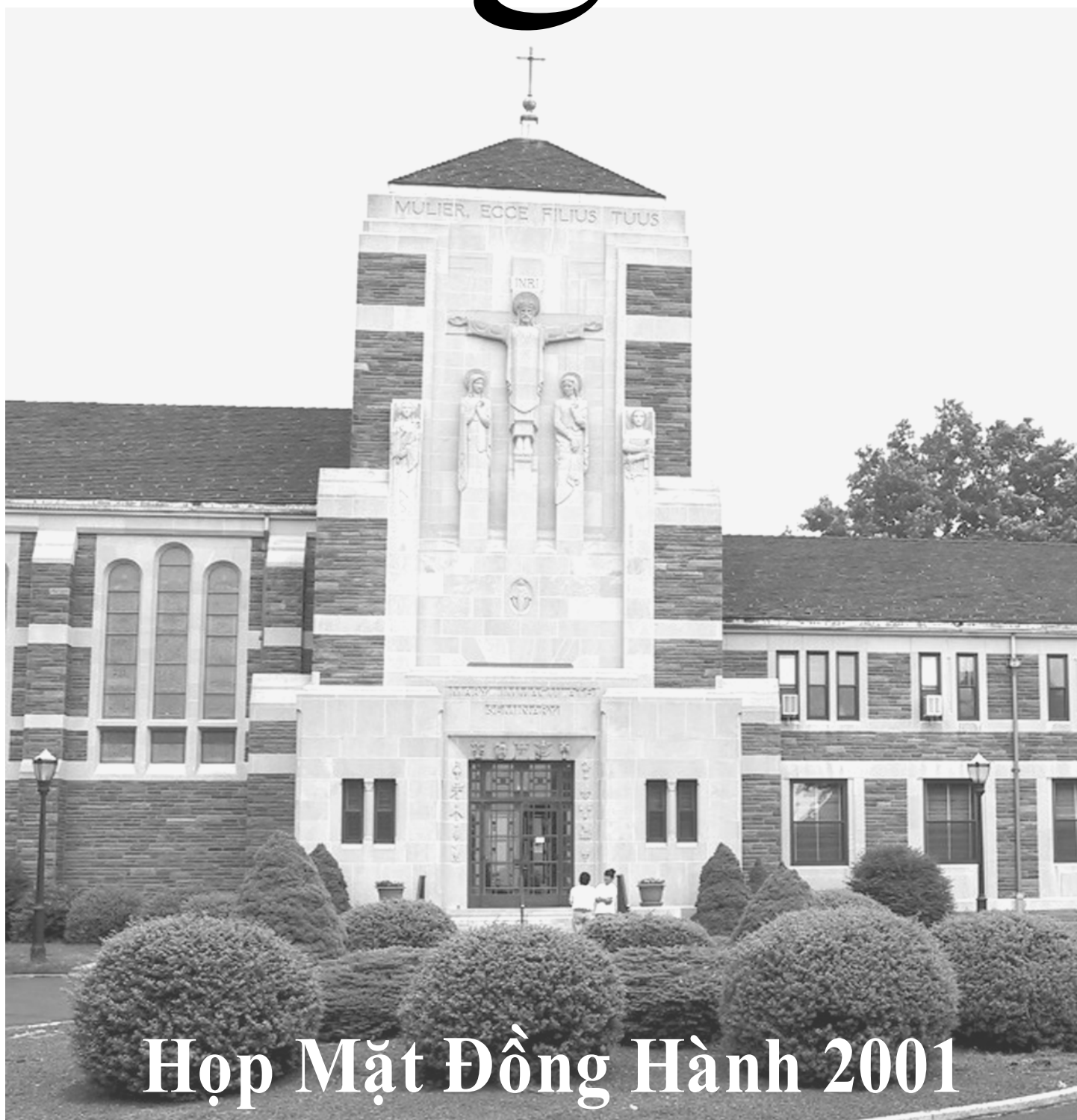


TỜ LIÊN LẠC PHONG TRÀO ĐỒNG HÀNH

Đồng Hành

Năm thứ 24 - Số 4, 2001



Họp Mặt Đồng Hành 2001



ĐỒNG-HÀNH

P.O. Box 51472
Irvine, CA 92619-9998
bao@donghanh.org
www.donghanh.org

Tuyên Úy **Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.**
Phụ trách tổng quát **Phạm Hữu Quang**
Điều hành **Nguyễn Quang Đạt**
Thực hiện **Các nhóm Đồng Hành**

Cha Tuyên Úy và các Trưởng Vùng

Lm Lê Quốc Tuấn, S.J.
(303) 480-3917
Anh Lê Trọng Ngà (Tây Bắc)
(503) 439-6983
Chị Đặng Thanh Trúc (Bắc California)
(408) 942-9151
Chị Nguyễn Phương Thanh (Tây Nam)
(626) 457-1953
Chị Đoàn Thanh Nguyệt (Trung Tây)
ndoan@webzone.net
Anh Lê Thanh Liêm (Đông Bắc)
(703) 914-2065
Chị Hà Thị Bảo Điện và anh Huỳnh Tấn Hiệp (Canada)
(514) 748-5628 & (514) 341-9828
Chị Phan Thị Hương (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
nguyenphan@vossnet.de
Chị Trần Thị Thanh Trang (Liên lạc viên vùng Âu Châu)
thanh.tran@bfi.org.uk

Đồng Hành là tờ liên lạc anh chị em trong phong trào Đồng Hành. Anh chị em tham dự linh thao thường nhận Đồng Hành để nuôi dưỡng nội tâm và kết tình thân thương trong nhóm. Về phương diện tài chánh, Đồng Hành sống nhờ những đóng góp tùy tâm và khả năng của bạn để Đồng Hành tiếp tục đến tay các bạn.

Thư từ và bài vở xin gửi về Đồng-Hành, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998, hoặc bao@donghanh.org.

Thư đặt mua báo và sách huấn đức xin gửi về **Đồng-Hành**, P.O. Box 51472, Irvine, CA 92619-9998. Chi phiếu xin viết cho Đồng Hành.



www.donghanh.org

Thư Trở Nhóm

Hà Duy Bính

Kính thưa các cha và các anh chị kính mến,

Khi các cha và các anh chị cầm tờ báo trong tay, có lẽ trời đã vào thu. Thời gian đi nhanh, mới có họp mặt mùa hè mà nay thắm đã gần cuối năm. Xin phép các cha và các anh chị để cùng nhau nhắc lại những sinh hoạt và những tin tức đã có trong thời gian hè vừa qua.

Như các anh chị đã biết, năm 2001, họp mặt phong trào, lần đầu tiên, đã được tổ chức vào mùa hè thay vì vào cuối năm như đã làm trong 20 năm qua.

Tại sao mình lại dời vào mùa hè vậy?

Mấy năm gần đây, nhóm *youth* Đồng Hành đã có tổ chức họp mặt cho các bạn trẻ vào mùa hè vì mùa hè các em tương đối “rảnh” hơn trong năm học. Do những nhu cầu tự nhiên đó mà tự nhiên phong trào có hai cuộc họp mặt trong một năm. Mùa hè cho *youth*, mùa đông cho tất cả mọi người. Với tinh thần của một gia đình, năm nay chúng ta đã có một cuộc họp mặt của một đại gia đình mà trong đó có thật nhiều những khuôn mặt “già trẻ lớn bé” để các em không cảm thấy lạc lõng khi về với các anh chị, các cô các bác trong phong trào. Đây cũng là dịp để cho mọi người trong đại gia đình Đồng Hành thấy được hình ảnh thật sự của một cộng đồng với nhiều thế hệ khác nhau và với nhiều nhu cầu khác nhau.

Họp mặt năm nay tại Allentown Philadelphia là một món quà của Chúa Thánh Thần cho tất cả các anh chị đã tham dự ở đó và cho cả phong trào. Lần đầu tiên, Đồng Hành có cuộc họp mặt mà con số người tham dự lên đến gần 250 người trong đó gần hai phần ba là *youth*. Đây là một con số có thể nói là gấp đôi hay gấp ba cho những buổi họp mặt đã được tổ chức trong quá khứ. Món quà cũng là gánh nặng cho các anh chị vùng đông bắc đã phải bỏ ra biết bao nhiêu là thì giờ và công sức trong việc tổ chức, nào là kiếm địa điểm, đưa rước, đón tiếp, đi chơi, ăn uống, in sách, tìm kiếm chỗ tạm trú vân vân và vân vân. Ngoài những công việc chúng ta đã thấy, đã được “hưởng”, còn biết bao nhiêu công việc không tên không tuổi, không ai biết đến, không ai kể ra, mà các anh chị đã âm thầm làm việc để giúp cho chúng ta có một cuộc họp mặt thật là tốt đẹp. Cũng qua những hy sinh đó, chúng ta cảm nhận được tình thương của các anh chị địa phương đã cho phong trào và cũng xin các anh chị vùng đông bắc nhận sự biết ơn chân

thành của chúng em.

Đồng như vậy, rồi tổ chức ra sao?

Chúng ta đã có ba nhóm trong những ngày họp mặt đã qua, nhóm Youth, nhóm Yếm Trợ và nhóm Gia Đình. Các nhóm có những đề tài và sinh hoạt độc lập với nhau. Các nhóm chỉ gặp nhau ở giờ giải lao, họp chung, Thánh Lễ và văn nghệ. Những giờ còn lại thì nhóm nào có chương trình của nhóm đó. Ai muốn tham dự nhóm nào thì tùy thích tùy nhu cầu.

Các bạn trẻ tham gia nhóm *youth* với những chương trình sinh hoạt, huấn luyện *leader*, chia sẻ riêng theo hình thái và *culture* của họ. Trong những ngày họp mặt, các em đã được dịp trao đổi với nhau những kinh nghiệm sống Đồng Hành của mình và của nhóm mình. Cuộc họp mặt, tạo cơ hội cho các em biết nhau, biết Đồng Hành là gì. Trước khi đi xa trong lý tưởng, có lẽ các em cần bắt đầu với nhau bằng tình bạn, tình thân qua những gặp mặt để rồi có dịp tiếp tục thắt chặt sợi dây tình bạn với nhau sau này. Trong chiều hướng đó, các em trong ban *youth* đang thăm dò và chuẩn bị để Đồng Hành *youth* có thể tham dự Đại Hội Giới Trẻ ở Toronto Canada vào năm 2002. Xin các em và các anh chị chuẩn bị vì đây là một dịp để thấy được niềm tin và lòng nhiệt thành của các em trong phong trào nói riêng và của thế giới nói chung.

Nhóm Gia Đình nhấn mạnh nhiều hơn về những nhu cầu của các gia đình trong xã hội hôm nay. Nhu cầu của bố mẹ, nhu cầu của con cái, nhu cầu của một mái nhà êm ấm mà trong đó tình thương của Thiên Chúa được hiện hữu một cách thường xuyên. Có những mái ấm nhưng cũng có những gia đình đang sống trong sóng gió và cũng có những sóng gió trong những gia đình ấm êm. Làm sao đời sống Đồng Hành, tinh thần Linh Thao giúp chúng ta là những người giáo dân sống trọn vẹn ơn gọi gia đình của mình? Trong những ngày họp mặt, nhóm gia đình chú trọng nhiều về chia sẻ những kinh nghiệm sống thật hơn là chia sẻ những nguyên tắc và lý thuyết. Đã có nhiều anh chị đã kể lại những gì mình đã đi qua và đã sống như thế nào, một cách khiêm nhường để qua đó các anh chị có thể học hỏi lẫn nhau.

Nhóm Yếm Trợ, nghe tên thì mới, nhưng chỉ là rượu cũ trong bình mới. Rượu cũ ở đây ví như là lòng ao ước ban đầu vẫn như vậy và sự cố gắng phục vụ anh chị em vẫn thế, vỏ mới ám chỉ cái tên mới, chính xác hơn, với khả năng và nhiệm vụ của ban. Các anh chị trong ban Huấn Luyện cảm thấy cái chữ Huấn Luyện nghe sao “lớn lao” qua nên muốn đổi một tên mới cho phù hợp với sứ mạng của ban hơn nên cái tên Yếm Trợ được ra đời. Các anh chị nghĩ rằng mình không dám huấn luyện người khác, công tác yếm trợ thì đúng hơn. Các anh chị trong ban ao ước được yếm trợ các nhóm trong phong trào trong đời sống nhóm, trong lối sống Đồng Hành của nhóm, trong đời sống tâm linh của nhóm. Làm thế nào giúp các nhóm có tài liệu để họp nhóm hữu hiệu hơn, làm sao

thăng tiến đời sống cộng đồng, làm việc tiếp tục sống tinh thần Linh Thao trong nhóm trong đời sống của mỗi ngày. Cũng nhân dịp họp mặt, ban Yếm Trợ bày tỏ lòng ao ước ở mỗi địa phương có một số anh chị cũng thao thức với đời sống nhóm và cộng tác với ban Yếm Trợ, để làm sợi dây liên lạc giữa các nhóm địa phương với nhau và với phong trào. Ngoài ra, ban Yếm Trợ cũng giới thiệu chương trình Thao Luyện Nhẹ Nhàng đến với mọi người và khuyến khích các nhóm thử nghiệm. Một số nhóm địa phương như Houston, Phoenix, Montreal, Portland đã đi qua chương trình này cũng chia sẻ kinh nghiệm, những kết quả đã thu lượm được cùng những khó khăn đã đi qua. Xin mời các nhóm địa phương nếu có điều kiện, xin thử chương trình này và mong các bạn gặt hái được nhiều phần thưởng thiêng liêng cho chính cá nhân và cho nhóm chúng ta.

Cũng gần đây, như mọi năm, vùng Trung Tây, đã tổ chức họp mặt vùng thường niên vào ngày lễ Lao Động tại Missouri. Gần 250 các anh chị và các em đã về họp mặt trong tình gia đình. Một lần nữa, cũng xin thay mặt phong trào, xin cảm ơn các anh chị đã đứng ra tổ chức cuộc họp mặt, cũng xin cảm ơn các anh chị đã đến tham dự. Vùng Trung Tây là một vùng rộng lớn nên các anh chị đã phải mất nhiều thì giờ di chuyển mới đến được địa điểm để san sẻ cho nhau cái tình mà chúng ta vẫn quen gọi là tình Đồng Hành.

Khi nhìn lại hai cuộc họp mặt trong năm nay, Philadelphia và Missouri, chúng ta thấy số các em chiếm gần hai phần ba số người tham dự. Mười năm trước đây, con số các em về tham dự thật khiêm nhường. Các em đi với cha mẹ, các em đi “kế” với các anh chị, thậm chí các em nghe “kế” chương trình của các anh chị. Ngày hôm nay, các em đến tham dự nhiều hơn người lớn, điều này, có lẽ nhắc nhở chúng ta đến nhu cầu tông đồ “nội bộ” cho chính con em của chúng ta, làm sao chúng ta tiếp tục giới thiệu lý tưởng Đồng Hành cho các em, một lý tưởng mà anh chị em chúng ta hằng ngày vẫn thầm nhủ “từng ngày tôi vẫn, vẫn luôn cầu xin, từng ngày tôi vẫn, vẫn xin niềm tin”.

Khi nhìn các em đang lớn lên trong phong trào, cũng nhắc nhở cho chúng ta những thay đổi trong cuộc đời và chắc chắn cuộc đời không thiếu những đổi thay, không thiếu những bất ngờ. Khi đối diện với biến cố của cuộc đời, xin Chúa giúp cho chúng ta biết sử dụng những biến cố ấy để gắn gũi với Ngài nhiều hơn, để rồi những khó khăn, những bất ngờ, những khác biệt, những ưu tư không làm chúng ta xa cách nhau, nhưng chỉ để chúng ta nên một trong Chúa Kitô.

Xin kính chúc các bạn một ngày an lành và thánh thiện.

Thay trưởng nhóm,
Hà Duy Bình



Thư Tòa Soạn

Gửi quý độc giả thân thương của Đồng Hành,

Lá thư tòa soạn này được viết cho các anh chị và các bạn vào cuối tháng mười, sau biến cố chấn động cả nước Mỹ, giữa bao tin tức mới mỗi ngày về cuộc chiến, về “Anthrax”, về lay-off khắp nơi. Không nhiều thì ít, cuộc sống của mỗi người chúng ta cũng bị ảnh hưởng bởi những gì xảy ra trong hai tháng qua. Một vài anh chị trong phong trào có người thân hay bạn bè gặp nạn ... Nhiều gia đình trong phong trào bị thất nghiệp và đang gặp khó khăn tìm việc vì ảnh hưởng dây chuyền của nền kinh tế Mỹ. Chắc hẳn mỗi người chúng ta đều ít nhiều cảm nhận được sự bấp bênh, mong manh của biết bao điều trong cuộc sống ... Dù vậy, cầu mong sao những lo âu xao xuyến đó không làm chúng ta chán nản thất vọng. Ngược lại, tất cả những điều đã và đang xảy ra chung quanh, giúp chúng ta nhận ra chúng ta cần Chúa biết chừng nào ...


Và có lẽ chúng ta cũng cần nhau, cần phong trào Đồng Hành để cùng nâng đỡ nhau trên con đường Đức Tin. Tháng sáu vừa qua, Đồng Hành tổ chức cuộc họp mặt toàn phong trào lần đầu tiên vào mùa hè. Báo số này xin phép dời chủ đề đã định trước, “Khủng Hoảng trong Gia Đình” để gửi đến độc giả những bài viết về lần họp mặt vừa qua tại Allentown, PA. Tuy hơi muộn, nhưng hy vọng sẽ làm sống lại những kỷ niệm đẹp các anh chị & các bạn đã có với nhau và với Đồng Hành, trong mùa hè vừa qua.

Số báo sắp tới (dự định ra vào cuối tháng 12) sẽ quay lại với chủ đề Gia Đình. Xin cáo lỗi cùng bạn đọc về sự thay đổi phút chót này.

Rồi có lẽ cũng nên thú thật với quý độc giả rằng Đồng Hành gặp một đôi chút khó khăn về tài chánh trong việc in & phát hành bốn số báo liên tiếp của năm nay, 2001. Từ đầu năm, bưu điện tăng cước phí gấp rưỡi. Mỗi số báo làm thâm thụt quỹ phong trào cũng hơi nhiều.... Trong lần họp mặt tại Allentown vừa qua, ban phục vụ đã quyết định vẫn giữ giá báo như cũ, tuy nhiên sẽ giảm xuống còn bốn số (thay vì sáu số) trong một năm. Sau số báo này, ban báo sẽ cố gắng thực hiện một số cuối năm 2001. Bắt đầu từ năm 2002, Đồng Hành sẽ đến tay độc giả mỗi tam cá nguyệt. Hy vọng là báo sẽ dày hơn, nhiều bài vở súc tích hơn, làm báo cũng

bớt mệt hơn, và ban tài chánh của phong trào cũng đỡ lo hơn!

Trong vài tháng qua, Đồng Hành đã nhận rất nhiều lời khuyến khích, khen ngợi, thăm hỏi của các anh chị em khắp nơi. Xin cảm ơn tất cả những chân tình đó. Và mong sẽ tiếp tục được nghe từ các anh chị. Nguyên xin Thiên Chúa gìn giữ, ban ơn, hướng dẫn và hiệp nhất chúng ta trong tình yêu của Ngài.

Tháng 11, cũng xin nhớ đến các linh hồn, nhất là linh hồn của những anh chị em trong phong trào đã ra đi trước chúng ta. Tháng 12, bước vào mùa vọng. Cầu chúc tất cả một mùa vọng thánh thiện và hẹn gặp trong số báo Giáng sinh. 



Gia đình ĐH xin được
chung vui cùng
CHÂU-HOÀN - HOÀNG
vừa thề hứa trăm năm yêu
thương nhau trước mặt Chúa.

Chúc hai bạn mãi mãi yêu
thương nhau.

Đồng Hành

Số 4, 2001

Chủ Đề: Họp Mặt Đồng Hành 2001

1
Thư Trưởng Nhóm
Hà Duy Bình

3
Thư Toà Soạn

46
Nhịp Cầu Thư Tín

Chủ Đề

6
Họp Mặt ĐH 2001
Nguyễn Đ. Uông

9
Tôi Đi Họp Mặt ĐH
Nguyễn Thị Tiết

Young Companions' Corner

12
To Our Young Companions
Trần Thu Hương

13
1 Dự Án Tình Thương

16
Is God Calling You?
Nguyễn Tuấn

20
ĐH 2001 Memories

22
Nhân Hoà Health Clinic
Chiêu Giang

24
Họp Mặt Vùng Trung Tây
Trúc-Bảo-Trâm

25
Prayer
Mai Hoàng Dung

26
My Grace Is Sufficient for
You
Lê Bảo Linh

Đ ồ n

Trên Đường Emmaus

28

Reflection of A Loss

Nguyễn Quang Hải Đạt

30

**Những Ngày Giông Gió Trên Các Cánh
Đồng Truyền Giáo**

Thiên Ân

33

Nhở Cở

Nguyễn Tâm Thường

37

Phép Lạ

Cục Đất

Bên Thấy

38

Bước Theo Thần Khí

ĐGM Phaolô Bùi Văn Đọc

44

Maria Trong Cuộc Đời

Nguyễn Ngọc Thế, SJ

Nhịp Sống Đồng Hành

Họp Mặt
g Hành 2001

ckdA

Nguyễn Đ. Ưông

H ọ p M ặ t Đ ồng H à n h 2 0 0 1



Từ lúc nhận được e-mail của anh Liêm trưởng vùng Đông Bắc, Anh hỏi tôi có ý muốn dùng vùng New Jersey làm trung tâm điểm cho buổi mini họp mặt để chuẩn bị tổ chức Họp Mặt Đồng Hành năm 2001 tại Northampton PA. Tôi gọi anh Liêm để xin thêm chi tiết và nhận lời, mời quý Cha, cùng các anh chị đến tư gia chúng tôi nghỉ ngơi và họp chuẩn bị cho họp mặt. Đầu tiên, trong lòng tôi rất phấn khởi vì nghĩ rằng đây là cơ hội được làm việc với các anh chị Đồng Hành trong phạm vi rộng lớn hơn. Hơn nữa nhà tôi cũng khuyến khích tôi nên dành nhiều thời gian hơn cho giới trẻ và hướng về đời sống tu đức cho chính mình và giới trẻ (vì trong đó có các con, các cháu của mình). Một mặt khác thì lại lo không biết mình phải làm gì đây? Tôi đưa việc này trình bày với các anh chị niên trưởng trong nhóm và bày tỏ những ưu tư của mình. Tôi đón nhận những ý kiến kinh nghiệm và các anh chị. Họ nhắc tôi một chuyện cần phải lo giúp cho ban tổ chức Đông Bắc là việc đưa đón trước và sau họp mặt. Các anh chị bảo tôi rằng: Đó là việc nặng nhất vì mình ở gần phi trường Newark, JFK... nhưng đừng lo, tụi mình chia nhau làm. Tôi rất an tâm vì các anh chị đã từng giúp tôi hoàn thành nhiều việc về đời sống tu đức của nhóm cũng như những việc đạo đức khác...

Việc phải đến đã đến. Tôi nghe tin anh Phạm Hữu Quang trưởng phong trào sẽ đến từ California để cùng họp với anh em, tôi cảm thấy việc không đơn giản như mình nghĩ, mà mang tính cách rộng lớn hơn

nhiều. Tôi đã cầu nguyện và xin phó thác cho Chúa. Cha Liêm đã về họp cùng với trưởng vùng, phó vùng và các nhóm miền đông và nhất là các nhóm trẻ đã không quản ngại đường xá xa xôi cùng đến để chia sẻ, gánh vác các công việc mà ban tổ chức giao phó. Đúng như tôi dự đoán, anh Quang cũng như các chị trong ban phục vụ rất lo ngại số người về tham dự sẽ rất đông, và cũng sẽ có các anh chị từ Âu Châu cũng về họp mặt với anh em Hoa Kỳ. Lúc anh Liêm bảo tôi “anh Quang sẽ về họp với tụi mình”, thật sự tôi rất lo và tôi chuyển e-mail của anh Liêm đến mọi thành viên nhóm lớn, nhóm nhỏ... Họ đã không ưu tư như tôi mà lại tỏ ra rất phấn khởi, vui tươi chờ đón được gặp anh, một người anh lớn của phong trào với đầy đủ các đức tính tốt.

Buổi họp đã diễn ra trong không khí vui tươi. Nhất là giọng trầm ấm của cha Liêm qua bài chia sẻ việc đi làm vườn nho càng sưởi ấm lòng mọi người. Còn anh Liêm thì chia sẻ đời sống tu đức cũng như phác họa sơ về Lightwork. Mọi người háng hái nhiệt thành nhận những công tác cho họp mặt. Nhóm Dấn Thân, Muối Đất NJ cũng háng hái và hẹn gặp nhau trong những ngày sắp tới. Anh chị Hồ Linh nhận làm web site với anh Văn Đình Tuấn nhưng anh chị sẽ không tham dự họp mặt được vì phải về quê ngoại tham dự kỷ niệm 50 năm lễ thành hôn của ông bà ngoại.

Ghi danh tham dự HMDH chính là lúc chúng tôi lo lắng căng thẳng. Chỉ trong vòng 8 ngày số người ghi danh tham dự đã lên đến con số ngoài dự liệu, anh Hoạt (trưởng

trại) hỏi số lượng người ghi danh, chúng tôi hỏi anh đã ghi danh chưa? Anh bảo chưa!!, Nghe ngọt ngào quá! Chúng tôi cho anh biết số ghi danh đã khóa và anh sẽ phải đứng ngoài cổng để điều hành. Hehehe!!!. Anh không mấy ưu tư cho việc đứng ngoài điều hành mà anh lo đến con số tham dự lớn như vậy mà anh không muốn mất ai, bỏ ai. Rồi anh cũng như anh Nguyễn (đồng trưởng trại) lo đến việc phục vụ anh em trong những ngày họp mặt. Bên Allentown anh chị Lập Phượng đôi Long Phụng tài ba đội đá vá trời cũng bắt đầu lo lắng. Tôi theo dõi e-mail hằng giờ. Anh Nguyễn phụ trách booklet hỏi: “lẹ lẹ lên Ưông ơi mình cần content càng sớm càng tốt”. Minh bèn gọi anh Liêm và nhắc anh “răng thì mà ... ngày giờ cũng gần điểm rồi, anh có cách gì cho mình mục lục của cuốn booklet”. Anh bảo phải chờ content của anh Quang. Ok, thì chờ. Rồi thời gian trôi khá nhanh không thấy động tĩnh gì nên mình bèn e-mail nhắc các anh và chuyển đến anh Quang với mục đích: hối thúc. Sáng sớm hôm sau, mình vừa bước chân vào bàn làm việc, đầu tiên mình check e-mail coi có gì lạ. Số 1, Chị Phượng bảo mình phải kiên nhẫn chờ đợi vì thông thường cuốn booklet chỉ được hoàn tất vào phút cuối. Số 2, Anh Đạt bảo: kiên nhẫn chút đi chứ làm gì mà nhặng lên dậy!!! Minh cũng hơi cụt hứng và âm thầm chịu đựng không dám kể cho anh Nguyễn, anh Hoạt nghe, sợ họ buồn. Thật ra nếu ai có ngồi chung với hai anh ấy thì mới hiểu được tấm lòng quan tâm đến những anh em sẽ về họp mặt. Hai anh nhắc nhở mình từng



chút giống như chị Phượng vậy: từ chỗ ăn, chỗ ngủ, v.v... Và các anh đã cùng với mình hoạch định nhiều dự tính khác nhau ngỡ hầu có thể đáp ứng được mọi tình huống có thể xảy ra. Có đêm sáu anh em chụm đầu vào nhau để bàn và cuối cùng quyết định: mỗi các anh có trách nhiệm về local họp và cho quyết định cuối cùng. Điểm này tôi xin trình bày rõ hơn: họp để biết mình có thể giúp gì được cho anh chị Lập Phượng cũng như nhóm Hồng Ân và Hy Vọng, vì thấy công việc khá nhiều chông gai, chắc rằng quý vị cũng cần giúp một, hai, ba... tay. Khi Ông gọi thì anh chị Lập Phượng vui vẻ hưởng ứng và thu xếp mọi dự tính cần phải làm. Anh Liêm cùng đồng ý khi thấy tầm mức quan trọng của buổi họp. Anh Hoàng thì âm ừ không muốn về họp, vì vừa

xa vừa bận. Dịp này cũng là dịp mình nhận biết được những hăng say và tài nhận xét tỉ mỉ của giới trẻ: họ đã đáp lại lời mời, cùng đi với anh Liêm có Mai Khôi, Khang và Snow (Tuyết). Giới trẻ đã nhận giúp nhiều việc cho họp mặt, nhất là việc sẽ trông coi giúp đỡ các em khi đến và những ngày ở trung tâm. Việc này họ đã hoàn tất với hơn trăm em mà đã sinh hoạt trong trật tự vui vẻ.

Ngày 30 tháng 6, anh em hẹn gặp nhau ở nhà anh chị Lập Phượng. Trên đường từ NJ qua PA chúng tôi đi hai xe, một gồm hai anh Hoạt, Nguyên, một chiếc tôi lái gồm có nhà tôi và cháu Hoàng. Trên đường đi chúng tôi đã nhận ra có Chúa đang đồng hành với chúng tôi: Tôi chạy khoảng 70-75 mph và anh Nguyên chạy theo, khi đến chỗ

trả toll tôi thấy anh Nguyên lúi vào lề bên phải. Tôi không hiểu sao anh lại ngừng xe lại, tôi de lại coi các anh có cần gì mình không, thì thấy xe anh bị nổ bánh trước. Sau khi hoàn tất, tiếp tục lên đường nhà tôi bảo: Nếu bánh xe nổ trước khi trả toll thì không biết sẽ ra sao?!!. Sau khi thăm viếng trung tâm, trước khi bắt đầu họp, Anh Hoạt đã cầu xin Chúa hiện diện với chúng con và xử dụng trí khôn chúng con trong việc phục vụ những anh em chúng con sẽ về đây. Buổi họp diễn ra khá tuyệt vời với những trình bày tỉ mỉ mạch lạc của anh chị Long Phụng cùng những ưu tư của anh em Dấn Thân đã giúp anh Liêm quyết định và phân chia công việc để cùng lo chung: Anh chị Lập Phượng lo các quán trọ cho số người thặng dư và bữa ăn tối thứ ba, chào đón Exco, in Ca Nguyễn Linh Thao và nhiều việc nặng nề khác. Nhóm Dấn thân lo âm thanh ánh sáng, nhà ăn, booklet, nhạc cụ, v.v... Youth nhận lo Thánh ca, xếp chỗ, tiếp tân...

Từ Chúa nhật mồng 8 tháng 7 tôi bắt đầu sống với họp mặt, tôi ra phi trường Newark, NJ đón anh chị Xuân Sao từ Tây Đức. Vừa mới gặp nhau đã thân nhau như đã từng thân nhau từ lâu lắm. Cái tâm tình này đã thấy rõ trong những ngày HM, tôi đã gặp những người chỉ biết tên trên web, e-mail... nhưng chúng tôi đã khóc ngậm ngùi khi chia tay. Anh Bích (Cục Đất) cũng làm tôi cảm động không ít trong những yêu thương chọe ghẹo mà chỉ có những người yêu mến nhau mới trêu nhau như vậy. Khi tôi điện thoại cho chị Mộng Hằng qua âm





thanh điện thoại, tôi đoán là tôi có thêm người chị khả ái, không những chị khả ái mà chị còn đạo đức, gương mẫu như anh Hào, anh Bình... Còn anh chị Hưng Kim-Anh tôi không có viết để viết về anh chị mà để trái tim tôi thổ qua những thổn thức ưu tư trong tìm anh chị dành cho anh em. Còn giới trẻ: tuyệt vời với Hường, Lê Khang, Mai Khôi, Snow, Quyên, Sơn... các em thể hiện lòng yêu quý nhau, thánh thiện trong các bài Thánh Ca, sinh hoạt linh động... Cha Đức toát ra với tâm hồn đơn sơ chân thành trong Thánh Lễ với cha Long dành cho giới trẻ. Các cha Thành, cha Liêm, cha Tuấn đã hòa nhập vào mỗi người yêu mến không so đo không tính toán. Đặc biệt nhớ tới Thầy Sáu Đoàn, không chiều nào mà Thầy không đến chia sẻ, giúp các cha đồng tế, Thầy vui vẻ thăm hỏi chơi với các em, cũng như các anh chị. Đã nhắc tới các vị lãnh đạo tinh thần, chúng mình cũng không quên những anh em lúc nào cũng quên mình vì anh em như: anh Trung, Văn Đình Tuấn, anh chị Đạt Hải, Kim Hoa bà bà, Phan Phong, An Trâm, Thành Hương, v.v... mỗi anh chị đã một tay giúp hợp mặt thành công trong mỗi lãnh vực khác nhau. Riêng anh Đạt 18 năm không thay đổi với nét suy tư trầm lắng, anh đã dành hầu hết thời gian cho các em qua các ho,p mặt và nhất là các em nhóm Love Boat đã được dẫn dắt cho đến khi trưởng thành, bóng anh vẫn đứng bên các em. Anh Hoàng là người mang nhiều trách nhiệm nhất và bận rộn nhất thậm chí giờ ăn cũng chẳng thấy ăn, anh xốn-xang chạy ngược xuôi lo đầu này

đầu kia đến tội nghiệp.

Cảm nghiệm ray rứt trong tôi là những work shop; đề tài gia đình là những ưu tư hàng đầu của mỗi gia đình; hạnh phúc là những nhận biết mọi ân huệ Chúa ban cho. Mặc dù vậy, trong anh em cũng có những người đau khổ vì gầy ốm, nhưng các anh chị đã được Chúa soi sáng, can đảm đứng dậy sống theo tinh thần Phúc Âm và luật Hội Thánh. Những chia sẻ của đờ võ đã cho tôi nhận thức: Chúa cho con người bạn đường là ân sủng, là lá chắn an ủi lúc nắng mưa, các con cái Chúa ban là những hạt ngọc tô điểm cuộc sống. Mỗi Thánh Lễ là những lời mời gọi: Đồng Hành, sống với Đức Kitô. Từ đó tôi hân hoan hơn, yêu nhà tôi hơn, nhất là đối với các con, tôi có cái

nhìn khác hơn. Khi tôi đang viết thì ông bà cố cha Nguyễn Hoài Chương ghé thăm, ông bà cùng chia sẻ những thành công và rất nhiều khổ sở xảy ra trong đời sống của nhiều gia đình mà ông bà quen biết.

Một gia đình trong Đức Kitô là chủ đề cho HĐMĐH. Các anh em về từ khắp nơi trên thế giới đã yêu thương không xa lạ, đã chia sẻ cho nhau những ngày xa cách, đã lo lắng cho nhau, bịn rịn không nở xa nhau. Và bài hát We are one body, one body in Christ ... quện với tiếng nhạc không ngừng, mọi người nắm vai nhau không rời. Hình ảnh này sống mãi trong tôi.

Hy vọng tôi sẽ có dịp lại đón tiếp anh em, lại hát và cho nhau nụ cười, cho nhau tình người trong Đức Kitô.



Tôi Đi Họp Mặt Đồng Hành

Nguyễn Thị Trết

Từ hôm đi dự cuộc họp mặt tại Northampton PA về đến nay, tôi cứ nhủ lòng phải viết một chút chia sẻ với các anh chị trong gia đình Đồng Hành mà cứ lần lữa mãi chưa ghi được. Cảm thấy mình còn thiếu một món nợ, trong lòng vẫn canh cánh nặng nề.

Đã từ lâu tôi vẫn ao ước được một lần đi dự Họp Mặt hay Đại hội Đồng Hành để được quen biết những người mà mình chỉ “văn kỳ thanh bất kiến kỳ hình”. Lần nào đọc thông báo trên Đồng Hành về họp mặt cũng thấy tổ chức vào mùa đông. Những ngày Giáng Sinh và Tết tôi không thể vắng mặt trong gia đình, lại nữa từ Âu Châu bay qua Mỹ Châu phải đến trước vài ngày và về sau vài ngày. Thật là phiền hà cho những người tổ chức.

Năm nay họp mặt lại tổ chức vào mùa hè. Có lẽ Chúa Thánh Thần thương tôi lắm nên soi sáng cho các anh chị tổ chức bên nớ “thay chiều đổi vận” và tôi là một trong những kẻ “trúng số”.

Bây giờ thì bốn cháu lớn đã đủ lông cánh. Chỉ có một cô út 16 tuổi còn ở với chúng tôi mà *vacation* này cháu đã bay qua thăm anh chị bên Melbourne rồi. Thế là vợ chồng son chúng tôi khăn gói lên đường nhắm phi trường Newark theo lời ban tổ chức chỉ dẫn mà “đậu xuống”.

Anh chị Ưông Chi và bé Mathew đón chúng tôi như đón những người thân xa trở về. Mặc dù mới lần đầu gặp gỡ mà như quen biết thân thiết bao thế kỷ. Ngay giây phút bờ ngõ đầu tiên chúng tôi đã nhận được ở gia đình này một tình thương ngập

tràn và ấm áp vô cùng. Ngày hôm sau chúng tôi được đón tiếp anh Cục Đất, người mà tôi rất thương mến và kính phục qua những chia sẻ của anh trên báo Đồng Hành khi anh nhiều phen trên giường bệnh đấu tranh với tử thần mà vẫn gắn bó mật thiết với Thầy Giêsu. Tâm hồn anh Cục Đất này thật là hiền lành như đất và thấm đẫm Hồn Giêsu. Tuy Cục Đất này nghịch phá nhất trong các cục như ... Cục Đồng, Cục Đá, Cục Sỏi v.v... Anh Cục Đất này ngộ lắm. Đi xa thế mà hành trang của anh thật là lỉnh kỉnh nào là một cái túi bụi với năm cây vợt tennis và nhiều hộp bánh. Lại thêm một cái túi khác lủng củng bộ đồ trà quý giá với chén trống chén tán v.v... còn quần áo giầy vớ nữa chứ.

Đêm đầu tiên tại nhà tĩnh tâm St. Mary Immaculate Center ở Northampton, sau giây phút hồi tâm buổi tối vì mọi người từ xa mới đến, ai cũng mệt mỏi nên chúng tôi đi ngủ ngay. Tối hôm sau, sau một ngày theo đúng các kế hoạch và chương trình sinh hoạt của ban tổ chức, sau phút hồi tâm các anh rủ tôi thức để “trà ầm” với các anh. Tôi rất thích mà “ông xã xệ” của tôi đã quá mệt vì ham chơi tennis buổi chiều với anh Cục Đất và các bạn, đã trốn bỏ buổi sinh hoạt tối và giờ chia sẻ kinh nghiệm bản thân, tâm tình ... đi ngủ sớm mất rồi. Chẳng lẽ mình bỏ chồng chèo queo ngủ khoèo ở phòng mà đi uống trà một mình, tội nghiệp. Thế là mất đi buổi trà đàm thân thương trong những ngày đầu quen biết. Định bụng là ngày hôm sau sẽ rủ “ông xã trưởng” của tôi cùng dự để bổ khuyết cho những thú vị

ngày này.

Nhưng số tôi chắc còn phải đi họp mặt nhiều lần nữa thì mới được “ấm trà” với anh Cục Đất và các bạn khác. Các bạn biết không, suốt ngày chờ với đợi, tối đến khi diện kiến anh Cục Đất, nhìn dung mạo anh ta thì ôi thôi! như cái mền rách. Quả thật thân hình nhỏ nhắn của anh Cục Đất rũ ra, cơn bệnh đang hành hạ anh, anh ngồi gục đầu trước hai cái mì ly *empty* thấy mà thương quá, xót xa quá. Ai ai cũng lo lắng cho sức khoẻ của anh. Ấy thế mà sáng hôm sau lại thấy Cục Đất tươi như hoa và đàn hát thật tuyệt vời. Nhất là bài hát do anh sáng tác Quả Tim Mới. Một tâm khúc được anh cô đọng thêu dệt dâng lên Thiên Chúa, niềm thương yêu phó thác, cậy trông, tin tưởng ở Ngài. Tâm tình chi lạ.

Những ngày họp mặt này là những ngày thần tiên đối với tôi. Được sống trong





tình thương chan hòa của một đại gia đình thương yêu nhau thật sự trong tình Con Một Cha Trên Trời. Không những trong Thánh Lễ, trong giờ ăn mà cả trong những giờ hội họp, chia sẻ Lời Chúa hay giây phút hồi tâm v.v... đại gia đình cũng quây quần bên nhau. Lúc nào tình thương mình cũng cảm nhận được chan hòa trong mỗi anh chị em. Cha Thành tóc đã nhiều phần muối hơn tiêu bên cạnh cha Tuấn trẻ trung cẩn trọng nhưng vui vẻ, tình cha con thấm thiết quây quần bên nhau, học hỏi chia sẻ, cầu nguyện, thật là thánh thiện, dễ thương. Cảnh ông bà cha mẹ đang họp với các anh chị bên cạnh các em bé ngồi lê la chơi trên thảm, đứa thì mệt quá lăn ra ngủ, đứa thì mân mê món đồ chơi, đứa thì đọc sách. Nhìn các cháu là thấy hạnh phúc tràn ngập. Cháu nào cũng đẹp như thiên thần, mũm mĩm, vô tư. Hèn chi Thầy Giêsu đã phán “các con hãy nên như trẻ nhỏ”. Tôi cứ tưởng tượng Thầy Giêsu đang nhìn cảnh đó mà gật gù mỉm cười hài lòng. Niềm vui trong tôi cứ dâng tràn theo cấp số nhân. Tôi vui quá đến độ nói hơi nhiều, đùa hơi quá. Xin các anh chị tha thứ cho tôi nếu tôi có điều gì hơi quá lời.

Các em *Youth Ministry* thì tuyệt vời. Khi cùng các em dự buổi trao đổi của các nhóm trước họp mặt, ngồi nghe các em Hường, Yến Xuân, Thiên An và Thúy trình bày kế hoạch và chương trình sẽ làm trong ba ngày họp mặt với hơn 100 thanh thiếu niên, với chi ly từng chi tiết một cũng như những nối kết bằng những chuỗi giây liên kết tài tình. Tôi rất phấn khởi và lạc quan

cho Giáo hội VN và tương lai của giáo hội Mẹ. Các em rất xứng đáng là những đứa con cưng của Giáo hội và là những viên ngọc quý của gia đình Đồng Hành chúng ta.

Các em youth đã điều khiển kinh sáng và tổ chức Thánh Lễ rất là nhịp nhàng và sâu sắc tuyệt vời. Các em giỏi và ngoan quá đi thôi.

Rồi khi sinh hoạt với các anh chị trong ban gia đình. Thấy các anh chị ai cũng nhiệt tình, biết đưa ra những kế hoạch để lo cho các em có phòng riêng chơi với nhau, hướng dẫn các em về Kinh Thánh thật tuyệt vời. Rồi những kế hoạch hướng dẫn các em lớn về vấn đề giao tiếp với xã hội bên ngoài, vấn đề sex, v.v... Rồi những ưu tư về các em sắp bước vào ngưỡng cửa hôn nhân, những gia đình đang gặp sóng gió, những gia đình đổ vỡ, v.v...

Với gia đình trong tình yêu bao bọc đỡ nâng của Chúa, ban đã đưa ra nhiều dữ kiện, gợi ý, chia sẻ tâm tình, kinh nghiệm của từng bản thân, để làm kim chỉ nam, để mỗi gia đình là một nền móng đạo đức, biết sống nếp sống gia đình trong Chúa.

Nhìn gia đình nào cũng trẻ trung và tràn đầy ơn Chúa. Ôi! Hạnh phúc!! Ôi! Tuyệt vời!!

Trong lòng tôi ước ao làm thế nào mà ở Đức chúng tôi cũng có sự kết hợp những gia đình và những nhóm trẻ tuyệt vời như thế. Xin mọi người cầu nguyện cho chúng tôi.

Rồi khi họp với Ban Huấn Luyện, tôi lại thấy các anh chị quá điều luyện. Từ anh

Trung điều khiển chương trình buổi họp đến chị Mộng Hằng, người trình bày kế hoạch Thao Luyện Nhẹ Nhàng (TLNN) để giúp chúng ta biết sống hằng ngày gắn bó hơn với Thầy Giêsu, chị đã trình bày rất gọn, súc tích và rõ ràng dễ hiểu. Anh Hào, anh Phan là những người đóng góp những ý kiến làm sáng tỏ thêm vấn đề cho tham dự viên rất là hòa hợp, khít khao, tạo cho khung cảnh sinh hoạt sôi nổi và người tham dự thêm phần tích cực hăng say. Mọi người chỉ mới nghe thôi mà đã ngỡ ý muốn thực hành ngay tại địa phương mình.

Từ ngày nhập trại tôi đã thấy anh chị em phục vụ tích cực lo lắng cho mọi người, như anh Hoàng, chị Phượng, anh Lập và các anh chị em vùng PA, bận rộn tíu tít lo nơi ăn chốn ở cho từng tham dự viên, một con số không nhỏ khoảng 250 người tham dự, trong khi phòng ốc trung tâm họp mặt chỉ có 150, phòng ăn chỉ chứa khoảng 120 đến 130, thế mà nước non đầy đủ, thức ăn dư thừa. Ngoài những món ăn của nhà tĩnh tâm, chúng tôi còn được ăn extra những món bún thịt nướng, bánh mì chả, jambon v.v... và mì ly (được chị Phượng, anh Ưông cho chất hàng núi ở trong nhà bếp), lại nụ cười lúc nào cũng tươi nở trên môi, trong nét mặt và trong cả con tim nữa. Tôi nghĩ có phải ban phục vụ đã học được chiêu thức của Thầy hóa bánh và cá cho bao nhiêu người ăn không?

Tôi cũng chỉ tưởng có vậy thôi, không ngờ phong trào là cả một tổ chức to lớn vĩ đại hơn tôi nghĩ, ngoài những công việc tôi nhận thấy bên trên, thật ra còn hơn vậy nữa,



số anh chị về tham dự lần này còn có những cây gạo cội của phong trào, luôn luôn ngấm ngấm yếm trợ cho cuộc họp mặt, phong trào cần gì? Họp mặt cần gì là có bàn tay của các anh chị đó nhúng vào đỡ nâng.

Tôi cũng phải nói đến các anh chị Kim, Đạt, Nguyên, Hoạch và một số anh chị em mà tôi chưa kịp biết tên, vì ai cũng bận rộn công việc chung. Vì biết chắc chắn các anh chị là nòng cốt cùng anh Liêm trưởng vùng Đông Bắc thực hiện thành công cuộc họp mặt này, cũng như còn biết bao nhiêu người đã âm thầm hy sinh mà tôi không được biết đến. Tôi nghĩ Chúa sẽ trả công cho mọi người bằng một cách riêng nào đó.

Về lại Đức mang theo những âm vang vui tươi hạnh phúc của những ngày cùng anh chị em họp mặt vui vầy trong tình thương của Chúa, tình thương giữa anh chị em với nhau. Những buổi sương mai còn lắng đọng trong cây cỏ, trên thảm cỏ xanh, tất cả đã quây quần bên Chúa trong lời kính sáng, với những nguyện gẫm bộc phát của từng người, từng khuôn mặt, từng em, từng anh, từng chị.... Và với những ý kiến tâm tình trong giờ chia sẻ, tâm sự thật thân thương trong từng căn phòng ấm êm của hội trường, mà bên ngoài trời đang tối dần, thật sung sướng cảm động.... Vì tôi đã thấy, đã nghe và đã cảm nhận được tất cả.

Trong tôi thật tràn ắp, xin dâng lời ngợi khen Chúa và cảm ơn tất cả mọi người.

Xin cầu nguyện cho nhau.

Thân ái trong Thầy,
Nguyễn Thị Tiết



Trần Thu Hường

letter from the youth coordinator to our young companions

:To My Dearest Friends,

It had been over two months, and alas, I can reflect on all that had happened this summer—a time to reaffirm my spirituality and to count all the blessings I received.

The first blessing was the Đồng Hành (DH) gathering last July. I appreciated so much the opportunity to help prepare for the gathering. I made many new friends from all over the nation, online and in person. Thank you for your spirit and presence.

And extra round of applause goes to

the Youth Team members and the Love Boat People for their endless energy (where do you get it!) and devotion, which made the Gathering a great success. You made my job easy. All those involved in administration, workshops, activities, foods, transportation, security (for sacrificing your rest so we can have ours) and so many others—please know that I can go on for pages and still cannot thank you enough. I am impressed by your fervor and generosity. You guys and gals did a wonderful and complete job.

My second blessing was returning to the East Coast for the Love Boat People Prayer Companion Retreat, led by cha Tuấn. These people gave me so much love and friendship, I felt like a member of their little family. We walked together, helped

each other discover our purposes. I

was humbled by knowing that

God takes each of us—regardless of background,

motives, and insecurities—into His embrace so

we can know His love.

Through this retreat, I encountered God, who has

walked beside me day by day, on your journey together.

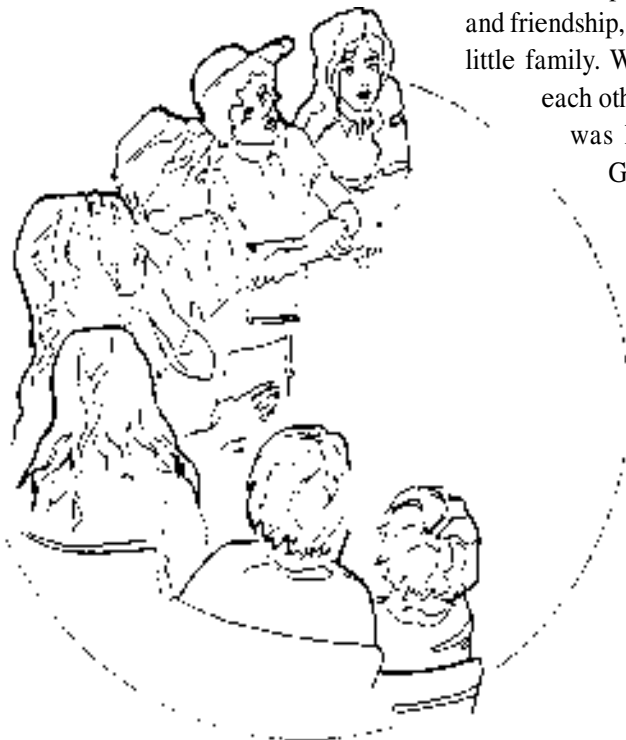
He has sent both you and me a lot of loving prayer companions.

“Do not be afraid, I am with you.”

The Midwest Region Gathering was a

blessing because I didn't have to prepare as much since the agenda was similar to the DH gathering last July. I was impressed by the program—from the workshops to the Holy Rave. The purpose of Holy Night was to develop the relationship between adults and the youth as one family so that both parties can understand each other's perspectives, which may help resolve conflicts. Are we willing to take the first step toward understanding and listening to others in our family? Are we willing to change ourselves so that we can resolve conflicts in our family? The open forum attempted to hear everyone's questions and to offer answers that may deepen one's relationship with his or her family—immediate, group, and Đồng Hành. I hope everyone discovered a spark...perhaps we can share the radiance this flame when we see each other again in Denver next year.

Last, but not least, the tragedy on September 11th. How can one consider this a blessing when there was so much sorrow? Initially, I deemed the event pure evil. But as I joined the nation to pray for the people in New York City and Washington D.C., I started to feel warm, which must be from the Holy Spirit. I can recall the day everyone pulled together to check on our loved ones. On television, I saw people helping each other, regardless if they were family or strangers. I saw others risking their life to help another. I saw the spirit and beliefs of our nation growing strong. Tons of emails had been relayed to encourage and to sup-



1 dự án tình thương



port praying for others. Within our Đồng Hành family, we emailed our friends and loved ones in the Northeast region, to let them know that we cared. In memory of the lost ones, let us continue to pray for them, and especially, for their families. May God's love and comfort exist among each and everyone of them.

Each of God's blessings is a gift with a meaning. I am overwhelmed by His joy and must not take it for granted. We need to continue to share His blessing and gift. Please resume and return back to our Youth team planning for next year. There are a lot of activities added to our agenda, such as the Christmas project fundraising, World Youth Day on July 18 – 22 of 2002 in Toronto Canada, and the youth ministry goals that we had set for next year. "Goals are never achieved by just a single player, but by a group of players working as a team!"

Okay, let's roll the ball team!!! I am looking forward to talking to you soon. May God bless you all.

In His Love,

Trần Thu Hường



Các bạn thân mến,

Với sự hỗ trợ và giúp đỡ của cha Đỗ Bá Long, hai nhóm trẻ Hiệp Nhất và Tứ Phương Đồng Tâm tại Montreal xin trình bày với các nhóm trẻ thuộc PTĐH 1 dự án, dự tính sẽ bắt đầu vào mùa Chay năm 2001.

Mùa Vọng vẫn là mùa chuẩn bị đón Chúa Giáng Sinh và cũng là mùa chờ đợi Thiên Chúa trở lại trong vinh quang. Mọi người ai cũng hy vọng vào sự trở lại này. Tuy nhiên, bên cạnh sự chờ đợi này, vẫn đang có những mong chờ khác: bao nhiêu bạn trẻ trên quê hương đang sống trong nghèo đói, thiếu thốn, vẫn luôn trông chờ sự giúp đỡ về vật chất từ những người anh em may mắn hơn họ, để có thể chịu đựng những đói kém hàng ngày!

Để có thể chuẩn bị tâm hồn cho mùa Vọng, đồng thời có thể làm một cái gì cụ thể để giúp đỡ những bạn trẻ thiếu may mắn này, các nhóm trẻ tại Montreal xin phát động chương trình: "Những đồng xu cho một đời u tối". Chương trình sẽ bắt đầu vào Chúa Nhật thứ nhất mùa Vọng và kết thúc vào Chúa Nhật Phục Sinh 2002, với mục tiêu cất giữ và làm đầy 1 chai COKE bằng những đồng xu.

Đối với mỗi người chúng ta, 1 đồng xu thật không đáng kể vì chẳng mua được gì và đôi khi chỉ làm nặng túi. Nhưng các bạn nghĩ sao nếu tụi mình để dành những xu này cho các bạn nghèo trên quê hương Việt Nam? Cùng làm với nhau chắc chắn tụi mình sẽ gom được 1 số tiền khá lớn. Và hơn nữa, với những người bạn thiếu may mắn, đây có lẽ là cả 1 kho tàng cho họ!

Tụi này xin mời mỗi nhóm mua 1 chai Coke với giá 99 xu, đồng xu còn lại của 1 đồng đã bỏ ra xin cho vào chai (sau khi đã uống xong!). Đây là 1 cách để bắt đầu chương trình. Sau đó, vào mỗi lần họp nhóm, xin các bạn mỗi người mang đến những đồng 1 xu đã gom góp, bỏ vào chai Coke này. Mục tiêu của chúng ta là, từ mùa Vọng cho đến Phục Sinh, sẽ gom được khoảng 100,000 đồng xu mà mỗi chai sẽ có thể chứa được. Đến mùa Phục Sinh, chúng ta sẽ tổng kết số tiền thu được và gửi ngân phiếu (xin đừng gửi những chai Coke đầy xu!) cho anh Vitor Bao Long Tran. Sau khi tổng kết thì số tiền này sẽ chuyển cho Cha Đỗ Bá Long và Cha sẽ gửi số tiền nhận được từ các nhóm đến các bạn nghèo và khuyết tật ở VN.

Xin các bạn nghĩ đến những bạn nghèo mỗi khi gom góp những xu này. Ý nghĩa chính của chương trình được lồng vào hình ảnh khiêm nhường của những đồng xu không có nhiều giá trị. Chúng ta không cần cất giữ những tấm giấy 5, 10 đồng hay ngay cả những đồng 25 xu. Những tấm giấy 10, 20 hay 100 đồng lại càng không có ý nghĩa! Nhóm trẻ vùng Canada xin mời các bạn trẻ DH và các anh chị lớn trong Phong Trào cùng tham gia vào chương trình này. Các nhóm nào có ý định tham dự xin gửi email cho tụi này, nhờ đó chúng ta sẽ có thể giữ liên lạc và chia sẻ những sinh hoạt liên quan đến chương trình này với nhau, 2 tuần 1 lần, trên 1 web page.

Xin Chúa chúc lành cho chương trình làm việc của chúng con!

Brothers and sisters in Christ,

We, the young ĐH groups from Montreal, Canada, with the total support of Father Do Ba Long wish to present a project that we would like to build with all of the youth in DH. This project will start on the first day of Advent.

As you may know, Advent Season is approaching. Advent is the preparation time for Christmas but also the active hope of the return of the Christ in glory. Hoping for His return, that is what all of us is waiting! However, before His return will happen, other people are also waiting for something else: Young people in Vietnam are living in misery and are waiting for us more fortunate to help them overcome their misery!

That's why we invite all of you to participate in the project "100000 pennies to set free a misery". The project will start on the first day of Advent and will continue until Easter day. Each participating group will fill a bottle of Coke with pennies.

A penny is nothing for us. A penny can hardly buy anything but rather only weigh down our wallet. What will happen if we keep that penny for some young people who live in misery? I guaranty that we would get an interesting amount if we put it all together! Far more, our brothers and sisters in need will see it as an exceptional treasure!

For that matter, we would like that each DH Youth group to buy a bottle of COKE at 99 cents with a dollar. You will

then put the remaining penny in the bottle (after you drink all of it!). This will be our way to start the project. Our goal? Raise 100,000 pennies for Easter.

We would like that each time you find a penny, you have a thought for the young people who are living in misery and are waiting for someone to help them overcome their daily misery. That's why we only accept PENNIES in Coke bottle. The whole meaning of this project is to focus on those little tiny pennies! We won't accept pieces of 5, 10, 25 cents, nor loonies, nor toonies, not even a 5, 10, 50, 100, 1000 dollar bill!

At each of your meeting, bring all the pennies you found and put them in your group COKE bottle. A bottle could contain around \$100. But, again, don't put anything but pennies in that bottle or you will miss the real meaning of this project.

Finally, on Easter, when your group will meet, take the bottle or all the bottles you have filled and count all the pennies. Send a check with the amount you raised to Vitor Bao Long Tran. With the amount received Father Do Ba Long, S.S.S. will then send to help young orphans and disabled children.

What you have to do to participate to the project

- Send us your group email. We will register your group to the discussion board that we will set for the project. You will thus know all the latest news of the project.

- Buy a bottle for your group and fill it with pennies while keeping your thought for



our brothers and sisters who are unfortunate

Periodically, we would update you by Internet (through our Website or by e-group): there will be activities and/or reflections that will help nourish the project during its lifetime.

So, find all pennies that are hidden at home, in the car, etc. Know that each time you are buying something; you could get up to 4 pennies! Don't forget, for our sisters and brothers who live in misery, a penny could mean an end to their misery!

This project is not only for us, DH-Youth! Invite all your friends to participate in this project: colleagues at works, friends from school, your family, etc ...

We ask you to pray for this project and thank in advance to all of you who will participate.

May the Lord helps us to reach the goal He want for His project!

Please feel free to contact us at: smsnmn@yahoo.com

You can check us out at the website: <http://go.to/100Kpennies>





Mes chers frères et sœurs dans le Christ,

Nous, les groupes de jeunes ĐH de Montréal, Canada avec l'aide et le support du père Do Ba Long aimerions vous faire part d'un projet que nous voulions mettre sur pied avec vous tous, jeunes amis de ĐH à travers le monde. Ce projet débutera le premier jour de l'Avent.

En effet, la période de l'Avent va bientôt commencer. L'Avent, c'est la préparation à la célébration de Noël mais aussi l'attente active du retour du Christ en gloire. Espérer le retour du Christ. Voilà ce que nous espérons tous! Mais en attendant sa venue, beaucoup aussi espèrent autre chose: les jeunes à travers le monde qui vivent dans la misère et qui attendent l'aide des plus munis comme nous pour surmonter leur misère!

C'est pourquoi, nous vous invitons à participer dans le projet: «Cent mille sous noirs pour une misère noire». Ce projet débute dès la première journée de l'Avent et finit à Pâques. Il consistera à ramasser des sous noirs pour remplir une bouteille de COKE.

Pour nous, un sou ne vaut pas beaucoup. Nous ne pouvons plus vraiment acheter quoi que ce soit avec un sou et c'est encombrant dans nos portefeuilles. Cependant, imaginons-nous ce qui se passe si chacun de nous décidons de garder ce sou pour les jeunes qui vivent dans la misère! Je vous garantis une grosse somme si nous le mettons tout ensemble! Et davantage,

pour nos frères et sœurs les plus démunis, ce sera un trésor exceptionnel!

Nous aimerions donc que chaque groupe achète une bouteille de COKE à 99 sous avec 1 dollar et que le sou restant est mis dans la bouteille (après avoir fini la bouteille, bien entendu!). Ce sera notre façon de commencer ce projet. Notre objectif? Atteindre les 100,000 sous noirs pour Pâques.

Nous voulons qu'à chaque fois que nous trouvons un sou noir, nous pensons ces jeunes dans la misère qui n'attendent de l'aide afin de surmonter leur misère quotidienne. C'est pour cela que nous ne voulons que des SOUS NOIRS SEULEMENT et que toute la signification du projet porte autour de ces minuscules sous noirs! Nous ne voulons pas ni des pièces de 5, 10, 25 cent ni des pièces de 1, 2 dollars et encore moins des papiers de 5,10,50, 100, 1000 dollars.

À chacune de vos rencontres de groupe, apportez vos sous noirs et mettez-les dans la bouteille de COKE de votre groupe. Une bouteille peut contenir à peu près 100 \$. Mais, encore une fois, ne mettez que des sous noirs sinon vous perdez la vraie signification de ce projet.

Finalement, à Pâques, lors de votre rencontre en groupe, prenez la ou les bouteilles que vous aurez remplies et comptez les sous. Envoyer un chèque au montant que vous avez recueilli à Vitor Bao Long Tran. Il enverra ensuite au père Do Ba Long, S.S.S. et cet argent au Vietnam

pour aider les jeunes orphelins et handicapés.

Ce que vous devez faire pour participer à ce projet?

- Envoyez-nous le email de votre groupe. Nous pourrons alors vous enregistrer notre groupe de discussions pour ce projet et ainsi vous mettre au courant des dernières nouvelles.

- Acheter une bouteille par groupe et le remplir de sous noirs, tout en ayant une pensée pour nos frères et sœurs démunis.

Périodiquement, nous vous tiendrons au courant de ce qui se passe par le biais de l'Internet (page Web et e-group): des activités ou des réflexions pour nourrir ce projet durant toute la durée de celui-ci.

Alors ...

Ramassons donc tous ces sous noirs qui traînent chez nous, dans la voiture, etc. Sachez qu'en faisant des achats pensez que vous pouvez avoir jusqu'à 4 sous noirs! N'oubliez pas: pour nos frères et sœurs dans la misère, ce sou noir peut bien mettre fin à leur misère noire!

Ce projet n'est pas seulement pour les jeunes de ĐH! Invitez vos amis à participer à ce projet: que ce soit les collègues de travail, les amis à l'école, votre famille, etc...

Nous demandons vos prières pour que le projet aboutisse à terme.

Que le Seigneur nous aide dans son projet!



Tuấn Nguyễn

is God calling You?

“What do you want to be when you grow up?” That was the question that I heard a through my life growing up. I heard it at home, at school and basically everywhere else that I went. I remember answering the question based on what mood I was in during that time period of my life. I remember wanting to be a teacher, a firefighter, a marine biologist (at that time I referred to that field as “a person who swims with and studies the little fish”). Being from Colorado where the National Western Stock Show comes every year, I even wanted to be a rodeo cowboy. Never though, did I ever answer that I wanted to become a priest. Those words would never have come out of my mouth. My family may have encouraged me to become a priest but I would give them funny looks and say something like, “Me? Become a priest? Yeah right! You must be out of your mind to become a priest. They must have had a boring life or no friends. That is why they became priests. I, on the other hand, have a very interesting and entertaining life. Along with that, I have a lot of friends, too many to count.”

It went on like that for a long time. I had that idea implanted in my head. When I think of priests, I think “No Life, No Friends”, until one fateful day during the

Pope’s visit to Denver during World Youth Day 1993, I was approached by a few priests. They asked me if I was interested in becoming a priest. I couldn’t help but laugh. The priests were confused but then again, I think they knew why I was laughing because one of them then told me, “Yeah, it may be funny at first, but once you actually think about it and know what the story is, it will turn out to be more of a blessing for your entire life than something that will tickle your funny bone for a few seconds.” He then gave me a little pamphlet and told me to read it when I got the chance. They handed it to me and walked away. I looked down at the bright yellow pamphlet and saw in bold black letters, “Is God Calling You?” That question lingered in my mind all throughout the World Youth Day event. It left a little funny feeling inside of me. It was very strange. Then came Sunday, the final day of the event. After closing mass, there was going to be an event where the Pope would have a special visit with the Vietnamese Catholics. I remember sitting not too far away from where the Pope was going to be. It was just a few rows away from the stage. The energy in the room was indescribable. There was constant cheering and singing. Everyone had huge smiles

which stretched from ear to ear on their faces. It was powerful. When the Pope arrived, the cheers in the room was so loud, I was surprised the roof didn’t collapse. About fifteen minutes after the pope’s arrival, the crowd calmed down. The program was beginning. Several people came up and welcomed the Pope and the Vietnamese Community. There was also a few other keynote speakers. Finally, it was the Pope turn to talk to the Vietnamese Community. Part of his speech was in Vietnamese. I couldn’t believe it. The Pope was speaking Vietnamese. That was awesome. During his speech, I was sitting there in awe. I was in the same room with the coolest and holiest man in the whole world. All of a sudden, I here the Pope ask the question, “Is God calling you?” I immediately remembered the pamphlet that the priests had given to me earlier in the week. I remember tuning everyone around me out. The room was quiet. It was like the Holy Father and I was having a one on one conversation. He said that you need to look deep inside your heart to answer this question. Everyone has a calling to fulfill God’s work, but some of us get the special calling to become the Helpers in God’s vineyard. I was thirteen at the time so I didn’t fully understand what that meant.

For the next year, I was trying to answer the question and at the same time, in-



terpret what the Holy Father was talking about. Then one day, I thought that maybe my calling is to become that Helper in God's vineyard. Maybe God wants me to...become a priest. What? It can't be. This isn't happening, I thought. No not me. I stopped thinking about it for a few months until National Youth Day 1994. It was kind of the same thing as World Youth Day but only smaller. It was during our break time that I found the opportunity to walk around and look at the little booths that they have set up. They were selling food and souvenirs. At the end of the row of booths was this little booth where two priests were sitting. I look at them and their booth to see what they were selling. They weren't selling anything. There was just a whole bunch of stacks of paper on the table. One paper caught my eye. It was a bright yellow pamphlet that had in bold black letters, "Is God Calling You?" I was in shock. I haven't thought about that question for the past few months. Now, here it is again. I looked up at the priests, and of course, it was the same two priests that had given me the pamphlet the year before at World Youth Day. They then looked at me and remembered me too. "I remember you. You were the one that laughed when we asked you if you were interested in becoming a priest." How in the world could they have remembered me, I thought. The two priests then introduced themselves to me. They told me they were from the Legionaries of Christ in Hartford Connecticut. I stood there and we began to

talk for a little while. I got to know a little about them and they got to know a little about me. I found out that one of the priests was the best soccer player at the seminary. I thought to myself, "What? Priests play soccer? How funny is that?" After telling me a little more about the seminary, my preconceived notions about priests began to disappear. I had a new picture of priest in my mind. It was almost time to return to the program so they asked me for my phone number and address. I gave it to them not thinking that they were going to contact me.

A few months after, the "soccer playing" priest gave me a call. We talked for about two hours. He really got to know me and my needs. I got to know him and his role at the seminary. It was strange. I was having a conversation that I would never have had with anyone else, not even my parents. Of all people, I was having this conversation with a priest. That conversation then led to several other conversations which then led to a visit to the seminary. It was Easter of 1995. I spent Holy week at the seminary in Connecticut. Boy was I in for a real journey. I followed a seminarian around and experienced what he did at the seminary. It was the hardest week of my life. I was used to relaxing and having fun,

even when I was in school. This was like Priest Boot Camp. Everything was so strict and conservative. I couldn't handle it. Every night, I remember praying to God to get me out of that place. The experience was finally over. I was on my way home. A few weeks later, the priest gave me a call and asked me about my experience there. I told him that I didn't want to become a priest. I told him that I wasn't comfortable at the seminary. Everyone acted like they were soldiers. It was too formal and strict for me. He then told me to not fully discard the idea of becoming a priest. He informed me that not all seminaries are the same. I just have to research and see what seminary I would most feel comfortable with. He checked up on me for the next couple of years, and it would be the same thing every time. I would tell him that I haven't been looking and that I don't think that it was my calling to become a priest.

After my visit to the Legionary of Christ, I had asked one of my aunts to be my godparent for my Confirmation. At that time, I was still in Thieu Nhi. My aunt agreed. After confirmation, I dropped out of Thieu Nhi. Because of that, my aunt made me follow her to a Linh Thao meeting. I couldn't stand it. It was two hours every other Saturday evening where old people (I was fifteen and the people there were in their twenties and thirties) would

come together, turn off the lights, light candles, read the bible, talk and talk and talk and cry and talk some more. It was torture for me. I was forced to go for about two years. I didn't like it at all. I would always tell my aunt that it was torture and that I wanted out. She didn't let me quit. She then organized a retreat and asked me to come. It was a Come and See with a priest named Do Ba Long. It was a totally new and spiritual experience for me. It was pretty strange. I actually enjoyed myself there. I learned a lot too. During the retreat, I remember cha Long asking us to close our eyes during the closing mass. Then he asked us, "Is God Calling You? If you are thinking of dedicating your life to serve God, raise your hand." I didn't raise my hand. I wasn't going to become a priest so there was no need to raise my hand. After the retreat cha Long gave me his email address and we contacted each other back and forth. I was then elected to be one of the executive council members for our newly formed group, Ban Mai - Denver. I was a little skeptical of this new appointment. What do I have to contribute to the group. All well, "I accept the mission." How was I supposed to know that this acceptance was going to change the way that I look at life. Well, we got the group established. Meanwhile, cha Long heard of my previous discernment period and so he offered

to send me some information about his seminary. Although I am still waiting for that packet of information...Cha Long did encourage me to discover my calling in the mean time. It was quite for a while...a long while, two years to be exact.

It was at the Dong Hanh Youth Gathering in Kansas City in 1999 where the subject came up again. I got to the retreat center and walked through the doors. I looked around and didn't see anyone I knew. I began to register. All of a sudden, I hear "Tuan, I thought you were going to be a priest." It was Cha Long shouting down at the other end of the hall. We hugged and that was it with Cha Long's part that weekend at the gathering. That night, we had ice breakers. A few people approached me and asked if I was a seminarian. I told them no, and I asked them what made them think that I was a seminarian. Their answer was that I fit the "profile" of a Th[^]y. Interesting I thought. All well, it was only a few people...or so I thought. During that whole weekend, everyone confused me for a "th[^]y". Chú Đạt, anh Hùng, thầy Hùng, everyone. My nickname was Thầy thanks to a special someone from the Kansas City

group and the few people that accompanied me on this trip from Denver. That nickname followed me all the way home. My nickname now in Denver continues to be Thầy. At first, I didn't feel too comfortable with the name. Everyone was telling me, maybe it was a sign for me to become a priest. I don't know. That idea wasn't that appealing to me. After a while, that name grew on me. It also caused me to think more about the question that I have yet to answer, "Is God Calling You?"

By the November of 1999, our group had an election for a new executive council. Instead of having three representatives, we decided to have a president and a vice president. I pleaded with my group to not vote for me. I had enough with the executive council stuff. I just wanted to be a member. Well, the plead didn't work because I was elected president. I had no choice but to accept. I had no idea that this new term will be the most life changing experience of my life. The group began to deteriorate and I was beginning to lose hope. I looked around for help but help was no where to be found locally. The adult group didn't care. Their philosophy was that if we survived, okay, if our group died, maybe it was meant to be. Our group went from thirty members to about five members overnight. I then started to look to the other Dong Hanh Youth groups in the US for help. The only group that responded to me was the Love

Boat in Maryland. They treated our problem as though it was their problem. They started to give me advice and encouragement for the next few months. That was the first time that I felt the importance and the impact the Dong Hanh movement had. I mean, here is a group that has their own problems to worry about, but they temporarily put the problems aside to help a group that just formed and they didn't even know. Now that is what you call God's love.

Ban Mai - Denver then lived up to its name. Ban Mai is the sunrise of a new day, a new beginning. That was exactly what happened. We started a new beginning. From that point on, our group began to regain our status as a stable group. During the journey of recovery, I believe that God has worked through me and through others that have helped our group. I began to feel God's presence growing inside of me. Either that or it has always been there, I just never took time to notice. Our group is now four years old and we are stronger than ever. During the journey of rebuilding the group, I began to learn more about myself and my capabilities as a person. I grew more patient and understanding. I also was more willing to help others out. I am more willing to put myself aside and help others. Maybe I finally found the answer to my question, "Is God Calling Me?" I began to think a lot more about the possibility of me becoming a priest. I wasn't comfortable telling others about my vocation yet though.

In May of 2001, our group had our first

retreat since the first Come and See in 1997. It was a Come and See for our new members. We wanted to share our roots with the new members. I asked cha Long if I could help out and be one of the group leaders. He said yes. Again, I didn't know what I was getting myself into. During that weekend, I felt the most spiritual but chaotic feeling I have ever felt. It was a very powerful weekend. I mean, I went to a Come and See before so I kind of knew what was going to happen. I didn't know that the experience as a retreat leader was going to be different from being a retreat member. That feeling of calmness lingered inside of me lasted for a day or two. I didn't really try to figure out why I was feeling this way. Then, I received an email from a person in my group. He asked me about my "calling". We started to email back and forth talking about our "calling". After talking to him for a few emails, I then knew that maybe this was "the call". Everything that I had felt before fell more into place and I began to experience more inner peace and confidence. I decided to accept the possibility of me becoming a priest...was I really thinking that? Yes, I was. It wasn't until recently a few weeks ago when I opened myself up and shared my thoughts to a priest at the Divine Word Missionary (Đòng Ngôi Lời). He emailed me back and told me that based on my sharing, I do have a calling. Cool, I

have finally accepted my call. Although it is not a definite 100% kind of thing, it is an 80 or 85% acceptance.

Then came the Dong Hanh Gathering 2001 in Allentown, Pennsylvania. I was a part of the youth team. I was part of the team that was going to lead the workshop at the gathering. The workshop that I was a part of was the Leadership and Group Dynamics workshop. One of the activities that we did was that we asked individual group leaders to share their experience as a group leader. After almost everyone shared, it was my turn to share. This was when I decided to put my courage to the test. I shared my experiences and then added the fact that Dong Hanh and Ban Mai - Denver helped me open doors to discover my calling to be a priest. There, I said it. The room then filled with applause and cheering before I even get to think about what I had just done. I was proud of myself. I actually shared it to someone else besides the priest from Divine Word. I shared it with my family...my Dong Hanh Youth Family.

After the workshop, I was constantly greeted with congratulations. It was like everyone heard me and they remembered. That made me feel very special. They made me feel accepted. Everyone accepted me and my news. That caused me to accept my calling a little more. I am now up to 95%. I am getting there. I am almost able to fully answer the question. Better yet, I am almost ready to say, "God *Is* Calling Me!"



Hà Vy, Phil, Mỹ Ngọc,
Martin & Việt

ĐH 2001 memories

Day 1

Many people of all ages traveled far to come to the Mary Immaculate Center in Northampton, Pennsylvania, for the Đồng Hành Youth gathering. Despite the secluded location, we all managed to find the center. The Mary Immaculate Center is immense, and truly immaculate to its name. More than 250 people registered, which made this the largest Đồng Hành gathering in history. Everyone came for different reasons: to search for God, to take refuge from daily life's troubles, to make new friends, to catch up with old ones, to participate in fun activities, or simply to spend some time with God.

Upon arrival, we had mixed emotions—nervousness, anxiety, and excitement. The newcomers might have felt out of place, but the Đồng Hành family embraced them to try to make them feel at home.

The first order of business was introducing all the Linh Thao groups present. We learned that people came from all over the U.S. and Canada and that two persons even traveled from Germany. Cha Thành came all the way from Rome. Wow! They must think that Đồng Hành is such a great family to have traveled this far to be with us.

We were blessed with pleasant weather, so we had mass outside that day. The mass was different from the usual mass in that everyone had a candle—a representation of us as one in Christ. Also, instead of Cha reading the Gospel, a woman read

it and children acted it out. This captured our attention and helped us focus and understand the Gospel better. The kids from the group Nazareth did a great job. Good Job gang!!

Later, the youth held a meeting in the green room. Here we broke into our regions. Prior to retrieving into our families, though, rules about behavior and prohibitions were discussed. After signing an agreement contract, we went off in our new, little families. In our families, we got to know each other and realized that we were alike even though our accents were different. We opened ourselves up to strangers who quickly became our close friends.



Day 2

Quang started the day with an enthusiastic performance of magic tricks. After Quang “awakened” us, the morning prayer calmed our spirits so that we can start the journey. After praying outside, the youths and the adults separated into two tracks to attend the first workshop.

The topic was family: immediate, groups, and the big Đồng Hành family. The introductory skit featured an Oscar-deserving performance by Martin in the role of God. The skit achieved its purpose—to help the youth relax and feel comfortable. After the skit, one of the youth leaders, Hoàng Dung, shared her inspiring story as a witness to Christ, which united us as the proud youth of Đồng Hành.

The workshops stimulated people to share and to listen, which helped bond us even more in our little family. One of the main points was that our contributions—no matter how great or small—were crucial in our Đồng Hành family. The analogy used in the Family Workshop was that God is our father in Heaven; Đồng Hành is our foster parent on Earth; our individual groups are the children of Đồng Hành; and we are the blood and the vitality of those children. As a result, our roles and contributions were important to our groups and to the Đồng Hành family as a whole. The workshop ended on an exciting note with a FAMILY cheer inspired by the 1999 Youth Gathering in Kansas City: “Forget about me, I love you!”

The second workshop focused on mission. In the slideshow, Thiên An told us about the early adventures and challenges of Đồng Hành (I think Thiên An was the only person awake during the slideshow. Just kidding). We learned about our history, which made seeing our future's mission clearer. Each group presented our view, and although each mission statement was different, by and large, we had a similar goal for our mission statement—to deepen our faith and to share it with others. Cha Tuấn advised, let us keep the mission statement in our hearts so that we can live and breathe it until it is ingrained in us, and we become one with it.

At night, we held mass inside. The mass was special because it was dedicated to three couples celebrating their 25th anniversary. The homily was shared by two members of the youth group in Đồng Hành. They shared about their life-changing experiences, about belonging to a family, and about Đồng Hành changing their lives through unconditional love. Mass ended with us singing “Our God is an Awesome God” and doing the hand motions to go along with it.

We had more skits, which were all entertaining, funny, and realistic to some degree. The skits presented values such as unity, love, and ethical beliefs. The northeast region presented a talk show and imitated facilitators in a half-mocking, half-humorous manner, but each mock-facilitator

told a story that described a positive thing they received from their group. In another skit, all the members dressed up as nuns wearing trash bags and singing the theme song from Sister Act. The southwest region presented how each member's talents and skills allowed them to be instruments of God. While a woven moral in each act was present, it was also laid back and entertaining. While the contents of each presentation were different, a similar message was etched throughout each: *unity*.

Between the skits, we had auctions to benefit the Đồng Hành retreat program. Items such as artwork and books were up for bidding. A trademark Đồng Hành banner was sold for over \$200. Even during auctions, one can sense the aura of love and care that surged through the room as the bidding proceeded. JP bade and bought a box of cigars for \$70 and gave it to the chaplain of Đồng Hành Youth, cha Long. The night ended with Phút Hồi Tâm which recapped the events of the day. The event lasted about 3+ hours and after the night prayer, everyone was ready to hit the sack.



Day 3

We started the day with a morning prayer, led by cha Thành, and the topic was friendship. Cha distinguished true friends from acquaintances as “bạn chí thân” vs. “bạn thường.” Friendship in the beginning can be simple and unfocused, but as time goes on, the friendship should have Christ as the center. Such a friendship will be a treasure for all parties involved.

At noon, the youth and the adult group congregated to sing and share their experiences over the past few days. We ended the day with mass. To keep in touch with our new friends in Christ, we exchanged emails and phone numbers, and promised to keep in touch.

That's all folks!!!

By Group Memories,

Hạ Vy, Trần Phil, Trần Mỹ Ngọc,
Martin—Clam Chowder,
Việt—LoveBoat



Chiêu Giang

N h â n H o à H e a l t h C l i n i c for the sick and the healthy

All the pharmacists had advised that immediately after my Board Exam, I should take a vacation. Because, they urged, the two and a half months waiting for the results will be the most agonizing period of my life. And after four years of much stress and prayers and six months of “no-life,” I deserved a break. Either that or get married, they concluded.

They were right. Studying for the Board Exam tested my will and discipline (not to mention faith) to the max, only to—ultimately—rob the best of me. I will spare *Đồng Hành* readers the details of the exam’s effect on my self-esteem. Let’s just say that after the exam, I started praying for a miracle, something I had prayed for only once.

So I appreciated the pharmacists’ good intentions, except I neither took a vacation nor got married. Instead, I volunteered at *Nhân Hoà Comprehensive Health Clinic* in Garden Grove, California.

Nhân Hoà, which literally means “harmony among the people,” is a non-profit organization funded by the State and County to provide health care services to the indigent population in Orange County. *Nhân Hoà* was founded in 1992 by a group of Vietnamese professionals, as a response to the needs of the under-served population. Most of the patients were Vietnamese but sometimes we had non-Vietnamese patients too.

The 150-square-foot pharmacy was located inside the clinic. The pharmacy

employed one part-time pharmacist and two licensed technicians. Both technicians had been professional health care providers in Vietnam: *Bác Cường* was a medical doctor and *Cô Liên* was a licensed pharmacist. *Bác Cường* and *Cô Liên* were knowledgeable and invaluable...like a thesaurus.

I spent half a day in the pharmacy about once or twice each week. I helped process, dispense, and counsel patients on their prescriptions. Geez, sounds just like working in any pharmacy, no?

Perhaps, but *Nhân Hoà* was unique. The morale at *Nhân Hoà* was unlike all other places I worked at before. The humble doctors treated the medical assistants and the ancillary staff well. They did not order; they asked politely. They did not strut down the hall; they trod gently. They did not frown or grumble when they were tired; they merely rubbed their eyes and said they needed an extra cup of coffee at lunch. The medical assistants were consistently kind, amiable, and patient. One adorned our front office and pharmacy with fresh roses from her garden weekly. The co-director and accountant even brought us donuts, beef jerky, and pastries to rejuvenate us.

At my previous jobs with the big retail pharmacies, when I made a mistake, everyone knew because I had interrupted the dispensing process. Patients now got their medications in 16 minutes instead of 15 as we had told them. At *Nhân Hoà*, when I typed a mistake, I was patted on the back

and was reassured that it was okay to just edit the file. Every time I selected the correct drug manufacturer (my weakness) when typing the prescriptions, *Bác Cường* congratulated me. Every time I was stuck, I called out, “*Bác Cường*, I need you!” And *Bác Cường* appeared instantly with a resounding, “Yes ma’am!”

But, argh, the patients at *Nhân Hoà*. Alas, I know what they all meant when, in school, they harped at us, “It’s the patients who matter.”

At the big chain retail pharmacies, patients accused me of overcharging them, of conspiring with the insurance companies when a medication was not covered. Or, after waiting 10 minutes and despite seeing us scurrying like headless chickens in the pharmacy, they still demanded to know why their prescriptions were not ready yet. Their countenances and tone were rarely pleasant. Every phone call and every “I want to see the pharmacist” became an unwanted distraction. Once a patient loudly accused me of causing his high blood pressure, and in response to my suppressed chuckle (my odd way of responding to crisis), he threatened to report me to the manager. Despite my silent chant, “Be kind, Giang. Look for Jesus in this person. Be kind, Giang. Look for Jesus...,” *Cải Để Sợ!* emerged from the abyss of UCI days, and I shamefully thought, “You can have a stroke now, and I wouldn’t care.” Patients were so demanding, so ungrateful, and so quick to blame. And, I, regretfully, often

responded according to their temperaments.


The patients at Nhân Hoà, though scanty in health, were generous with compliments and smiles. Every patient left the clinic with gratitude. I selfishly desired their compliments and smiles so I put my rickety Vietnamese to practice (of course, I relied more on gestures and facial expressions). When time permitted, I insisted that a patient showed me how she used her inhaler. I discussed dietary recommendations with a diabetic patient. I reminded patients with high blood pressure to walk 30 minutes each day for most days of the week and to cut back on fried and salty foods. And that was how I slowly retrieved and implemented my training. I had yet to get a Vietnamese male patient to quit smoking though...

Despite our big sign on the window, “XIN MIỄN TẶNG QUÀ,” patients still wanted to give us gifts. Once, we dispensed medications to a well-known Vietnamese folklore singer, and she thanked us by giving us free CDs. I didn't know about the other workers, but I quickly slipped the CD into my bag to take home for my mother. Another time, we had to plead to a patient to refrain from bringing us gifts after she revealed her intention of doing so.

I didn't know if we could heal them all, but the momentary twinkling in their eyes, deepening of wrinkles, and toothless smiles of mấy cụ già as they thanked us whispered in my ear that perhaps, we were...in some immeasurable degree.

For the majority of my week, I was working at the hospital or from home for a consulting firm. No matter how wearisome work was during the week, I still rewarded myself by spending a few mornings at Nhân Hoà.

The days I hung out at Nhân Hoà were the happiest days of my week. I was more energetic when I was at Nhân Hoà. I learned to value my clinical knowledge and skills, something I had deemed meaningless after taking the Board Exam. I could *feel* that my presence and efforts were appreciated. Most importantly, whenever I looked up, I was reminded that health care was *still* a noble profession.

I suppose Nhân Hoà Clinic was not just for the sick, but for the healthy as well. 

Đường trường con bước lê thân gầy
Tim lạnh hồn hoang trong gió mây
Tình Ngài chợt đến trong xuân mới
Ấm áp hồn con tim ngất ngây

Con vẫn kiên tâm, vẫn bước đi
Dẫu cho mưa rớt, gió thổi thì
Hồn con yếu đuối, loài chim bé
Sợ rã cánh mềm, mưa ướt mi

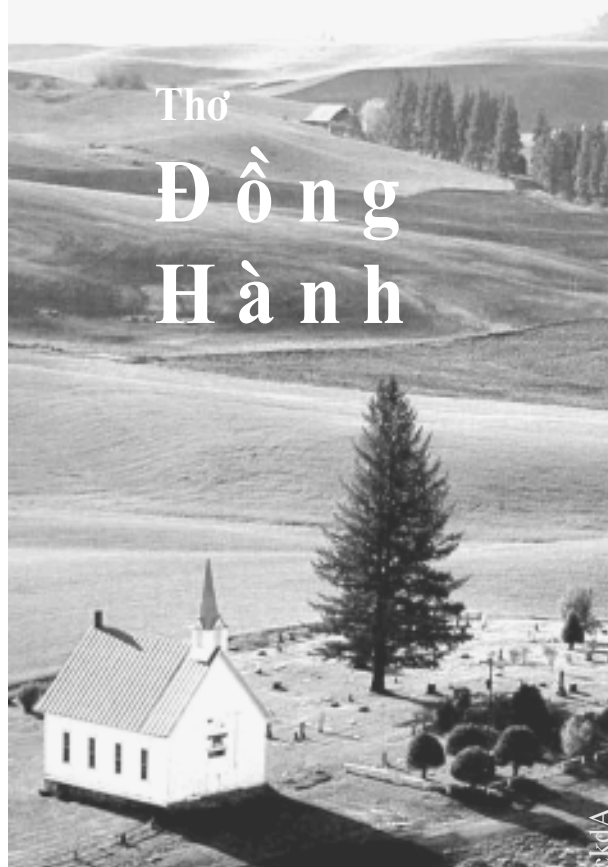
Con vẫn say sưa cất tiếng ca
Dẫu bao đêm thức ngắm trăng nga
Hoa cỏ trắng sao, làn gió mát
Vững tâm trong Chúa, tình thiết tha

Ra đi gieo lúa trong ngâm ngợi
Sẽ gặt trong tươi sáng rộn vui
Chúa như vạt nắng hồng soi lối
Hướng dẫn, đồng hành; con bước vui

*thân tặng tất cả mọi người,
đặc biệt các anh chị Đồng Hành.*

Giọt Mưa
Nguyễn Đỗ Quyên

Thơ Đ ồng H à n h





h ọ p m ặ t v ù n g t r u n g t â y

This was a telephone conversation *illegally* taped to serve one purpose—informing our readers the honest facts. This has been transcribed verbatim from the tape for Dong Hanh Journal.

Date: Tuesday, October 2, 2001
Time: 1:45 A.M.

Trúc (*in her NOLA accent*): Feedback from my group, the game shows was one of the most memorable moments of the HMVTT (Họp Mặt Vùng Trung Tây). From “Family Feud” to “Who Wants To Be A Millionaire,” they said it kept them amused, awake, and focused on the subject.

Trâm: The game shows were good, and I think KC teens really enjoyed meeting new and old friends, friends made a long time ago from different gatherings, and of course...the wonder of AIM.

Bảo: *Haiiii yeah*, of course meeting up with old “family” members from the Đồng Hành was an extra plus.

Trâm: Bảo, what did your group think about the new Youth Night?

Bảo: We thought it was great! Nothing was better than Rave and Christian music so the youth and the adults can get together to share a cultural world from both sides.

Trúc: Yep! That was also a good way to let the adults and the youth communicate, and of course we made lots of MULAsss, \$867 from auctioning the “holy” people and selling glow stick. Our Midwest fund is rich this year!

Trâm: Also this year the different track to have a separate youth and adults program was an excellent idea.

Bảo: There was one person in my group who said the same thing. He said that it would be cool if youth and adults can spend more time together, though, to get to know one another better.

Trúc: Yeah. Age should not be a factor when it is God that we are all seeking for.

Trâm: Were there any negative feedbacks from your groups like what they don’t wanna see repeated?

Bảo: Yeah there were some. Like the rules were a little bit strict.

Trúc: My group raised up the same comment. The rules created a lot of uneasiness among the youth.

Trâm: I know what you mean, we need rules and regulations in big gatherings, but when too strict, we lose the sense of closeness that a family shares.

Bảo: Oh, ooohhh in my group, one member pointed out “the” price, which was a tad high. Just the fact that they had to drive themselves there and back, the money for gas alone was a burden.

Trâm: Yeah, after all, we are all HS and college students. We live on water and crackers for lunch to save money for events like this. But, let’s not sidetrack. Overall, how was the HMVTT?

Trúc (*in her NOLA accent AGAIN*): I thought it was cool, very cool. There is still a little more to make it better like more sharing time, so the little groups can really get

to know each other.

Bảo: Oh yeah...and don’t forget how everyone enjoyed Cha Long imitation “Mmmmm.”

*** End of tape!

Hello to all Y’ALL! This is Bảo from Wichita Falls, Texas. We are taking out “lots” of our precious time (about 15 minutes, to be accurate) from studying, working, and of course, online “im-ing” and emailing to compile a short survey of the recent họp mặt vùng during Labor Day 2001 at Carthage, MO.

To prevent YALL from misunderstanding, I just typed up our phone conversation. From the three groups in Wichita Falls, New Orleans, and Kansas City, feedbacks were summarized.

To sum up this conversation, many points were proposed for the next meeting. I am sorry to all the youth groups that were not included in this conversation. The time was cut real short, and of course, Trúc, Trâm and I—being a trained procrastinator—did not have more time to call each of you and chat. We hope that next time, we can include feedback from more youth groups.

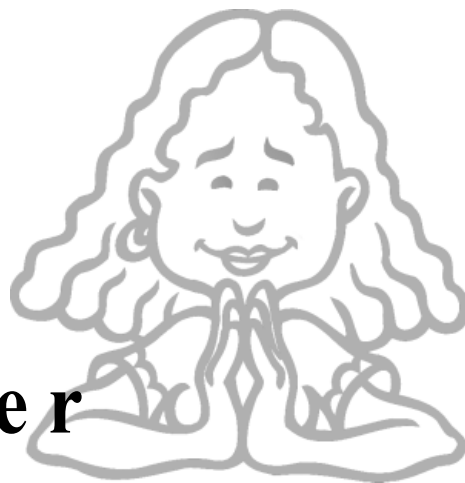
Love in Christ,

Trúc-Bảo-Trâm
Trung Tây Youth Team



Mai Hoàng Dung

prayer



Hello!

My name is Mai Hoàng Dung, but you can call me Dungy. I'm from *nho'm nhi'* Ducklings in Wichita Falls, Texas, where everything is HOT—the weather, the cement, and even the people! (Hee, hee)

Prayer. My usual night prayer used to consist of 10 kinh. (I remember a Vietnamese priest said once that we spend much time working, shopping, watching Chinese kung-fu movies, and what not. So why not spend more time praying everyday? So I started praying 10 kinh every night for 2 years.) But eventually, my prayer life seemed to be going downhill. College life demanded long hours of studying (not to mention work), which seemed to be a perfect excuse for not praying at night. I'm just too tired, I said. So most of the times I ended up simply thanking God for the day and... dozed off. Sometimes, I tried to be more ambitious by praying the rosary but I would inadvertently fall asleep half way through it. Given all that, I would still say that somehow I knew my relationship with God was strong...

Well, this year I was invited (by my dad and God) to attend a 5-day silent retreat with cha Thành in Carthage, MO. I looked forward to this retreat because I had many things to talk to God about. Above all, I wanted to love God and make Him # 1 in my heart once again. Knowing that this silent retreat will give me ample time to pray, I still did not anticipate spending *that*

much time with Jesus (2 prayer periods, averaging 2 to 4 hours each). It was awesome! My favorite place to pray was in front of the Blessed Sacrament in the Adoration Room. It was sort of “direct contact” with Jesus, you know. It gave me a sense of tremendous inner peace. I felt like I could sit there forever and chat with Jesus or just be present. I knew that my presence made Jesus happy because I made time to be with Him. I sat down at his feet and began, “How are you?” I then read the suggested biblical passages and tried to contemplate the scene. Afterwards, I just chatted with Jesus and asked for some specific grace or blessing. As strange as it may sound, I often didn't want to leave. I really felt drawn to stay—even when “nature” called! (Well, I often ended up saying, “Could you hold that thought, Jesus? I'll be right back!”)

I came out of the retreat refreshed, closer to God. I was once again shown that He is always in my heart and that our gentle God patiently awaits for me to include Him in my life.

I also realized the importance of daily prayer in my life. Cha Thành reminded us that the fervor felt during retreat days will eventually wear off and that reality awaits us. One cannot change overnight, but rather, over an extended amount of time. And when faced with our “downs,” we should turn to Jesus for strength, patience, and perseverance.

Cha Thành asked of us to set apart one special day each week to pray, to meditate

on passages from the Bible, or simply just *be with* Jesus in a quiet place. As for the rest of the week, we should spend 15-20 minutes every morning to thank Him for a good night sleep and to consecrate that day to God. This should help us be ready to “Carpe diem” (Seize the Day). At night, take ten minutes to reflect on the day: what am I thankful for today? What am I not so thankful for? Did I see God—in the people I met or in the works I did today? I might also want to tell God that I'm sorry for the unkind word I said to someone today. After asking for His blessing, I can go to bed.

The retreat helped me see the many blessings that I normally missed—the people and the events in my life. I came home from the retreat with a tremendous sense of *peace, contentment, and joy*.

Prayer should be a part of *everything* we do. Prayer should not only take place at night or in the morning or during mass. Prayer should be more than words—it should be an *action* to commit ourselves to God. Prayer often gives me that “light feeling” before an unwanted task or in the joy I know that only God can give!

I pray everyday—often throughout the day without consciously realizing it's a prayer. When I'm conscious of my prayer, I realize that without it, I would not have survived the many ordeals that life entails. I tell you, prayer certainly helped a great deal when I had my root canal done not too long ago. Amidst the unbelievable pain and my frantic reciting of the Our Father—in a



mixture of English and Vietnamese—God heard my prayer and helped me survive the ordeal (hee, hee).

So as you can see, prayer is a necessity in my life. It's no heavy task at all. No, really! It's simply talking with God, with Jesus, or asking the Holy Spirit for courage, faith, or whatever you need. Prayer is part of everything that you do. Next time your heart feels heavy or you dread doing something, just PRAY! Remember to make time for God in prayer, meditate once in a while if not once a week. Trust me, you will feel energized, ready to "seize the day" and face anything knowing that Jesus is right beside you every step. Prayer is our pathway to and with Jesus, and prayer will help us overcome our weaknesses. Through prayer, we receive strength and grace to carry out God's will. Just Do It! It's a piece of cake, with a lot of good, sweet, delicious icing on top. So pray! And may the Force (of God) be with you.

Smile! Jesus Loves You!

Love you all my dear Đồng Hành Family.

Mai Hoàng Dung
~ Café Đen



Lê Bảo Linh

my grace i

I read today that suicide rates have increased over the past 50 years, worldwide and nationwide. I think about it, and it makes me sad, but it does not surprise me. Despite the rapid growth in technology and modern comforts, people have not realized that such "luxury of this world" cannot truly fulfill us. St. Augustine, a great saint of the 4th and 5th century, once wrote, "Our hearts are restless until they rest in God." During my short time here on earth, I have learned the immense truth and importance of this saying.

As I said, it makes me sad to know that people increasingly have thought life not worth living, and that in despair, have believed their life dissolute. But again, this does not surprise me because I tried to kill myself too—twice, in fact. It is, therefore, no mystery to me how a person can contemplate and attempt to end everything. Perhaps I am writing this to dissuade others from taking the path I did; perhaps I am writing this to heal the wounds inside. I don't know. The only thing I know is that I am writing to acknowledge the sometimes thin and tenuous thread that binds me to this life, my faith.

I wish I could tell you all about my life—my experiences, my sights, and my thoughts, but our editors wouldn't want me hogging up all the space (not to mention the printing costs), so I will have to give you an abbreviated background.

My mother and I came to America in 1975, pretty much alone. We were poor and times were hard. She worked long hours to put a roof over our heads and often went hungry to give government cheese to her little sick and malnourished boy. I grew up without a father and was constantly in trouble. I ran away from home and missed getting kicked out of school by a hair's breadth. Things have never been easy for the two of us, including our strained relationship. But the woman named Tin (Faith) and her little boy Linh (Spirit) had God in their lives.

With certainty, the only thing that came to me easily was my faith. Curious, because my mother is not an exceptionally religious person, nor has any particular person in my life significantly affected my faith. It has just always been there for me. I find this

sufficient for you

a blessing, because I have finally learned that it is only my faith that I need.

I think I have been clinically depressed in one way or another most of my life. Yes, I have sought counseling and have taken the various pills, but nothing has helped me as much as my faith. The first time I tried to kill myself was back in 1992. I had thought about it considerably and had put some planning into it as well. I wanted it to look like an accident, so no one would suspect and feel any guilt. I decided to run my car off a highway overpass that ran about 50 feet in the air. Well, obviously I didn't succeed. All I managed to do was leave myself car-less for some time. When I attempted to take my leave of this world, the guardrail had two tiny metal pieces sticking up in the shape of a cross. Both the guardrail and the tiny cross held, and I am alive today.

The second time was two years later. After my first attempt, I thought I would never do that again. Not only did I feel stupid for trying to take my life, I felt more stupid for not succeeding. I suppose that was my depression speaking again; it was always telling me about the stupid things I do. I thought to myself, "Well Linh, you survived that experience. Now you know what it was like and how foolish it was. You'll never do that again."

I was wrong. My second attempt was not planned; it was not thought out. It was an emotional act in a desolate moment. I used a brand new Exacto knife and went to

work on my wrist. In the clearest miracle of my life, God intervened. I forced the blade into my arm with all of my strength, but I managed only a small cut. It hardly even bled. In frustration, I worked the blade even harder and more vigorously, conscious that God was working against me. I even yelled at God—the only time in my life—for not letting me have my way. After 15 minutes, I resigned to God's will. I learned never to directly oppose God again. The arm that held the blade was sore for several days due to the prolonged strain of opposing God's intervention. Only a tiny scar remains to remind me of the incident.

Perhaps you can reduce the first attempt to good engineering and the second to some subconscious desire not to *really* kill myself. But such reduction will never diminish God's work or His glory. Again, as St. Augustine wrote, "As men write words, God writes events," it was God saying loud and clear to me that He still had work for me to do.

These days, I still get depressed, but I am trying to work through it with God's help. Some days seem like there is nothing to live for, like a darkness envelopes me, and I just want to hide somewhere and give up altogether. But I remember God's love for me. If all else fails, I know with certainty that God's love will never fail. I know that God loves me without bound and without condition. He loves me in my success and in my failures. He loves me in my moments of strength and in my moments of weakness.

And as He said to St. Paul, He says to me, "My grace is sufficient for you, for my power is made perfect in weakness." (2 Cor.12:9) So in my darkest moments, I make a prayer of my weakness and offer it up to Him.

My faith has saved me, and my faith continues to save me. I may not have much to show for in my life, but as I once said to a friend, if I wake up the next morning, the day has been a success. And the only way I get there is with my God and my faith.



Nguyễn Quang Hải Đạt

Lạy Thầy, Thầy Ở Đâu

Reflection of



Like many Americans and people around the world, I watched with horror as the tragedy unfolded on the TV screens: thousands of innocent lives destroyed by a senseless act of violence. A sense of loss, pain, and sorrow permeated my heart for days afterwards. I heard wrenching stories of the widows and of heroic acts of the perished husbands, and I cried with their heartbreak. As I cried with them, I also cried for myself. The loss and sorrow somehow seemed familiar.

When I lost my country twenty-six years ago, I felt similar pain and sorrow. For the first time, I realized that I had not mourned losing that part of my life which I left behind. I walked away from the place I was born and grew up with my family and my friends elsewhere. For twenty some years, I walked on the same streets, shopped at the same stores, attended the same church, lived in the same house...I left all that behind in matter of hours. It was so sudden that I didn't even have a chance to say good-bye to my father who was out of town at that time. I later heard that he broke down tears the next day he came home. His nest was now empty. His children dispersed in the whirlwind. I never saw him again after that; he passed away a few years later.

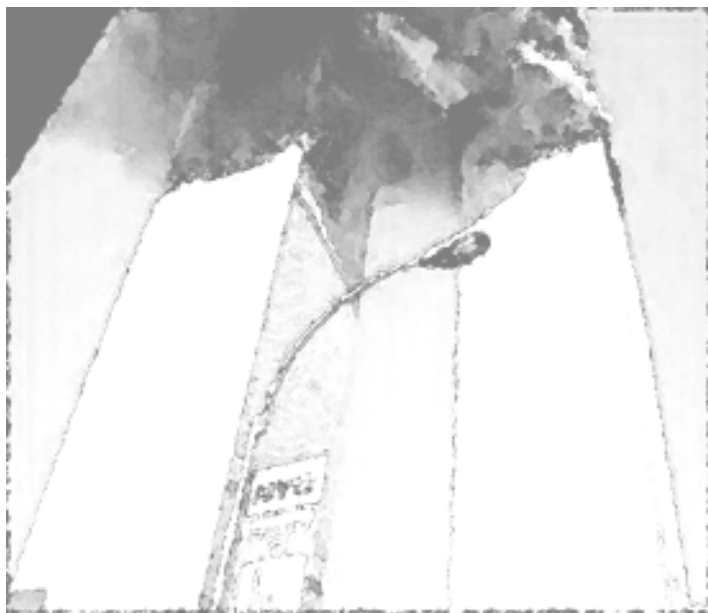
As I listened to stories of heroism, of selfless sacrifices, of life perished, and watched images of the mountain of rubbles of the World Trade Center and of the burning wing of the Pentagon, helplessness mounted in my heart. I wish I could be there

to help, but even if I was there to help, what could I do to help alleviate the pain and the loss? How could I console those who lost loved ones? My heart could not harbor enough of the pains. My arms could not embrace all the little ones who lost their parents. I couldn't attempt an explanation for such evil acts.

The memorial mass offered by our parish helped tremendously. God was always the weight underneath my boat that kept it from capsizing in the stormy ocean of life. If anything happened to me, I ran first to the altar. But the heavy heart remained with me. On Sunday, it was my turn to be Eucharistic minister. I cherished this privilege because as I handed out the body of Christ, I felt like I slipped Christ into each heart, each household. As usual, I performed my job hopefully and reverently, acknowledging each person and child who came to receive Christ.

I noticed that some people wore the red-white-blue ribbons which reminded me of the tragedy. Perhaps some of these individuals lost their loved ones or knew someone who did, in the events of the past weeks. Their pain must be deeper, and because of that, I handed out the consecrated hosts with added earnest.

As I drove home after mass, tears suddenly streamed down my cheeks, and I cried like a baby. It dawned on me that though helpless, I was allowed the privilege to slip Christ to those in need. Only He could do what I couldn't do, be where I




L O S S

couldn't be. Only He could console and heal. Only He could give strength and courage anywhere, all the time.

Not only would He be there to console and to heal, but through my faith, He allowed me to be there with Him as well. When I received him, I received the whole human family into me. It was the same flesh and the same blood that flowed through my veins. It was the same body that we shared. Through Him, I would be one with my human family in their moments of darkness. He allowed me to be in His heart, and He, in mine. So when He consoled the grief-stricken people, I would be there with Him, and as a result, I felt consoled. When He embraced the little ones, I, too, would be embraced. When He listened to their moans and cries, I too, would be listened and be understood.

Through the Eucharist, the Church taught that God gave me everything: His divinity, His body, His blood, and especially, His soul—the soul of the Father who also lost His only Son. He was always in love with his Son. On the night of betrayal, it was shattered to pieces. Through the abandonment of His Son, He shared with the human family the loneliness, the sorrow, the pain, and the loss in the face of evil. He understood my loss and shared my pain. But He had hope for me, not only for me but also for the nation and for the whole world, because His Son had won over darkness: “he had trampled death by death.”

I continued to cry with the widows and the orphans, but in my heart, I knew now that God was there. He was always there to share with us the darkest moments of our human and personal history. His presence gave us hope, and His grace would lead us through. 

“... He shared with the human family the loneliness, the sorrow, the pain, and the loss in the face of evil. He understood my loss and shared my pain. But He had hope for me, not only for me but also for the nation and for the whole world, because His Son had won over darkness: ‘he had trampled death by death’...”

Thiên Ân

Những Ngày Giông Trên Các Cánh Đồng



Trên con đường đất đá gồ ghề, đã 5 giờ chiều rồi mà chúng tôi còn phải đi tiếp 40 km nữa, nếu không có gì trắc trở thì 7 giờ là tới, thế nhưng trời giông gió mấy ngày nay, những cơn mưa phùn tưới nhẹ lớp đất bột rồi được xe qua lại nhào tới nhào lui đảo quẹo làm kẹt hai bánh xe, thỉnh thoảng chúng tôi lại phải dừng xe để cạy đất, mới đầu thì dùng cây, sau nhiều quá phải dùng tay moi móc, 10 giờ đêm chúng tôi mới tới được điểm hẹn, anh bạn cùng đi nói nhỏ: “làm công việc này không biết mệt nhọc, chứ nếu chuyện làm ăn thì có nhiều tiền cũng chẳng ham”.

Thực ra, giông gió của đất trời không gây trở ngại mà còn là yếu tố thuận lợi để chúng tôi lên đường: mũ trùm đầu, mình khoác áo mưa, ai cũng như ai, ai mà biết được. Chỉ có giông gió con người gây ra mới lăm trở ngại. Tuy nhiên, việc của Chúa và việc của người chẳng mấy khi trùng hợp, vì vô duyên đối diện bất tương phùng, làm cho người kiếm người không dễ gặp chút nào. Đi đến đâu, một khi đã đăng ký thường trú với Thiên Chúa rồi thì cần gì đăng ký tạm trú với con người nữa. Vị tông đồ dân ngoại đã quả quyết: anh em không còn phải là người xa lạ hay tạm trú, nhưng là người nhà của Thiên Chúa (Eph2,19), và thế là đường ai nấy đi, việc ai nấy làm. Cuối cùng, người đi chưa mỗi chân mà người tìm đã mỗi gối.

Mới đây thôi, tôi về nhà buổi chiều, ngủ qua đêm, sáng hôm sau, vừa rời nhà được 10 phút thì có hai thanh niên đến kiếm, tôi nghiệp quá, các anh đã đến trễ một chút

để rồi mất thêm ba bốn ngày mà vẫn hoài công. Thế còn khi đựng mặt thì sao, cũng chỉ cần một khoảnh khắc đủ cho chim sổ lồng bay xa. Chuyện xảy ra vào chiều 25 tháng 12 năm 2000, tôi đặt chân vào một ngôi làng nhỏ, cùng đi có hai anh chị ấm theo đưa con nuôi tám tháng, tuổi mà tôi gọi là “chim trời”. Khung cảnh buồn làng lúc này thật vắng lặng, vì sau một đêm thức trắng đón mừng Con Thiên Chúa giáng trần, thêm buổi sáng kéo nhau đi cầu nguyện từng nhà, giờ này bà con ai về nhà nấy nghỉ ngơi. Tôi đến thật bất ngờ, vào nhà giáo lý viên, mọi người vui mừng hè nhau đuổi bắt gà nấu cháo. Trong khi chờ đợi tôi chạy vô rầy thăm hai đứa con mắc bệnh phong, nửa giờ sau trở về thì nghe có người kiếm nhưng đi rồi, nồi cháo gà vẫn chưa chín, tôi đi thăm từng nhà và dừng lại ở ngôi nhà cuối, gõ đồng la và ca múa với bà con, nửa giờ sau có người tới kiếm, lần này thì không phải một mà là năm người, họ mời bà con đang gõ đồng la ra chụp hình kỷ niệm, tôi trao đồng la của mình cho người khác, ấm “chim trời” và tìm kế chuẩn. Về tới nhà giáo lý viên, nồi cháo cũng vừa chín nhưng tôi phải kiếu từ ngay. Thấy tôi ngồi lên xe với “chim trời” sẵn sàng lên ga rời làng, những người khách lạ vội chạy lại chặn hỏi, tôi trả lời vài câu cho xong rồi mỉm cười tạm biệt. Họ biết tôi là ai nhưng lại không biết rõ, còn tôi thì trả lời lấp lửng rồi bỏ đi, và thế là chỉ cần một khoảnh khắc đủ để chim mẹ công chim con vỗ cánh, tôi cứ từ từ đi, mà có đi lẹ cũng không được vì một tay lái xe, một tay còn phải ôm “chim trời”, đường đi



Gió Truyền Giáo

“... Đứng trước các
cánh đồng mênh mông
ngút ngàn, có ai không
miệt mài, và thế là giữa
cơn giông gió hôm nay,
một cánh đồng mới vừa
được mở ra...”



lai lỏm chớm đất đá với hố hầm. Hai anh chị đã theo tôi vào làng bị giữ lại đến chiều tối, bị ép uống rượu và bị gạn hỏi đủ điều, và thế là thêm một lần để tôi xác tín Lời Thầy đã nói trên hành trình khổ nạn: Ông chẳng có quyền gì trên tôi nếu từ trên không ban cho (Ga.19,11), có nghĩa là việc phải đến không ngoài ý Cha, do đó việc con người phải làm và có thể làm là thuận theo ý Ngài.

Mấy tháng rồi giông gió dữ dội, có người đã bảo tôi đừng tới vì mưa gió thế này gặt hái sao nổi. Cứ nhìn những dấu hiệu bề ngoài thì ai cũng bảo phải tạm ngưng thôi, có người còn cho rằng Chúa muốn anh em chúng tôi phải ngưng một thời gian. Thế nhưng sau một tháng rồi hai tháng cầu nguyện, tôi lục tìm khắp Tin Mừng mà chẳng thấy chỗ nào Chúa nói ngưng, và thế là chúng tôi lại riu riu bảo nhau lên đường.

Giông gió không cản được lòng người mà chỉ làm chậm bước chân thợ gặt. Mùa màng có bị phá đôi chút, một vài nơi lúa vừa cắt xong chưa kịp đem về nhưng chưa hẳn đã là sỏi hồng bông không, vì cánh đồng truyền giáo đâu phải là công trình của con người, do đó càng khó khăn, người được sai đi càng được dạy để chỉ biết dựa cậy vào quyền năng Chúa mà thôi.

Ngọn gió đầu tiên thổi vào vùng này đã làm sập mất ba ngôi nhà dùng làm nơi cho bà con cầu nguyện. Niềm vui chưa là mấy trước những ngôi nhà vừa được dựng lên thì đã vợi tan. Thế nhưng không có nơi cầu nguyện chưa hẳn lời kinh đã vụt tắt trong lòng người, trái lại, càng thử thách,

lòng tin càng thêm kiên vững, cứ nhìn dòng người đổ về nhà thờ mỗi trưa thứ bảy thì rõ, bà con phải đội nắng đi bộ trên dưới hai tiếng đồng hồ tùy sóc xa hay gần, và rồi chiều đến nhiều bữa lại phải đội mưa trở về.

Bị bắt buộc phải rời bỏ những ngôi nhà chính tay mình vừa cùng với bà con góp sức dựng lên, người giáo lý viên đã đau lòng còn không được yên thân làm ăn, vì người ta cứ nay mời mai hỏi. Một chàng trai trẻ đang hăng hái trên đường, chỉ ba tháng mà chàng ta đã gây dựng được một cộng đoàn mới với ngôi nhà cầu nguyện mới, và chàng đang đi tiếp qua làng thứ hai, cứ thứ bảy đi chiều chúa nhật về, nhưng khi giông gió vừa nổi lên thì chàng là người bị chiếu cố đầu tiên: cái bóng dáng hiền lành đã làm người ta nổi nóng. Con người khi đứng trước người vô tội vẫn thế, phải cho chúng nó biết tay và người ta đã phải để lộ hết chân tướng gian ác của mình, trong khi người vô tội vẫn luôn vui tươi và an bình trước mọi lời đe dọa. Hôm nay, mặc dù giông gió chưa dũi đi chút nào, nhưng giữa cái khó đã lộ cái khôn. Những giờ ngồi lặng trước Lời Chúa, chàng đã khám phá ra nét đơn sơ và lẽ khôn ngoan của Con Thiên Chúa, và chàng lại tiếp tục lên đường, biết rằng “Thầy ở cùng anh em mọi ngày”.

Chàng đã đi thêm hai giờ đi bộ đến một làng mới và ngay ngày đầu tiên đã có sáu gia đình xin trở lại. Chưa tìm được nhà dùng làm nơi cầu nguyện, và cũng chưa có giáo lý viên hướng dẫn, mỗi trưa thứ bảy bà con phải lội bộ bốn tiếng đồng hồ đến

nhà thờ dự lễ, và sau đó về được đến nhà thì trời đã tối mịt mờ. Đứng nhìn bà con lận lộn tìm đến với Chúa và Hội Thánh, tôi nghe vang dội bên tai tiếng reo vui của Con Thiên Chúa, như Người đã từng reo vui khi sống kinh nghiệm làm người giữa những người con nghèo khổ, và đã cất cao lời kinh cảm tạ: “Lạy Cha, con ngợi khen Cha vì Cha đã bày tỏ mầu nhiệm nước trời cho những người bé mọn” (Mt 11,25-26). Gặp bà cụ già 70 tuổi đang nằm thở dốc vì đường xa mệt nhọc, tay ôm bụng kêu đau, tôi xin y sĩ cùng đi khám cho cụ, để nếu cần thì chuyển về Saigon chữa trị. Cuối cùng, bệnh thì không nặng nhưng sức đã cạn nhiều, tôi phải làm gì và có thể làm được gì ngoài việc đưa tay đỡ nâng bà, ôm bà vào vòng tay, và bà đã nhận được một chút hơi ấm của Hội Thánh. Bà cụ nhìn tôi mỉm cười, tôi cũng cười theo nhưng cả hai nụ cười tất vợi vì phải chia tay: tôi nghĩ tới đoạn đường cụ lê gót về nhà, ít gì cũng mất năm tiếng đồng hồ, sớm lắm cũng 10 giờ đêm. Nhìn trời tôi thấy trăng lên, và tôi thấy bóng dáng Con Thiên Chúa đâu đây, tôi nghe rất rõ tiếng Người mời gọi: “tất cả những ai mệt nhọc gồng gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng” (Mt 11,28-30). Tôi nhìn bà cụ bước đi, tôi biết bà sẽ về tới nhà và đêm nay bà sẽ ngủ rất ngon trong vòng tay của Thiên Chúa đất trời.

Đi làm ăn, người ta hay nói đến khó khăn, gian khổ với hy sinh. Trên đường truyền giáo, người được sai đi, dù là người kinh hay sắc tộc, thường chẳng mấy khi nhắc đến những chữ này. Đứng trước các

“... tất cả những ai mệt
nhọc gồng gánh nặng nề,
hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho
nghỉ ngơi bồi dưỡng.”

Mt 11:28-30

cánh đồng mênh mông gút ngàn, có ai không miệt mài, và thế là giữa cơn giông gió hôm nay, một cánh đồng mới vừa được mở ra.

Khai mở một cánh đồng truyền giáo, một vùng đất lạ, tôi tự hỏi Chúa sẽ sai ai đây, và rồi bao nhiêu người sẵn sàng dẫn bước. Tôi lần la tìm kiếm, tôi đến một giáo họ mới có tên gọi chứ chưa có nhà thờ, nằm xa lác xa lơ nhưng lại ở giữa các sóc người S’Tiêng. Cuối cùng, tôi đã gặp được không phải là các giáo lý viên mà là một nhóm ca viên, tôi thử để họ chia nhau đi vào các sóc và thế là năm người đã bị giữ chân lại. Điều đã lôi cuốn những con người này ngay từ bước đầu gặp gỡ chính là mối tơ duyên Con Thiên Chúa đã giăng mắc giữa đất trời từ muôn đời trước.

Bốn chàng trai tuổi trên dưới 30 mà vẫn còn độc thân, một cô bé mới 18 tuổi. Anh trưởng nhóm nói năng không lưu loát nhưng rất nhiệt tình, giỏi đàn nhạc, hoàn cảnh tương đối khó khăn, anh thứ hai có cha già đang đau liệt, hai anh còn lại là anh em ruột được người cha sẵn sàng cho đi mút chỉ. Ông cụ nói, gia đình chúng tôi khi mới đến đây lập cư chỉ có 20.000đ (khoảng 2 đôla), cơm nước bữa đói bữa no, ngày xách túi đi chích đạo, đêm về cầu nguyện phó thác gia đình cho Chúa. Hôm nay đây gia đình đông vui, cuộc sống đỡ vất vả nhiều rồi, các con tôi đưa nào đi làm việc cho Chúa, cứ để vườn tược đấy, vườn nhà thêm cỏ thì vườn Chúa thêm hoa trái. Thế còn cô bé choàng khăn đỏ, một đoàn viên xuất sắc tự nhận mình có chân đi, cô luôn có mặt tại các điểm hẹn.

Và thế là giữa những giông gió hôm nay, các cánh đồng truyền giáo vẫn vào mùa, hứa hẹn nhiều hoa trái, để kể gieo người gặt đều reo vui.

Cách đây hai tuần lễ, tôi gặp một trưởng cộng đoàn nhỏ tuổi nhất: chàng trai 18 tuổi. Anh theo đạo đã bốn năm, và vì là xứ người đầu tiên xin theo đạo, lại đơn sơ và lạnh lợi, nên anh được chọn làm giáo lý viên phụ trách cộng đoàn. Số người theo đạo trong sóc của anh chưa được bao nhiêu, anh lại quá non nớt mà phải đứng ra hướng dẫn và chia sẻ Lời Chúa cho bà con chú bác trong sóc của mình thật không dễ chút nào. Sóc của anh gần thị trấn, gần đối với anh mỗi lần ra nhà thờ, nhưng để người từ nhà thờ vào thì lại hơi xa, vì giông gió có thể nổi lên bất chợt. Vậy mà suốt mấy tuần nay, khi giông gió nổi lên ở nhiều nơi càng lúc càng mạnh, thì trong sóc của anh, tuần nào cũng có người xin vào đạo. Anh vui lắm. Thêm những gia đình theo đạo, sóc của anh thêm hiệp nhất, và đặc biệt anh sắp có thêm một người bạn trẻ gánh đỡ cộng đoàn giúp anh. Người bạn này mới theo đạo được hai tuần lễ, nhưng rất nhiệt tình, và đang theo khóa cầu nguyện. Hai ngày đầu gặp gỡ Lời Chúa, người lính mới ngớ ngẩn ngần chảng hiểu gì, nhưng đến ngày thứ ba rồi thứ tư, chàng luôn luôn là người chia sẻ đầu tiên sau mỗi giờ cầu nguyện, chàng trai mới đó đã khám phá ra Thiên Chúa đáng luôn luôn ở với con người.

Trở lại với trưởng cộng đoàn tí hon, Anh theo đạo năm 14 tuổi. Thật khó tưởng tượng một chú bé có thể vừa gánh vác cộng đoàn vừa gánh vác gia đình, mà gia đình

của chú bé cũng hơi nặng đấy: cha mất, mẹ mang thai với một người không thể sống chung, anh phải vừa lo chăm sóc vườn điều, vừa làm mướn kiếm gạo đỡ đần mẹ và nuôi dạy các em. Nhìn ngôi nhà tranh rách nát, mỗi năm phải lợp lại hoặc sửa chữa, anh mơ có một nếp nhà tôn, và hôm nay giấc mơ của anh đã thành sự thật. Câu chuyện anh mượn tiền mua tôn cũng vui lắm. Có đủ cây que rồi, thợ dựng sườn nhà lên rồi mà anh không có một xu để mua tôn, anh đi làm cho các cô và mặc dù tiền công anh chỉ được 350.000đ trong khi tiền tôn tốn 830.000đ, anh không xin, nhưng mượn, các cô muốn xí xóa, coi như không ai nợ ai. Chuyện tưởng thế là xong, nhưng mới đây anh tới xin lại tiền công. Các cô cũng trả cho anh 350.000đ và xóa luôn cho anh số nợ 830.000, nhưng anh nhất định không chịu, nói sao anh cũng không chịu, đối với anh nợ nần luôn rõ ràng, và anh muốn hoàn trả.

Khi chàng trai đã đi rồi, người nữ tu trở vào quì lạy trước Thánh Thể, lòng ngổn ngang. 830.000 đã được trao từ đôi tay và tấm lòng người mẹ, thế nhưng đưa con lại chỉ muốn nhận như một món nợ, và người mẹ chợt nhận ra rằng mình cũng nợ thật nhiều, nợ người đã trao cho mình số tiền 830.000 kia, nợ Đấng đã sai mình đến đây đòi buộc mình phải làm lời thêm 830.000 nữa, vì người lãnh 2 nén phải làm lời thêm 2 nén khác, và còn nợ chàng trai, nợ những tấm lòng đơn sơ trong sáng.

Chúa ơi, xin dạy chúng con biết sống quảng đại...

Thiên Ân 31/7/2001



N h ỏ C ổ

Thiền niệm đường rất rộng. Sàn bằng gỗ màu nâu nổi vân bóng. Thiền sinh ngồi trên sàn nhà, mỗi người một chiếc nệm gối màu xanh dương. Gần giữa niệm đường, một chiếc bàn thờ nhỏ màu gỗ gụ, trên đó Đức Phật ngồi thiền dưới cây thập giá. Cho dù đây là niệm đường Zen, tập thiền theo tu đức Công Giáo nhưng có thể nói Đức Phật là người tìm thấy con đường thiền niệm, nên trong thiền đường người ta đặt tượng Đức Phật ngồi thiền như một bậc thầy trước các tập sinh.

Căn phòng không bàn ghế, không trang trí hoa đèn, không có cái huyền bí của mùi nhang và cái mờ tối trong đền chùa. Mới bước vào, cảm giác của tôi là bình an. Qua những vuông kính rộng, từ phòng thiền nhìn ra, bên ngoài chập chùng núi đồi. Bao quanh một khoảng trời thiên nhiên bao la. Tôi đang bước vào một không gian đơn sơ, thanh bạch. Cảnh tượng Đức Phật và cây thập giá, chiếu đến, duy nhất một ngọn dầu cháy liên lý, ánh lửa nghiêm trang không gió lay động, phẳng lì như các thiền sinh ngồi bất động.

Bodhi Zendo, trung tâm Thiền Công Giáo do cha Ama Samy, dòng Tên điều khiển. Thiền viện mở ngày 6 tháng Giêng năm 1996, cách thị trấn Kodaikanal nửa tiếng xe trên đường núi, thuộc làng nhỏ Perumalmai, cách thành phố lớn Madurai 120 cây số về phía tây bắc, thuộc miền nam nước Ấn, vùng Tamil Nadu. Tôi đến đây ngay sau Chúa Nhật Lễ Lá, mùa Chay năm 2001, ngày 9 tháng 4.

Sáng nay tôi nhỏ cỏ trong vườn Zen. Trung tâm thiền nào chắc cũng có

vườn Zen như thế. Mỗi ngày chúng tôi có một tiếng rưỡi làm việc. Nhóm nhặt rau, nhóm lau sàn nhà, nhóm quét sân, nhóm làm vườn hoa. Tôi ở trong nhóm làm vườn hoa.

Ngọn núi cao 1700 mét. Núi đồi mênh mênh. Bát ngát là rừng. Chung quanh thiền viện, những rặng chuỗi cũng theo màu lá rừng, bát ngát xanh. Giữa màu xanh bát ngát ấy, vườn Zen rực lên muôn hoa do tay con người trồng. Trung tâm sơn màu trắng. Từ đỉnh núi phía xa nhìn xuống, khu thiền viện bé xíu giống như cụm nấm nhỏ trắng xinh xinh giữa biển rừng. Chung quanh thiền viện đều trồng hoa. Đất núi, vườn Zen nhiều bậc cao thấp, cong co. Đường đi lát bằng đá núi, trải cát và sỏi. Ngay từ cổng vào, tôi đã thích, như đi dưới giàn hoa. Những tầng hoa giấy rủ bóng. Trên núi, lúc nào cũng gió, khóm hoa nào cũng như đùa giỡn, ngả nghiêng vào nhau.

Tôi nhặt cỏ đã được nửa tiếng. Gió núi mát rười rượi nhưng trán cũng bắt đầu lấm tấm mồ hôi. Dừng tay ngồi nhìn xuống thung lũng phía xa. Lãng đãng sương mù như những làn mây trắng mỏng. Trong nhóm thiền sinh, có người đã ở đây sáu tháng, người vài tuần. Chỉ có hai người mới tới, trong đó có tôi. Nhìn họ sinh hoạt, cái gì cũng chậm rãi thông thả, từng bước chân đi nhẹ, đặt chiếc ly xuống bàn ăn cũng từ tốn, sẽ sàng.

Ở góc vườn, một anh người Đức đang cưa cây. Tiếng cưa nghe rõ từng nhát kéo vào thớ gỗ, nghe như từng mạch kéo lúc va vào gỗ cứng lúc lướt qua gỗ mềm. Thiền viện trên núi cao, núi rừng chưa bị khai thác,

chưa có khách sạn, không nhà nghỉ mát, hoàn toàn yên tĩnh, không tiếng động cơ, không tiếng ồn ào. Chỉ có gió và tiếng lá xào xạc, tiếng chim và bóng mây bay ngang. Tôi dừng tay nghe gió về. Nhìn xuống sườn đồi thoải thoải.

Đã lâu lắm rồi, hôm nay mới lại nhỏ cỏ bằng tay. Hai mươi sáu năm về trước, năm 1977 tôi cũng nhỏ cỏ bằng tay, nhưng không phải trong vườn Thiền. Ai ở Âu Châu thì biết, trời vương quốc Bỉ, một năm mưa phùn trên hai trăm ngày! Năm ấy tôi mới vượt biên, định mệnh đưa về một vương quốc nhỏ xíu, hiền hòa giữa Âu Châu. Mưa phùn bay, cỏ xanh, chả mấy nhà không có chút vườn trồng hoa. Ngày ngày tôi đạp xe, trời bay bụi mưa, gió lạnh. Chiếc áo che lạnh người ta cho tỵ nạn dài ngang đầu gối. Tôi nhỏ cỏ, làm vườn cho một bà già. Con cái đi xa, bà sống một mình. Vườn không ai săn sóc, nhiều cỏ dại quá, như vườn hoang. Cỏ mọc kín trong hàng rào, phải lấy liềm cắt từng cụm. Trời bụi bay se lạnh, tay xước gai. Đất ẩm, ướt át. Bùn lấm. Sinh viên tỵ nạn mới bỏ nước đi. Việc gì cũng được, mấy mươi quan một ngày cũng được, tôi cần việc làm. Tôi chăm chỉ để bà tiếp tục mướn. Mưa cứ bụi bay, đất lấm, thế mà một buổi sáng chúng tôi làm sạch hết khoảng vườn. Hy vọng bà hài lòng lúc đi chợ về. Tôi cố gắng hết sức mình, làm nhiều, làm sạch, làm ít nghỉ. Mướn người Tây chắc khó có ai làm được như thế.

Vừa cất xe vào garage, ra nhìn khu vườn, bà đổi sắc mặt, mắng to lời. Tôi không hiểu gì. Tôi cố gắng làm chăm chỉ như thế sao bà lại mắng?



Bà dặn chúng tôi làm sạch cỏ, chữa lại những gốc hoa! Ngày mới tới nào đâu rành ngôn ngữ họ. Vườn bỏ hoang lâu rồi, cỏ cao quá nhiều. Chỉ thấy cỏ, nào có hoa gì đâu. Tôi cuốc đất, nhổ hết tất cả.

Ngày ấy đem sức lao động cần tiền sống, không phải nhổ cỏ trong vườn Zen. Tôi không có trái tim của Thiền sư nên tôi chán ngán “chuyện đời dang dở.” Ý ngay và lòng tận tụy được đáp trả như thế sao. Tuổi thanh niên mất đất nước, mang nhiều tủi nhục. Thấy mình như hành khất trên quê hương lưu đầy. Bà cũng không có trầm tĩnh của trái tim Thiền sư nên mới mắng như vậy. Người sinh viên cùng nhổ cỏ với tôi những ngày ấy nay là linh mục Francois Nguyễn Xuyên, hiện đang coi mục vụ cho người Việt ở Bruxelles, bên Bỉ.

Đứng trên vườn Zen hôm nay, tôi nghĩ lại ngày xa xưa đó. Thấm thoát thế mà hai mươi sáu năm rồi, một phần tư thế kỷ. Ai ngờ hôm nay tôi phiêu bạt đến đây, trên ngọn núi cô tịch Ấn Độ. Nửa vòng trái đất phía bên kia, căn nhà tôi nhổ cỏ ngày xưa có còn? Chắc bà chết lâu rồi. Nhất liêm cắt, những gốc cỏ dại, trời mưa phùn bay, những vòng xe cùi đầu cố đập đã qua rồi. Lời mắng hôm xưa cũng chỉ là tiếng vọng thời gian. Tôi đứng đây trong vườn Zen nhìn xuống phía xa thung lũng dưới đồi. Trên đây thanh tịnh quá, nhớ tới lời Đức Phật: Raising and

passing away. Đời là có đó rồi phút chốc biến đi.

Tôi đang nhổ cỏ trong vườn Zen.

Zen bảo rằng khi nhổ cỏ, biết mình nhổ cỏ. Uống trà, biết mình uống trà. Rửa chén là thấy từng dòng nước làm sạch thơm cái bát, đôi đũa. Người đi tìm Thiền là tìm tĩnh thức cho tâm trí. Mục đích của Thiền là ý thức giây phút hiện tại. Sống trọn vẹn từng phút giây thời gian. Thiền sinh tập ý thức ấy khi quét nhà, nhổ cỏ, rửa chén. Sống từng hành động trong ý nghĩa. Điều này không xa lạ gì với tu đức Công Giáo. Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã sống như thế. Nhặt mũi kim khâu, giặt áo, dọn cơm, Têrêsa ý thức từng việc làm trong tình yêu.

Để tập sự, tôi nhìn gốc cỏ mới nhổ trên tay. Chạm rã. Thông thả. Có cụm cỏ nhỏ nhẹ là xong. Cỏ thứ mọc trong kẽ đá rất khó nhổ. Trong vườn Zen có nhiều lối đi lát đá. Công việc của tôi là nhổ cỏ mọc giữa những kẽ đá đó. Có rất nhiều tâm tình khi nhổ cỏ. Chẳng hạn nhổ cỏ lâu cũng nhằm chán. Khi mệt muốn nhổ vội cho xong. Nhổ vội cỏ sẽ đứt, còn lại rễ.

Những lúc mệt, tôi dừng tay nhìn vẻ đẹp của vườn hoa. Mấy luống hoa mặt trời

đang hong nắng. Những bông hoa to như chiếc đĩa, vàng óng rực rỡ giữa đám hoa cúc cũng bát ngát vàng. Từ cổng vào, hai bên ngập kín hồng leo, loại hồng nhỏ nở từng chùm, leo quấn lên thành tường. Chung quanh vườn cát, bay phất phơ những nhánh hoa mỏng màu nhẹ như mây.

Đã có người đến trước tôi trồng vườn Zen. Họ đâu rồi? Giờ tôi đang nhổ cỏ, mai đây tôi xa nơi này. Chả ai biết ai. Vườn hoa cứ đó, chào đón cho người đến, vĩnh biệt cho người đi. Kể đi trước trồng khóm cúc, kể đến sau nhổ cụm cỏ, cứ thế mà cuộc đời tiếp nối vẻ đẹp.

* * *

Ngồi trong vườn, tôi nghĩ đến chuyện cụ già với tâm hồn Thiền đã sống thật bao dung trong đời.

Ông hàng xóm thấy cụ già vất vả đào đất trồng cây. Chiều nọ ông nói vọng qua bờ rào:

- Cụ ơi, tuổi đời cụ còn bao nhiêu nữa vất vả làm gì. Loại hạnh đào ấy chục năm nữa mới có quả. Lúc đó cụ chẳng còn nữa đâu mà ăn.

Cụ già dừng tay, nhìn trời nói vọng lại:

- Tuổi đời tôi chả trông ngày có quả. Tôi trồng cho người sau đấy thôi.

Cụ nhìn cây hạnh đào cổ thụ phía cuối vườn, nói thêm:

- Cây đào kia kìa, chả biết ai trồng từ hồi nào mà nay tôi được ăn, thì mình cũng trồng cây này cho kẻ hậu thế mai sau.

Đấy là trồng cây trong vườn Zen đời sống. Bỏ đi cái nhỏ nhen chật hẹp của cõi



lòng. Đời sống thật đẹp biết bao.

Tôi có thể giật đứt nắm cỏ xanh. Dễ thôi. Nhưng vài hôm cỏ lại đâm chồi. Giống như người ta vội xưng tội dịp lễ lớn. Đợi lễ lớn xưng tội thoáng qua, làm đẹp linh hồn chốc lát. Sau đó lại trở về chốn cũ. Cỏ hoang lại mọc. Chỉ người làm thuê mới nhỏ dãi cho chóng xong, cắt ngọn thôi, không muốn nhổ rễ.

* * *

Chuyện cỏ lùng trong Phúc Âm Máthêu rất lạ. Máthêu viết như một chuyện của bậc thiền sư cao tay. Chuyện kể rằng: “Nước Trời giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất” (Mt. 16: 25).

Như một thiền sinh tập sự. Ta lấy ba chữ “rời đi mất” trong câu Phúc Âm trên để tìm tông tích tại sao gieo cỏ lùng xong kẻ thù lại hành động như thế.

Giả sử có người đặt mỗi lửa muốn đốt cháy căn nhà kia, có khi nào đặt xong mỗi lửa rồi bỏ đi không? Nếu bỏ đi, gió tắt thì sao? Sự thường phải quanh quẩn đó chờ xem kết quả thế nào chứ. Điều lạ trong chuyện gieo cỏ lùng, Máthêu viết rằng, kẻ thù bỏ đi. Đây là ý của Thiên niệm trong ba tiếng “rời đi mất”?

- Có thể kẻ thù bỏ đi vì biết chắc chắn cỏ sẽ mọc, nó đã biết trước thành công. Nếu đây là chuyện linh hồn ta, ta không có năng lực nào chống lại hay sao? Như vậy quá buồn.

- Có thể kẻ thù vội bỏ đi, sợ chủ vườn

nhận diện được nó. Nếu vậy sự vắng mặt của kẻ thù là nguyên nhân thành công. Vắng mặt nguy hiểm hơn có mặt. Hình ảnh này cũng quá thực và quá thường trong cuộc sống. Nhiều hoàn cảnh thấy như êm đềm nhưng thật sự không phải thế. Nhiều gia đình nhìn bề ngoài không bóng dáng sóng gió, thật sự không phải thế. Không nhận diện được bóng kẻ thù, bất chợt một ngày thấy cỏ lên cao, lúc ấy quá muộn cho một chuyện buồn rồi.

- Tại sao ngày lúa trở bông cỏ lùng mới xuất hiện?

Máthêu viết tiếp: “Đến khi lúa mọc lên và trở bông thì cỏ lùng cũng xuất hiện” (Mt. 16: 26). Theo ý viết, không phải lúa trở bông cỏ lùng mới xuất hiện. Nhưng lúa trở bông mới khám phá sự xuất hiện của cỏ lùng. Chuyện này cũng quá thật và quá thường trong đời sống. Mầu cỏ quá xanh, mầu lúa quá xanh. Ta ngỡ cuộc sống là thế. Cái mơ hồ lẫn lộn mầu xanh hạnh phúc và mầu xanh ảo ảnh làm người ta lầm. Ông chủ không nhìn kỹ lúa mình, xa xa ngỡ mầu xanh là chân thật của lúa. Chuyện ấy cũng quá thật trong đời sống tâm hồn. Ta thiếu hồi tâm rất nhiều trong đời sống. Chuyện cá nhân, chuyện gia đình, chuyện tôn giáo, chuyện đất nước. Lúc đổ vỡ mới nhìn ra, bấy giờ quá tiếc. Ôi! cỏ đã gieo lâu rồi.

Tiếng chuông Thiền vang lên phía bên kia vườn Zen, báo hiệu hết giờ làm việc. Còn nửa tiếng nữa tôi lại ngồi thỉnh lặng trong niệm đường. Gió dạt dào, đưa tiếng chuông thông thả vào núi rừng. Cả khu núi thênh thang, tiếng chuông Thiền

không náo nức, không hối hả, chuông âm vang từng tiếng một, trầm nhẹ rồi tan theo sương mây.

Lát nữa đây trong niệm đường có lẽ tôi tiếp tục nhổ cỏ trong vườn Zen của Máthêu. Thiếu thăm nom kỹ thửa vườn nên lúc ông chủ nhận ra cỏ, đã quá trễ. Lúa tốt bao nhiêu cỏ cũng tốt bấy nhiêu. Bởi, cỏ dại biết bám vào những gì người ta sửa soạn cho lúa mà ăn theo. Cũng như biết bao tài năng cao quý sửa soạn cho đời sống thiêng liêng, nhưng thần dữ dùng chính tài năng ấy làm hư hao linh hồn. Trí thông minh thành kiêu căng, tiền bạc thành lỗi phạm, tình bạn thành dang dở, của làm phúc thành niềm tự hào, đền thờ thành pháo đài ngăn cách, lễ nhạc thành trình diễn.

Máthêu viết rằng lúc mọi người say ngủ, kẻ thù gieo cỏ vào ruộng. Đất tốt bao nhiêu cho lúa, cũng tốt bấy nhiêu cho cỏ. Cùng một thứ cỏ xấu, nhưng cỏ mọc trong tâm hồn người không được cơ may học hành, rất khác trong vườn kẻ hiểu biết. Cũng như nói dối ngoài chợ rất khác nói dối nơi cửa chùa. Cùng một mê ngủ, nhưng mê ngủ nơi thiền sinh rất khác mê ngủ nơi bậc thiền sư. Mục đích Zen là tìm tỉnh thức cho tâm hồn. Tôi sẽ tìm gì trong giờ thiền niệm lát nữa đây?

Tiếng chuông vẫn thông thả từng tiếng một. Nâng lên cao hơn, rục rờ hơn. Các khóm hoa đong nắng, ngả nghiêng thênh thang, bình an vui với gió.

Ấn Độ tháng 4, 2001



Đồng Khê

Thơ

Con làm thơ, chỉ bởi yêu Thầy đó.
 Tình Yêu, Thầy truyền sang
 Lời thơ, Thầy uốn nắn.
 Có gì của con đâu?
 Con không nhận công đâu.

Trong yêu thương, không có chuyện tình cờ,
 mà chỉ có Thánh Linh đi đầu,
 Thần khí Thầy luôn luôn sắp đặt
 cho ngôn từ bỗng hóa thành thơ.

Người ta nói: thơ con có hồn.
 Con đứng lặng, cổ mình nghèn nghẹn...
 Con biết hồn từ đâu đến,
 không phải như giọt nến
 nhè nhẹ rơi rơi,
 không phải như hương trời
 bàng bạc trong vũ trụ,
 Hồn chỉ đến vừa đủ
 làm cho thơ say...

Thầy rót mật vào đây,
 dù thơ con bất xứng.
 Thầy muốn thơ dịu dịu
 và chỉ nói một điều:
 Chuyện một người chết vì Yêu,
 sống lại cũng vì Yêu...

Thơ nhẹ nhàng như hơi thở
 mà phá vỡ thành quách cô liêu,
 dù người làm thơ tội lỗi trăm chiều.
 Ôi! Ngôn ngữ của Tình Yêu,
 Năng lực của Tình Yêu
 luôn luôn kỳ diệu!
 Thơ nói nhiều,
 nói mãi về Thầy không biết chán.

Từ sáng sớm đến chiều buông,
 thơ vẫn thấy lòng thương không cạn.
 Có khi thơ tìm bạn
 như cơn khát tìm nhau,
 hay thơ mang niềm đau,
 lúc Thầy không ở đó.
 Lời ru trong tiếng gió
 nghe thì thắm đây đó tiếng tri âm...

Con có gì đâu, để tiến dâng?
 quỳ gối nguyện cầu,
 viếng cầu Thánh Thể,
 con chấp nối, chấp nối từng câu
 thơ vụng dại, như tấm lòng trải rộng cho nhau...

Ba mươi sáu năm,
 mỗi Thánh Lễ, Thầy ơi! vẫn như buổi ban đầu
 khi Rước Chúa lần thứ nhất,
 vai run lên từng chập, đầu cúi xuống thật sâu...

Ngày con chết
 người ta thấy hoa cài trên mộ.
 Hoa sẽ tàn, sẽ héo
 nhưng sẽ nói lên một điều:
 là người dưới mộ vẫn còn Yêu!

*Kính tặng Phối Kết Net,
 một trong những người đã nói:
 “thơ con có hồn”.*

Đồng Khê

Cha và anh chị em thân yêu,

Thứ năm ngày 22 tháng 8 vừa qua, hai vợ chồng tụi con lái xe qua San Jose, California đi ăn mỳ ân sủng.

Chuyện như thế này: Nhân đọc báo thấy có nói đến một bà người Phi ở Union City, California bị tiểu đường, năm 1991 hai vợ chồng bà này sang Lourdes cầu nguyện, có chuộc một tượng Đức Mẹ, dưới chân Đức Mẹ có một bát nhỏ đựng nước thánh. Năm 1995 thì tượng này bắt đầu chảy ra dầu có mùi thơm hoa hồng. Chuyện vang đi khắp nơi. Nhiều người đến và được ơn chữa lành, họ cũng mang tượng ảnh đến. Có một số tượng do người đến thăm viếng tặng, trong đó có cả tượng Đức Mẹ La-Vang. Đa số các tượng này cũng chảy ra dầu mùi hoa hồng (rỉ ra thì đúng hơn). Cả những bức tượng đang sau tượng thánh cũng rỉ ra dầu hoa hồng, thậm chí cả khung cửa cũng có. Chúng con liên lạc với bà người Phi này và được bà cho cái hẹn đến nhà bà cầu nguyện. Đây là trường hợp đặc biệt vì bà biết tụi con ở xa đến, chứ *schedule* từ đây đến cuối năm đã nghẹt cứng. Trên đường đi, con cảm thấy hơi mệt nhưng phấn khởi, vừa đi vừa lần chuỗi. Nhờ cô em vợ dẫn đường, chúng con đến trước nửa tiếng, rồi phải đợi thêm một tiếng nữa vì bà có hẹn bất ngờ với cha linh hướng của bà. Đợi đến sáu giờ rưỡi chiều thì bà về. Bà nhận ra ngay hai vợ chồng tụi con đang đứng đợi cùng với một số người Công Giáo Việt Nam (khoảng 25 người).

Bà mời vào nhà, và ưu ái tiếp đãi hai vợ chồng tụi con. Con mang theo một tượng Đức Mẹ Fatima cao khoảng ba feet, hai tượng thánh giá bằng gỗ, một thánh giá là do cha Tuấn cho. Tụi con mang ba tượng vào đặt trước bàn thờ, trước mặt mọi người. Rồi cùng nhau lần chuỗi Mân côi. Trong khi lần chuỗi, con hỏi Đức Mẹ: “Mẹ ơi, Mẹ sẽ làm gì cho con?” Rồi con lại nghĩ đến không biết tượng mình mang đến sẽ có hiện tượng lạ xảy ra không? Cứ bản khoán như vậy được một lát, thì trong lòng bật ra lời: “Sự lạ có xảy ra hay không có phải là cứu cánh cho đời tôi không? Hãy để Chúa là

Cục Đất

Phép Lạ

Chúa của tôi, Mẹ là Mẹ của tôi. Không thể nào đòi, hay ép buộc Chúa và Mẹ *phải* làm phép lạ cho tôi.” Từ lúc đó con cảm thấy bình an và cứ chiêm niệm về Chúa và Mẹ như họ đang là và đang hiện diện trước mặt con. Đôi lúc con nghe như có lời dụ dỗ: “Này thử nhìn xem tượng của anh có chảy dầu ra không. Cứ nhìn đi, có mất mát gì đâu?” Nhưng con vẫn nhắm mắt và tiếp tục nói chuyện với Chúa và Mẹ. Sau chuỗi Mân côi, có cha linh hướng của bà chủ nhà, vừa từ Rôma sang, xúc dầu cho hai vợ chồng con và những người đau ốm khác. Con xúc động lạ lùng khi cha nói: “Này con, tội lỗi con đã được tha, con hãy ra về trong bình an và tự do.”

Sau đó, con cúi thủi bước đến ôm tượng Đức Mẹ và hai tượng thánh giá đi về, thì mọi người la lên: “Trông kìa, tượng Đức Mẹ của anh và hai tượng thánh giá đang chảy ra dầu.” Con nhìn vào tượng Đức Mẹ và hai thánh giá, thì quả thật dầu đang chảy ra và mùi hoa hồng thơm ngào ngạt quyện quanh mình. Con ôm tượng hôn túi bụi và nói: “Ồ Chúa và Mẹ thương con đến vậy ư!” Khi về đến nhà người em vợ, để tượng trên bàn, các tượng vẫn tiếp tục chảy ra dầu ở ngay chỗ trái tim với mùi hoa hồng ngào ngạt. Cô em vợ có mang theo tượng thánh giá thất thì cả ba Thánh Giuse, Đức Mẹ và Chúa Giêsu đều chảy ra dầu hoa hồng từ

trái tim mỗi tượng. Mỗi sáng và đêm trước khi đi ngủ, con quỳ một mình trước các tượng và cứ nhìn vào chỗ dầu đang ứa ra.

Rồi một đêm, khi nhìn dầu đang ứa, con sực tỉnh và nghe Chúa hỏi con: “Này con, con đang tìm phép lạ hay con đang tìm Ta? Con đang cần phép lạ hay con cần chính Ta? Con đang thêm dầu hoa hồng, con đang muốn nếm mùi ngọt ngào của dầu hoa hồng hay con đang cần đến tình thương của Mẹ? Con đang muốn Mẹ đến với con hay con đang muốn dầu hoa hồng đến với con?”

Con choáng người và thưa với Chúa: “Lạy Chúa, Chúa biết con là kẻ tội lỗi và yếu đuối. Con chỉ cần Chúa là Đấng Cứu Độ và Đấng an ủi đích thực cho đời con. Chúa là Chúa của con mà. Con yêu Chúa duy nhất.”

Cha và anh chị em thân yêu,

Xin cầu nguyện cho con vốn mỏng dòn, yếu đuối, nhiều khi con đã coi trọng phép lạ hơn là chính Chúa, lắm phen con chỉ muốn được phép lạ mà không màng đến Chúa. Thần dữ sao cứ chập chờn bên con, để đưa con đến việc tôn thờ ngẫu tượng, say mê phép lạ hơn say mê chính Chúa. Xin cầu nguyện cho con.

Bình an và Yêu thương,
Cục Đất

ckdA

Bước Theo Thần Khí

Thánh Phaolô mời gọi chúng ta *hãy bước đi theo Thần Khí* (Ga 5, 16-18) để được trở nên những người con tự do của Thiên Chúa. Sống đời kitô-hữu tốt đẹp là biết bước đi theo Thần Khí, để Thần Khí dẫn đưa. Thần Khí dẫn chúng ta đi đâu?

I. THẦN KHÍ VÀ MẪU NHIỆM ĐỨC KITÔ.

Chúng ta học hỏi nhiều về Đức Kitô, nhưng có thể vẫn chưa biết Người, chưa yêu mến và gắn bó với Người. Lý do là vì chúng ta chưa bước đi theo Thần Khí của Người. Người là Sự Thật, nghĩa là Mạc Khải trọn vẹn Tình Thương của Thiên Chúa. Và không ai có khả năng đưa dẫn chúng ta vào tất cả Sự Thật, ngoại trừ Thần Khí (Ga 16, 13), như lời Đức Kitô đã hứa.

Thần Khí có những đam mê của Thần Khí, mà những đam mê ấy chống lại các đam mê của xác thịt (Gl 5, 17). Đôi đàng cự lại nhau, không đội trời chung. Do đó điều kiện đầu tiên để bước theo Thần Khí là không thoả mãn các đam mê của xác thịt (Gl 5, 16).

Đam mê xác thịt có nhiều loại (Gl 5, 20-21). Đối với chúng ta, tựu trung có thể quy về bốn loại:

+ Loại đam mê ô uế làm cho tâm hồn vẫn đục vì những tâm tình, tư tưởng, lời nói, cử chỉ không trong sạch. Tâm hồn không trong sạch là tâm hồn u tối, không thể nhìn thấy Thiên Chúa. Muốn bước theo Thần Khí Thánh Thiện đi vào mẫu nhiệm Chúa Kitô, phải can đảm chống lại những đam mê loại

này.

+ Loại đam mê ganh ghét xuất hiện dưới nhiều hình thức, đôi khi rất tinh vi và khéo trá hình. Những đam mê này là mầm mống bực tức và chia rẽ, khiến cá nhân và cộng đoàn không được bình an, và làm cho con người không hiểu được Tình Yêu của Thiên Chúa mạc khải nơi Đức Giêsu Kitô. Muốn bước theo Thần Khí Tình Yêu và Hiệp Nhất, phải tiêu diệt mọi mầm mống chia rẽ trong tâm hồn và không ngừng xây dựng sự hiệp nhất.

+ Loại đam mê kiêu căng cũng thể hiện dưới nhiều hình thái: lòng tự ái, sự nhậy cảm quá mức; sự lấn lướt, không bao giờ chịu thua người khác; thái độ dễ bắt bênh; thái độ tự phụ tự mãn; thói quen chiều theo ý riêng mình.

+ Loại thích ươn lười dễ dãi, do sự nặng nề của xác thịt không muốn cố gắng, không phấn đấu. Loại này biểu hiện sức ỳ của xác thịt ngăn trở bước chân người Kitô-hữu đi theo Thần Khí.

Muốn bước theo Thần Khí, phải đóng đinh xác thịt vào thập giá cùng với các tình dục và đam mê (Gl 5, 24), để cho Thần Khí thúc giục, hướng dẫn và chiến đấu trong chính mình.

Thần Khí sẽ không ngừng thanh luyện tâm hồn chúng ta, để tâm hồn nhìn thấy Thiên Chúa mạc khải nơi Đức Giêsu Kitô. Thần Khí thanh luyện cũng là Thần Khí Tình Yêu, sẽ làm cho chúng ta hiểu được Tình Yêu của Thiên Chúa biểu lộ nơi Đức Giêsu Kitô, tiếp nhận và gắn bó với Tình Yêu ấy.

Thần Khí cũng là Đấng uốn nắn tâm hồn, làm cho chúng ta trở nên những con người cởi mở, mềm dẻo, dễ dạy, khiêm nhu. Thần Khí làm cho chúng ta có khả năng lắng nghe Lời, đón nhận và thực thi Lời. Thần Khí khai mở tinh thần chúng ta cho sự hiện diện của Chân Lý.

Thần Khí là sức mạnh, là hiệu năng chiến thắng sự ươn lười, khuynh hướng dễ dãi buông trôi. Thần Khí lôi kéo chúng ta đi tới, trải qua các chặng đường của cuộc sống, bất chấp mọi chông gai hay chướng ngại, để chúng ta có thể vượt qua cùng với Đức Kitô hành trình hướng về Thiên Chúa.

II. BƯỚC THEO THẦN KHÍ TRÊN CON ĐƯỜNG VƯỢT QUA.

Con đường của Chúa Kitô là con đường vượt qua; bước theo Chúa Kitô là bước đi trên con đường vượt qua của Chúa. Khó khăn chính của chúng ta là không vượt qua được với Chúa. Chúng ta không vượt qua được con người của mình để cùng với Chúa Kitô đến với Chúa Cha. Muốn đến với Chúa Cha, cần phải rời bỏ chính mình, rời bỏ thế giới riêng của mình: tình cảm, tiền bạc, ý riêng, sở thích, định kiến...

Kinh Thánh và ngay cả kinh nghiệm thực tế cho thấy từ bỏ là điều rất khó. Muốn thực hiện được, phải chiều theo sự thúc đẩy của Thần Khí. Mẫu nhiệm Vượt Qua là mẫu nhiệm Xuất Hành: phải ra đi, ra khỏi thế giới nô lệ. Con đường vượt qua là con đường giải phóng.

Thiên Chúa là Đấng giải phóng, giải

**“Thần Khí có những đam
mê của Thần Khí, mà
những đam mê ấy chống lại
các đam mê của xác thịt.” -
Gl 5,17**

thoát chúng ta khỏi những đam mê xác thịt, giải phóng chúng ta khỏi con người của mình. Được giải thoát khỏi chính mình, chúng ta trở thành con cái tự do của Thiên Chúa. Thần Khí là Đấng mở đường xuất hành cho chúng ta. Trước hết Người khai mở tâm hồn của chúng ta cho sự hiện diện của Thiên Chúa.

Thần Khí nối kết, khai mở, giải phóng, tạo ra những quan hệ mới: hiệp thông, soi sáng, làm cho chúng ta trở nên nhạy cảm với những giá trị thiêng liêng. Thần Khí là Sức Mạnh, làm cho chúng ta vượt mọi trở ngại để có thể hiện diện với Thiên Chúa.

A. THẦN KHÍ LÀ ĐẤNG NỐI KẾT.

Trước hết, Thần Khí nối kết chúng ta với Chúa Kitô, và nhờ liên kết với Chúa Kitô, chúng ta mới có thể vượt qua với Người. Thần Khí nối kết tình cảm của chúng ta với Chúa Kitô, làm cho tình yêu của chúng ta đối với Chúa Kitô trở thành một đam mê mãnh liệt. Chính đam mê này sẽ khiến chúng ta dễ dàng từ bỏ các loại quyến rũ khác, và sẵn sàng rời bỏ con người cũ của mình.

Thần Khí còn nối kết tư tưởng chúng ta với Chúa Kitô, giúp chúng ta luôn nghĩ tới Chúa. Nhờ có hình ảnh Chúa Kitô trong tâm trí, chúng ta ít bị chi phối bởi những tư tưởng đen tối hay bị quan, những ý nghĩ xấu xa về tha nhân, bởi những vấn đề thường quấy rầy chúng ta.

Thần Khí còn nối kết chúng ta với anh em, để đồng hành với anh em, biết nâng đỡ và đón nhận sự giúp đỡ của anh em.

Thần Khí không để chúng ta cô đơn một mình trên con đường vượt qua. Thần Khí là Đấng tạo ra những quan hệ mới, ngay cả với những người mà chúng ta chung sống trong thời gian lâu dài. Sự nhàm chán trong đời sống thiêng liêng và đời sống chung thường phát xuất từ sự thiếu đổi mới nội tâm. Sự đổi mới này chỉ có thể thực hiện được trong Thần Khí.

B. THẦN KHÍ LÀ ĐẤNG GIẢI THOÁT VÀ LÀ SỨC MẠNH.

Thần Khí giải thoát chúng ta khỏi những *dây mơ rễ má*, ngăn cản chúng ta hành trình theo Chúa Kitô. Những dây ràng buộc vô hình, tuy rất nhỏ, nhưng rất nhiều. Chỉ có Thần Khí ban cho chúng ta ơn can đảm nhỏ bật gốc tất cả những ràng buộc.

Thần Khí còn là sức mạnh thần thiêng làm cho chúng ta không bao giờ mệt mỏi, mất sức trên con đường hành trình. Có Thần Khí, càng đi tới, chúng ta càng được tăng thêm sức lực, giống như Elia hành trình đi về núi Horeb.

C. THẦN KHÍ LÀ ĐẤNG SOI SÁNG VÀ KHAI MỞ.

Có những lúc đường đi của chúng ta như mờ tối, chúng ta cần sự soi sáng của Thần Khí, để đi cho đúng hướng, khỏi rơi vào những vực sâu, hoặc té ngã nặng nề khó chỗi dậy. Quan trọng hơn cả là sự soi sáng của Thần Khí làm cho chúng ta nhạy cảm với những giá trị thiêng liêng, mà bình thường chúng ta nhận thấy xa vời, không thực tế, không ăn nhập với đời sống của

mình.

Thần Khí mở lòng mở trí cho chúng ta, để chúng ta nhận ra ý muốn của Thiên Chúa, giúp chúng ta giải quyết tốt đẹp các vướng mắc, dạy chúng ta cách cư xử cho phù hợp với ơn gọi kitô-hữu.

D. THẦN KHÍ LÀ ĐẤNG HIỆP THÔNG.

Thần Khí là Đấng Hiệp Thông. Phaolô gọi Người là *Ơn Thông Hiệp*. Người ban cho chúng ta niềm vui và hạnh phúc những lúc tâm hồn chúng ta kết hiệp với Chúa Kitô, và nhờ Chúa Kitô, chúng ta được thấy Thiên Chúa. Sự hiệp thông giữa chúng ta với Chúa Kitô và Thiên Chúa có thể xảy ra thường xuyên, bất cứ lúc nào Thiên Chúa muốn.

Thần Khí còn cho chúng ta thưởng nếm sự ngọt ngào của hiệp thông huynh đệ, cảm nghiệm niềm vui trong tình yêu dành cho anh em.

Thần Khí làm cho sự sống thần linh trong chúng ta triển nở và lớn lên, đạt tới tầm vóc viên mãn của Chúa Kitô, vào ngày mà chúng ta cùng với Chúa Kitô đối diện với Chúa Cha cách trọn vẹn.

III. BƯỚC THEO THẦN KHÍ TRÊN CON ĐƯỜNG DẪN THÂN PHỤC VỤ.

A. CÔNG VIỆC PHỤC VỤ CỦA ĐỨC KITÔ.

Theo các Tin Mừng Nhất Lãm, mục tiêu của việc Đức Giêsu đến thế gian là *“để phục vụ và hy sinh mạng sống làm giá cứu chuộc nhiều người”* (Mt 20, 28). Trong

tinh thần của Đức Giêsu, ơn cứu độ mà Người mang đến cũng được nhìn trong quan điểm phục vụ. Theo Tin Mừng Gioan, cử chỉ mạc khải sứ mạng phục vụ của Chúa rõ ràng và sâu xa hơn cả là việc “*Người cúi mình rửa chân cho các môn đệ trước khi ra đi chịu chết*” (Ga 13, 1-17). Niềm vui và lễ sống của Đức Giêsu là phục vụ Thiên Chúa và nhân loại cách triệt để.

Các môn đệ và cả Hội Thánh đều được Đức Giêsu yêu cầu phục vụ chứ đừng thống trị (Mc 9, 35).

B. VIỆC PHỤC VỤ CỦA CHÚNG TA.

Đức Giêsu đòi hỏi chúng ta *sống phục vụ* như một thái độ nền tảng, một lựa chọn căn bản.

1. Phục vụ phải là thái độ nền tảng.

Phục vụ phải là một thái độ nền tảng chi phối toàn bộ cuộc sống, từ lời nói, cử chỉ cho đến quyết định và hành động. Thái độ nền tảng của con người phục vụ là thái độ tự đặt mình ở dưới, chứ không ở trên; là thái độ sống cho tha nhân và vì tha nhân, không sống cho mình và vì mình.

Khuynh hướng khép mình, phòng thủ và tự vệ rất mạnh nơi chúng ta. Nếu không có “*sức mạnh lớn hơn*” tác động, con người chúng ta sẽ không thoát khỏi sự ràng buộc của những khuynh hướng này. Đối với người Kitô-hữu, sức mạnh ấy là Thần Lực của Đức Kitô Phục Sinh. Muốn có thái độ phục vụ đích thực, chúng ta phải là những con người đầy Thần Khí. Ngài là Đấng khai mở lòng trí, giúp chúng ta ra khỏi chính mình, đưa chúng ta đến với Thiên Chúa và

tha nhân.

2. Phục vụ là một lựa chọn.

Phục vụ là một lựa chọn, vì chúng ta có thể từ chối, không phục vụ, sống một cuộc đời ích kỷ, chỉ sống vì mình và cho mình. Lựa chọn này được gọi là cơ bản, vì nó đụng tới những gì vừa thâm sâu, vừa thực tế trong cuộc đời là những quyền lợi vật chất và tinh thần của con người. Sự lựa chọn cơ bản này đôi khi rất cam go. Nó như phải xé nát lớp màn bao bọc, để cho cái tôi được giải thoát. Sự xé rách này làm cho chúng ta rất đau đớn, đôi khi giống sự huỷ diệt, giống như cái chết. Kitô-hữu chúng ta phải rất can đảm, mới lựa chọn con đường phục vụ, sống cho Thiên Chúa và tha nhân. Mọi người chúng ta đều cần ơn dũng cảm của Thần Khí để kiên trì bước đi trên con đường dẫn thân phục vụ.

3. Phục vụ theo yêu cầu của những người chúng ta yêu mến.

Tinh thần phục vụ bao giờ cũng sáng suốt và nhạy bén, biết khám phá các nhu cầu của tha nhân. Nhu cầu của con người thì vô vàn, nên người Kitô-hữu cần được Thần Khí soi sáng để nhận ra bậc thang giá trị và sự cấp thiết của chúng, đồng thời thấy được khả năng của mình. Tinh thần phục vụ có thể thực hiện theo hai hướng bổ túc cho nhau: hướng về sinh hoạt nội bộ của Giáo Hội, và hướng ra bên ngoài Giáo Hội hữu hình.

C. NHỜ THÁNH THẦN, VỚI THÁNH THẦN VÀ TRONG THÁNH THẦN, XÂY DỰNG NHIỆM THỂ CHÚA KITÔ.

Ai phục vụ Chúa Kitô là sống cho Chúa và chết cho Chúa. Phục vụ Hội Thánh là phục vụ Chúa Kitô, vì Hội Thánh là Thân Thể Huyền Nhiệm của Chúa Kitô, là Hôn Thê yêu dấu của Người.

Người của Hội Thánh là người sống và chết cho Hội Thánh. Cuộc đời của những con người này không còn thuộc về họ nữa, nhưng thuộc về Hội Thánh và thuộc về Chúa Kitô.

Thái độ nền tảng của loại người này là không làm gì riêng cho mình, mà làm tất cả cho Hội Thánh. Trong thực tế, thái độ này rất hiếm, vì con người không ngừng bị cám dỗ qui về bản thân. Nhiều sinh hoạt trong Hội Thánh mang dáng vẻ phục vụ, thực ra còn chứa đựng nhiều ẩn ý phức tạp cần được thanh tẩy không ngừng. Kitô-hữu chỉ là người hoàn toàn phục vụ Hội Thánh, khi có Thần Khí mà Đức Kitô Phục Sinh ban cho để xây dựng Nhiệm Thể của Người.

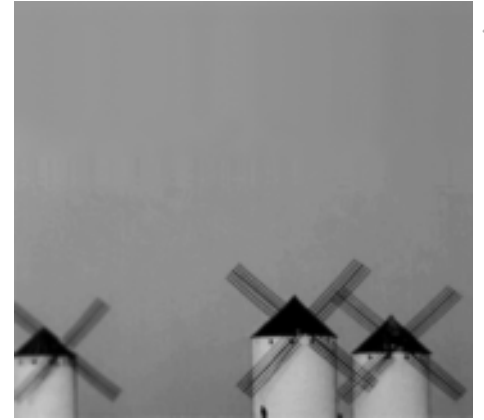
1. Phục vụ trong tinh thần hiệp nhất.

Dù là những con người đầy giới hạn, chúng ta vẫn được Chúa Kitô dùng làm thợ vườn nho của Người, nếu chúng ta muốn, với điều kiện tất cả chúng ta đều lãnh nhận Thánh Thần và quy hướng về cùng một mục tiêu duy nhất là xây dựng Hội Thánh.

Chúng ta vừa phải xác tín, vừa ước ao mãnh liệt *quy về cùng một mối*, thì mới có thể phục vụ cách chân thực. Đầu mối sự Duy Nhất là Chúa Kitô, và đầu mối hữu hình là Đức Thánh Cha, là Giám mục Giáo phận.

Theo Phaolô, tất cả chúng ta, nhờ chịu thanh tẩy mà nhập vào Thân Mình Độc

Thần Khí là đáng nổi kết, đáng giải thoát, đáng soi sáng, đáng khai mở, đáng hiệp thông, và là sức mạnh.



Nhất..., hết thấy chúng ta được uống cùng Thần Khí độc nhất (1Cr 12, 13). Thần Khí thúc đẩy và ban ơn phục vụ là Thần Khí Độc Nhất (1Cr 12, 4), nên mọi ý tưởng và tâm tình chia rẽ trong những người phục vụ Hội Thánh, chắc chắn không do Thánh Thần, nhưng phát xuất từ con người cũ, hoặc do Satan xúi giục. Ai muốn phục vụ Hội Thánh đúng theo ý muốn của Đức Kitô và sự hướng dẫn của Thần Khí, phải cảnh giác tối đa trước những hành vi và lời nói của mình cũng như của tha nhân, có thể tạo ra sự phân rẽ hay phân hóa trong nội bộ Hội Thánh.

2. Dịch vụ đa diện.

Mục tiêu duy nhất của phục vụ là xây dựng một Thân Mình Độc Nhất. Mục tiêu đó quá lớn lao đối với chúng ta, là mục tiêu của Thần Khí và của mọi người kitô-hữu, nên công việc phục vụ mục tiêu ấy chỉ có thể thực hiện bằng những dịch vụ đa diện.

Dù không rời bỏ tinh thần hiệp nhất như là thái độ nền tảng, chúng ta bước sang cấp độ thứ hai là làm những gì để phục vụ, và làm như thế nào? Đây là một câu hỏi rất thực tế, vì vừa đụng tới đối tượng phục vụ, vừa có tương quan với chủ thể phục vụ.

Trong cái nhìn đức tin, quan hệ đặc biệt giữa một công việc phục vụ với một chủ thể phục vụ được coi là một đặc sủng, một ơn đặc biệt của Thần Khí nhằm xây dựng Thân Mình Duy Nhất.

Người lãnh đạo khôn ngoan trong Hội Thánh không đập tắt ân sủng, trái lại còn nuôi dưỡng, phát huy và hướng dẫn các đặc sủng quy về một đầu mối duy nhất.

Chủ thể đặc sủng phải lợi dụng tối đa ơn riêng của mình, không để phô trương, hay làm điều gì cho bản thân, nhưng nhằm phục vụ lợi ích chung.

Chủ thể phục vụ phải dung hòa với đối tượng được phục vụ, vì vấn đề không chỉ là ai phục vụ, mà còn là phục vụ ai? Đức ái mục vụ của con người dẫn thân phục vụ sẽ làm công việc dung hòa này. Thần Khí có thể làm nảy sinh ân sủng cần thiết nơi chủ thể phục vụ để đáp ứng cho những đối tượng được phục vụ. Và lại đây là lãnh vực mà ân sủng và tự do cộng tác với nhau cách mật thiết. Nhờ phục vụ cụ thể, người kitô-hữu có cơ hội phát triển khả năng của mình và khám phá những khả năng mới. Tất nhiên không nên quá đặt nặng điều này, kéo làm hỏng tinh thần vô vị lợi của Tin Mừng.

D. PHỤC VỤ VÔ VỊ LỢI.

Để bước theo Thần Khí dẫn thân phục vụ trong Hội Thánh, điều đầu tiên chúng ta cần xác tín và luôn luôn tâm niệm là đừng bao giờ nghĩ đến quyền lợi riêng của mình.

Quyền lợi riêng, dưới bất cứ hình thức nào, đều làm cho chúng ta trở nên những con người tính toán e dè, không dám liều mình vì Chúa Kitô và Hội Thánh. Có khi quyền lợi riêng còn đưa đến những lời nói, việc làm thiếu đức ái, nhằm giảm thiểu hay triệt hạ uy tín của người khác; đưa đến sự chia rẽ trong nội bộ Giáo Hội, tạo ra những gương mù lớn trong giáo dân, và đôi khi cho cả lương dân.

Tinh thần vụ lợi hoàn toàn đi ngược

với bản chất của việc phục vụ, làm cho việc phục vụ bị ung thối từ bên trong. Do đầu óc vụ lợi, bất cứ công việc phục vụ nào, ngay cả việc phục vụ Lời Chúa hay Bàn Thánh, đều trở nên một sự lạm dụng hay trục lợi đáng nguyên rủa. Tinh thần vụ lợi là tinh thần thế gian, không ngừng căm dỗ và rình rập những con người phục vụ, nhất là trong những lúc mỏi mệt, buồn phiền. Căm dỗ hưởng thụ là một cám dỗ khó tránh, ngay cả đối với các mục tử trong Hội Thánh.

Muốn tránh khỏi tinh thần vụ lợi, chúng ta phải không ngừng chiều theo sự lôi cuốn của Thần Khí, hướng về Thiên Chúa và tha nhân; không ngừng ra khỏi mình, rời bỏ mình, chấp nhận mất mát, thiệt thòi, không được gì cho riêng mình.

Con người phục vụ vô vị lợi là con người không đòi hỏi, không chờ đợi người khác đáp trả, do đó trở nên những con người tự do đích thực. Con người phục vụ vô vị lợi biết chia sẻ những gì mình có hay nhận được trong khi phục vụ. Lòng rộng rãi và tinh thần khó nghèo đi đôi với việc phục vụ vô vị lợi.

Người phục vụ vô vị lợi là con người bao dung, biết tôn trọng tự do của người khác, không áp đảo tha nhân cách độc đoán, bắt buộc họ phải nhận sự phục vụ của mình. Người vô vị lợi lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ, không ngại ngần, không chần chừ vì sợ thiệt thòi. Người vô vị lợi biết vui khi yêu thương và vì yêu thương, tìm thấy niềm vui và hạnh phúc trong khi phục vụ.

E. PHỤC VỤ KHIÊM TỐN VÀ ÂM THẦM.

Thánh Thần là một vị Thiên Chúa khiêm tốn, không ngừng phục vụ Chúa Kitô, phục vụ Hội Thánh, phục vụ nhân loại một cách âm thầm.

Thánh Thần soi sáng tâm hồn kitô-hữu cách âm thầm, nhẹ nhàng thúc đẩy hay gợi ý, không bao giờ áp đặt. Thánh Thần là vị Thiên Chúa của chiều sâu, nên không chấp nhận phô trương bề mặt. Càng ngày Thánh Thần dường như càng ít thích những việc lạ lùng, vĩ đại, những việc làm kinh thiên động địa; trái lại Ngài càng ẩn mặt đi mà vẫn hoạt động không ngừng.

Khiêm tốn là đặc tính cốt yếu của con người phục vụ. Người kiêu căng không thể phục vụ được, nhưng chỉ cai trị và áp đảo, vì phục vụ là đặt mình ở dưới người khác, mà người kiêu ngạo thì đặt mình lên trên. Khi phục vụ, người kiêu ngạo thường làm sỉ nhục, làm mất tự do của nhiều người, tạo ra bất bình nơi nhiều người khác nữa.

Cám dỗ háo danh cũng rình rập con người phục vụ. Khi phục vụ, nhiều người muốn cho thiên hạ biết mình phục vụ, công nhận sự hy sinh của mình, hoặc muốn được đề cao trong công việc mình phục vụ. Vì thiếu khiêm tốn, nhiều người thất vọng và u buồn, khi không được hoan nghênh, hay khi thất bại trong công việc. Vì thiếu kiên trì và khiêm tốn, nhiều người sờn lòng và nản chí, bỏ dở công việc phục vụ.

Để có thể chấp nhận sự âm thầm trọn vẹn trong khi phục vụ, người kitô-hữu phải có đời sống kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa. Họ chỉ cần Thiên Chúa nhìn thấy trong kín ẩn những việc họ làm và thưởng công cho họ cách âm thầm kín đáo. Chính

vì thế, vai trò của Thần Khí càng quan trọng và cần thiết cho những *dịch vụ âm thầm*, hơn cả những việc làm lộ thiên hay mặt nổi.

F. BƯỚC THEO THẦN KHÍ HẾT MÌNH PHỤC VỤ.

Tinh thần phục vụ đích thực bao giờ cũng đưa tới hành động cụ thể, chứ không dừng lại lãnh vực suy tư hay ý muốn. Chính vì thế mà có vấn đề rất cụ thể đặt ra là *phục vụ đến mức nào?*

Không thể nào không đặt ra vấn đề này, vì sức con người có hạn, hơn nữa còn có quy luật thời gian. Vả lại ích lợi của việc phục vụ tinh thần không thể đo lường được. Con người chỉ có thể đo lường sức mình bỏ ra để phục vụ. Ngoài ra sự hưởng ngoại không ngừng của một con người phục vụ, đến một lúc nào đó, vừa trở nên nguy hại cho chủ thể phục vụ, vừa vô bổ cho đối tượng được phục vụ.

Có những nguyên tắc nào giúp sống cuộc đời phục vụ theo Thần Khí một cách hữu ích và quân bình ?

1. Phục vụ hết mình.

Người kitô-hữu bước theo Thần Khí lúc nào cũng phải sẵn sàng phục vụ và phục vụ hết mình. Dấn thân có nghĩa là đưa thân mình vào, đưa tình cảm và trí tuệ, đưa con người và cuộc đời vào công việc phục vụ. Lòng nhiệt thành đối với Nhà Chúa của người kitô-hữu phải mô phỏng lòng nhiệt thành của Đức Kitô đối với công việc của Thiên Chúa. Lòng mến đối với Thiên Chúa và tha nhân phải thúc bách người kitô-hữu dấn thân không tính toán.

Thái độ lười biếng và ù lì chắc chắn

đi ngược với thái độ phục vụ nhiệt tình. Sự ngại ngần và lười biếng có thể trá hình dưới nhiều bộ mặt: lý do sức khoẻ, mực thước, đức ái đối với bản thân. Ngoài ra còn có người, tự bản chất, uể oải và ươn lười. Người khác thì tính tình hay thay đổi và bỏ dở công việc. Cần phải khắc phục những nét xấu này, nếu muốn trở nên những con người phục vụ đích thực trong chân lý và đức ái.

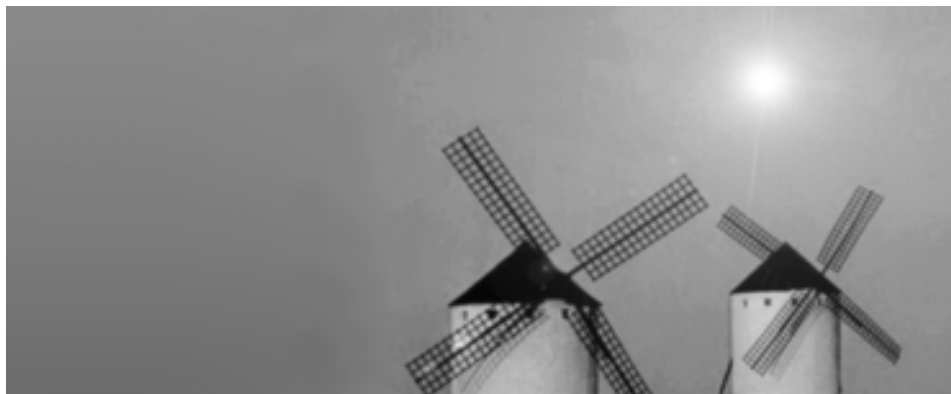
2. Đòi hỏi phục vụ tùy theo cương vị.

Dĩ nhiên mọi người kitô-hữu đều được mời gọi phục vụ, nhưng cũng có những ơn gọi phục vụ đặc biệt hơn, đó là ơn gọi tận hiến cho Thiên Chúa và cho Hội Thánh. Ơn gọi này, trong thực tế và trong những môi trường đa dạng, còn phân ra nhiều loại: Phục vụ người bệnh, người nghèo, người tàn tật, phục vụ thanh thiếu niên, phục vụ nhi đồng... Nếu hoàn cảnh cho phép, mỗi người nên chuyên cần và hăng say trong lãnh vực của mình, không nên ôm đồm, vì ôm đồm sẽ làm thiệt hại sức khoẻ cách vô ích và làm giảm hiệu năng phục vụ.

Nhưng người có ơn gọi tận hiến phải luôn luôn phục vụ nhiều hơn người khác, phải đi trước, phải làm gương, phải lôi cuốn người khác phục vụ. Người tận hiến không được bằng lòng với cuộc sống của *một người như mọi người*.

3. Cân nhắc trong công việc phục vụ.

Dù phục vụ hết mình, người kitô-hữu cần phải cân nhắc trong công việc phục vụ. Cân nhắc không là một thái độ tính toán vụ lợi, nhưng là một thái độ sáng suốt, biết lượng sức mình, biết đánh giá môi trường và công việc. Sự cân nhắc còn phải tùy



cương vị.

Sự cân nhắc quan trọng hơn cả, khi con người phải lựa chọn giữa cuộc đời tận hiến hay cuộc đời bình thường như những con người khác.

Ở một cấp độ khác, sự cân nhắc cần thiết cho sự lựa chọn công việc và môi trường phục vụ, trong trường hợp được tự do lựa chọn. Ở cấp độ khác nữa, còn có thể cân nhắc về thời gian, để giữ được sự quân bình giữa chủ thể phục vụ. Có những trường hợp cần phải giữ gìn mạng sống và sức khoẻ để phục vụ lâu dài. Dĩ nhiên ở đây người kitô-hữu không thể tự lừa dối mình bằng thái độ hèn nhát và hưởng thụ. Để tránh sự tự lừa dối, kitô-hữu phải luôn luôn ghi nhớ mình không những làm việc cho Thiên Chúa và tha nhân, mà còn cùng làm việc với Thiên Chúa và tha nhân.

G. TỪ BỎ CHÍNH MÌNH ĐỂ PHỤC VỤ.

1. Từ bỏ ý riêng để phục vụ.

Phục vụ Hội Thánh trong Thần Khí là phục vụ theo ý của Hội Thánh, theo nhu cầu của Hội Thánh.

Chúng ta không thể rao giảng Tin Mừng theo kiểu riêng, theo sở thích và bằng những phương tiện riêng, nhưng phải theo đường lối mục vụ của Hội Thánh toàn cầu và Hội Thánh địa phương.

Đường lối là hướng đi của Hội Thánh với những nét lớn cần thể hiện hay ứng dụng cho hoàn cảnh đặc thù.

Dung hòa đường lối và hoàn cảnh là một nghệ thuật cao vời. Thánh Grêgôriô Cả cho rằng Mục Vụ là “*nghệ thuật trên hết các nghệ thuật*”. Nghệ thuật này tiên

vàn phát xuất từ lòng mến : yêu mến và tin tưởng *Giáo Quyền*, yêu mến hoàn cảnh và những đối tượng được phục vụ. Rất nhiều khi sự dung hòa phải là những vận dụng sáng tạo khá mạnh dạn, nhưng không thể là ý riêng thuần túy bất chấp giáo quyền.

Muốn tránh làm theo ý riêng, phải tập đối thoại với người trên, tập nhận định đúng về con người và hoàn cảnh, tập vượt qua thái độ chủ quan bằng sự phản tỉnh thường xuyên trong cuộc sống.

2. Từ bỏ tình cảm để phục vụ.

Chúng ta không thể làm công việc phục vụ trong Hội Thánh theo tình cảm cá nhân: chăm sóc tối đa những người mình thích, bỏ rơi những người mình không có cảm tình.

Dĩ nhiên trong nhiều trường hợp có thể lựa chọn đối tượng để phục vụ tùy theo từng giới phù hợp với khả năng và sở thích của chính mình. Nhưng điều này không có nghĩa là phục vụ theo tình cảm và tùy tiện.

Chúng ta còn phải từ bỏ tình cảm theo một nghĩa khác nữa là không để tình cảm riêng chi phối công việc phục vụ, không để phê phán và quyết định của chúng ta bị cảm tình hay ác cảm chi phối. Việc phục vụ của chúng ta cũng không nên bị chi phối bởi cảm tình tự nhiên đối với một số người trong *Giáo Quyền*. Chúng ta phải coi công việc phục vụ là bổn phận, là sứ mạng phải thi hành, dù người trên là người chúng ta không ưa thích.

3. Từ bỏ của cải để phục vụ.

Ai không từ bỏ của cải thì không thể phục vụ, vì không sớm thì muộn, người không từ bỏ của cải sẽ bỏ dở công việc phục

vụ hay biến công việc phục vụ thành phương thế làm tiền. Nếu không từ bỏ của cải, chúng ta sẽ bỏ rơi những đối tượng nghèo khổ mà Thần Khí muốn chúng ta phục vụ tận tình hơn cả.

Của cải của người hiến thân phục vụ phải cùng với người ấy hướng về các đối tượng được phục vụ.

4. Từ bỏ sự sống để phục vụ.

Đức Giêsu đã thí mạng sống để phục vụ Thiên Chúa và nhân loại. Người mời gọi chúng ta từ bỏ sự sống của mình để bước theo Người, theo sự hướng dẫn của Thần Khí của Người trên con đường phục vụ.

Cấp bậc cao nhất của việc từ bỏ sự sống là sẵn sàng hy sinh mạng sống, khi việc phụng thờ Thiên Chúa và phục vụ tha nhân đòi hỏi. Nhưng còn những cấp bậc thấp hơn mà rất thường xuyên chúng ta không sẵn sàng hy sinh: đó là thời giờ, là sở thích, là sức khoẻ, là các quan hệ gia đình và xã hội. Nói chung, chúng ta phải hãm mình và hy sinh khi cần.

Từ bỏ sự sống mình theo như Đức Kitô đòi hỏi, biểu hiện trong thực tế bằng việc phấn đấu và nỗ lực hằng ngày. Theo kiểu nói của Phaolô, chúng ta phải chết đi hằng ngày để cùng sống lại với Đức Kitô, và nhờ đó được vui tươi và hạnh phúc trong chính sự hy sinh phục vụ của mình. Niềm vui là hoa quả của *Phục Vụ* cũng là hoa quả của *Thần Khí*.

(Trích trong www.simonhoadalat.com)



Nguyễn Ngọc Thế, SJ

Maria Trong Cuộc Đời .

Chuyện kể rằng, một chị người bên lương có chồng Công Giáo, nhưng khi cưới nhau chị vẫn chưa được rửa tội. Khi chồng đi học tập cải tạo, chị vẫn trung thành và thường lên thăm nuôi. Sau một lần đi thăm nuôi về, chị khám phá mình có thai và báo tin vui cho chồng. Chồng nghe nhưng chẳng vui chút nào, ngược lại còn nghi ngờ vợ mình. Với thời gian bào thai lớn dần. Chị vui trong lòng, nhưng cũng đau đớn trong tâm, vì chồng không tin mình, hàng xóm cũng dóm ngó và lời qua tiếng lại với vẻ khinh khi.

Ai hiểu được nỗi đau này? Đứa bé trong bụng làm gì ra tội mà sao khi chưa ra đời đã bị người đời cười chê? Rồi người cha của nó cũng không chịu đón nhận nó. Ra đường còn dám nhìn ai, vì mọi cặp mắt đều khinh miệt nhìn chị. Mỗi chiều đi làm về, chị đều suy nghĩ, nên chẳng giữ lại đứa bé này? Đứa bé ra đời rồi đôi mắt của nó có thể can đảm nhìn cuộc đời với bao cặp mắt cười chê kia không? Đi với nỗi đau, đi với sự bất công của cuộc đời. Rồi khi đi ngang qua một ngôi nhà thờ, chị bỗng nhìn xuyên qua hàng rào và bắt gặp cặp mắt của một người phụ nữ. Chị nhìn lên bà và tâm sự. Chị nói với bà về nỗi khổ tâm trong lòng. Chị hỏi bà xem bà nghĩ thế nào về đứa bé trong bụng chị: “Nó có quyền để được sinh ra đời? Nó có quyền nhìn thẳng vào cuộc đời khi nó được sinh ra không?” Chị nói và chị khóc. Cuối cùng, thay vì nghe được lời đáp trả, chị nhận được mỗi sự bình an sâu thẳm, sự bình an xuất phát từ cái nhìn đầy nhân hậu và cảm thông của người phụ nữ

đang đứng kia. Ai vậy? Đó là Maria.

Từ đó, chị quyết định gìn giữ đứa bé, mặc cho cặp mắt của cuộc đời hắt hủi.

Một thanh niên nghiện ngập, rượu chè, chơi bời trác táng. Dù là người Công Giáo đó, dù được cha mẹ giáo dục trong môi trường đức tin đó, nhưng Chúa và Mẹ không còn hiện diện sống động trong đời anh nữa. Từ ngày xa gia đình, anh đã lăn xả vào cuộc đời, thay vì được áp ủ trong vòng tay người Mẹ và trong tình yêu của Thiên Chúa, anh được thế gian nhồi nắn. Cuối cùng anh cũng “gian” như thế gian này. Chỉ có gian mới có giá. Chỉ có gian mới có thể trở thành một người hùng. “Ngẫu thật!” Lời khen này thật có giá trị với những người thuộc về thế gian. Vì thế, sống sao cũng được, miễn là phải “ngẫu”.

Giữa chốn phù hoa này, giữa cuộc đua để trở thành người hùng, người “ngẫu đời” của thế gian, anh đã gặp một phụ nữ. Nơi gặp gỡ là làng Lộ-Đức. Nhưng tại sao anh lại đến Lộ-Đức? “Đi cho dzui đời. Chuyện kinh với kệ để người khác lo, xin đừng nhắc tới tên tôi trong chuyện đó nhé!”

Nhưng rồi một ngày đứng trước hang đá Lộ-Đức anh đọc được chuyện người phụ nữ đã khuyên con cái Bà phải làm thế nào để được cứu rỗi. Nào là chuyện lần chuỗi, xưng tội này, nào là thấp nển này, nào là chuyện uống nước này và cả chuyện ăn cỏ nữa chứ. Rồi còn kỳ cục là phải tắm bằng thứ nước từ dòng suối kia nữa. Nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng anh quyết định: “Chơi luôn! Chơi cho đời biết tay! Chơi cho xứng danh

là kẻ ngẫu đời.”, dù kẻ ngẫu đời đâu có làm những chuyện “tếu lâm” như bao người đang làm: nhật cỏ mà ăn, xếp hàng để được tắm... Cuối cùng ăn cỏ nhưng ăn lén, thay vì tắm công khai như mọi người thì đi lấy mấy cái thùng kín nước từ dòng suối và vào khách sạn đội tắm. Ngoài ra anh cũng làm những điều kiện khác. “Cuộc đời thật sung sướng. Mình cũng đâu thua gì những con người đạo đức thánh thiện kia!” Những gáo nước từ dòng suối kia như đưa lại cho anh một cảm giác mới. Cảm giác “phê” như những lần anh “phê” trong đời.

Vào cuối thế kỷ thứ 15, một bé trai chào đời. Cuộc đời của bé được “gói ghém” trong giới thượng lưu. Cậu bé càng lớn càng được thương yêu và được huấn luyện kỹ lưỡng trong nhiều phương diện. Và cuối cùng cậu trở thành một tay kiếm cự phách, một chàng thanh niên giỏi võ thuật, và làm cho con tim của bao thiếu phụ và tiểu thư đài các rung động, một người có khát vọng theo đuổi danh vọng trong cuộc đời, một người không thiếu thốn tội lỗi và là một anh hùng của những trận chiến.

Trong một trận chiến đấu bảo vệ mảnh đất của quê hương mình là đất nước Tây-Ban-Nha trước quân Pháp, cậu đã bị trọng thương, một chân bị gãy và chân kia bị thương khá nặng. Cuối cùng cậu phải để người ta mổ vết thương nơi chân mình. Trong lúc chán chường nằm trên giường bệnh, cậu đã xin người ta đưa cho cậu mấy cuốn “kiếm hiệp” đọc cho đời tươi hơn, nhưng trong nhà đó người ta chẳng kiếm



đưa ra một cuốn nào cho chàng “hiệp sĩ anh hùng nọ”. Cuối cùng đành phải đưa cho cậu cuốn: “Cuộc đời chúa Kitô” và cuốn “Hạnh các thánh” đọc cho “đỡ vả”.

Chẳng biết có “đỡ vả” hay không, nhưng chuyện kể rằng cậu đã say mê đọc và rồi lâu lâu buông sách xuống, thay vì nghĩ về những chuyện đạo đức của các thánh, cậu đã nghĩ đến những công tác cậu sẽ thực hiện để hầu hạ một tiểu thư, cách thức để đi đến nơi nàng ở, những bài thơ và những lời lẽ sẽ nói với nàng, những trận đánh sẽ thắng hầu nàng. Không lẽ các thánh lại dở như vậy sao? Chàng hiệp sĩ chỉ nghĩ đến chuyện của cuộc đời này thôi sao? Không, lâu lâu cậu cũng bị đánh động: “Giá tôi làm những việc thánh Phanxicô hay thánh Đa-Minh đã làm thì sao?” và “Thánh Phanxicô đã làm việc này, thì tôi cũng phải làm việc đó; thánh Đa-Minh đã làm việc nọ, thì tôi cũng phải làm.”

Hai sự tưởng tượng, hai giao động và hai hướng đi. Cậu sẽ đi về đâu?

Chuyện kể tiếp rằng vào một đêm, đang khi thức tỉnh, cậu thấy hình ảnh Đức Mẹ với Chúa Hải Đông trong một lúc lâu. Nhờ hình ảnh đó, cậu đã cảm thấy tâm hồn phần khởi lạ thường, ghê tởm tất cả quãng đời quá khứ, đặc biệt những đam mê xác thịt, và có cảm tưởng là tất cả những hình ảnh cũ bị tẩy xóa trong tâm hồn. Từ giây phút đó trở đi, không một lần nào cậu nghĩ đến các đam mê xác thịt mà lấy làm thích thú. Theo thời gian cậu đã thay đổi. Đời cậu bây giờ không còn bóng của những thiếu phụ và những tiểu thư đài các nữa

mà là một phụ nữ danh giá gấp ngàn lần. Cuối cùng cậu đã quyết định dâng chính thanh kiếm là biểu tượng đời mình cho người phụ nữ đó.

Ba mẫu người - ba đời sống. Tất cả đều gặp gỡ một phụ nữ. Cuối cùng cả ba đều bị cuốn hút bởi người phụ nữ đó - Maria.

Maria đã đi vào cuộc đời của chị, của anh và của chàng hiệp sĩ. Đôi mắt của Maria đã bắt gặp từng cặp mắt của ba người. Cái đặc biệt trong những lần Maria “đưa tình” là kèm theo sự bình an sâu thẳm.

Sự bình an của Maria xé nát đau khổ của chị, xoa dịu lại vết thương cuộc đời gây ra cho chị, ban thêm cho chị can đảm và sức mạnh bước đi.

Sự bình an của Maria cùng anh đi vào “những làn khói” của các “nàng tiên nâu”, để cùng anh khám phá ra sự thâm sâu sau “cái phê” của cuộc đời, và cuối cùng với anh nhận ra đâu là “cái phê” thật sự đem lại hạnh phúc.

Sự bình an của Maria đã làm cho tay kiếm cự phách kia phải buông kiếm và quay trở lại, để thay vì hăng hái đi chiếm đoạt và hầu hạ những gì là hư danh, thì say mê lên đường theo tiếng gọi của Thiên Chúa.

Hôm nay chị, anh và người hiệp sĩ kia ra sao?

Chị đã trở thành người con cái của Mẹ, của Chúa. Đưa con trong bụng mà có lần “xém” bị ruồng bỏ giờ đã lớn khôn và cùng với chị sống niềm tin vào Chúa.

Anh đã từ giã những gì là “phê” của thế gian, giờ đây đang “phê” trong tình yêu Thiên Chúa. Cuộc đời của anh đã tận hiến cho Chúa và Mẹ và cho cả thế gian trong vị trí là một tu sĩ, một anh em của người hiệp sĩ được nhắc đến ở đây.

Chàng hiệp sĩ của thế kỷ thứ 15, tên là I-Nhã giờ đã lìa đời, nhưng đời không quên I-Nhã, vì I-Nhã đã trở thành một vị thánh. Cậu đã cùng một số anh em lập nên cộng đoàn Giêsu Hữu và giờ đây trên khắp thế giới bao học trò và bao người đang cùng với I-Nhã sống đời tận hiến phục vụ Thiên Chúa, Mẹ Maria và mọi người.

Cuối cùng, còn bạn và tôi, chị và em. Maria đi vào và ở lại trong cuộc đời mỗi người chúng ta như thế nào? Bình an mà Maria trao ban cho chúng ta đã làm cho đời sống của chúng ta thăng tiến hơn, và niềm tin của chúng ta vào Chúa được triển nở hơn? Ước gì hình bóng Maria sẽ luôn sống động trong cuộc đời mỗi người chúng ta!

Để kết thúc vài hàng tâm sự này, xin bạn, xin Chị và xin em cùng với tôi và cùng với ba nhân vật được nhắc ở đây đọc lên một Kinh Kính Mừng, để ca khen người phụ nữ danh giá hơn tất cả mọi người phụ nữ.

Kính mừng Maria đầy ơn phúc, Đức Chúa Trời ở cùng Bà,

Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ và Giêsu con lòng Bà cùng Phúc lạ.

Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời cầu cho chúng con là kẻ có tội, khi nay và trong giờ lâm tử.

Amen.



rly-zb04.mx.aol.com (rly-zb04.mail.aol.com [162.33.41.4]) by air-zb04.mail.aol.com (v75_b3.11) with ESMTP; Thu, 17 Aug 2000 12:25:23 -0400 - Received: from rly-zb04.mx.aol.com rmx460-mta.mail.com (rmx460-mta.mail.com [163.251.48.47]) by rly-zb04.mx.aol.com (v75_b3.9) with ESMTP; Thu, 17 Aug 2000 12:24:57 -0400 - Received: from smv15.iname.net (lmtpl1.iname.net [165.251.8.111]) - by rmx460-mta.mail.com (8.9.3/8.9.3) with SMTP id MAA13256 = for ; Thu, 17 Aug 2000 12:24:54 -0400 (EDT) - Received: from www.donghanh.org ([4.22.174.154]) - rmx460-mta.mail.com by smv15.iname.net (8.9.3/8.9.3) with ESMTP id MAA10622 - for sent by ; Thu, 17 Aug 2000 12:24:52 -0400 (EDT) - Received: from localhost [127.0.0.1] by www.donghanh.org (8.7.5/8.7.3) with SMTP id MAA11004; Thu, 17 Aug 2000 12:17:19 -0400 (EDT) - Received: by donghanh.org (bulk mailer v1.5); Thu, 17 Aug 2000 12:10:420400 [129.239.31.106] by www.donghanh.org (8.7.5/8.7.3) with ESMTP id MAA14078 for ; Thu, 17 Aug 2000 12:10:420400 (EDT) - Received: from www.donghanh.org rly-zb04.mx.aol.com (rly-zb04.mail.aol.com [172.31.41.4]) by air-zb04.mail.aol.com

Nhịp Cầu Thư Tín

Trong số báo này Nhịp Cầu Thư Tín lại được hồi sinh nhờ những lượng thuốc bổ đầy tình thương của độc giả gửi về.

Lòng thương mến này là động lực giúp cho mọi người trong ban báo, từ ban biên tập đến người phụ trách lay-out, từ người đi xin bài đến những người lo đóng báo, gửi báo ... cảm thấy phấn khởi hơn trong việc làm nhịp cầu nối liền tình thương gia đình Đồng Hành.

Xin tiếp tục đừng ngại ngừng khen, chê tờ báo của các bạn. Khen cho chúng tôi được vững tâm và lên tinh thần. Chê để tờ báo càng ngày càng được cải thiện hơn. Như vậy khen hay chê đều có ích cho tờ báo của các bạn hết. Xin chia sẻ những tâm tình các anh chị gửi về cho ban báo:

"... báo kỳ này đẹp từ hình thức đến nội dung, và nhất là ra đúng kỳ hạn, thật hoan hô các anh chị hết mình. Mình biết rằng để có một tờ báo đẹp đẽ, dễ thương như vậy, các anh chị đã phải hy sinh biết bao công sức và thì giờ ..."

Anh chị Vương Thịnh-Nga
Tulsa, OK

"... cầm tờ báo ĐH lên đọc, có bài cảm động đến rơi lệ, có bài làm tôi suy nghĩ, băn khoăn. Tôi thấy tờ báo hữu ích quá. Cám ơn các anh chị đã nấu cho độc giả chúng tôi những món ăn tinh thần này. Những bài chia sẻ về gia đình giúp chúng tôi có một cái nhìn khác về hôn nhân, về gia đình của chúng tôi. Sống bận rộn nhiều khi không có thì giờ suy nghĩ, dễ bị lôi cuốn theo cái định nghĩa hạnh phúc của xã hội

ngày nay. Đọc những bài trong báo làm tôi phải khựng lại suy nghĩ, cái gì làm cho mình hạnh phúc, cái gì đáng quý, cái gì không đáng quý trong đời."

Anh Hùng
San Gabriel, CA

"... từ hình thức đến nội dung đều phong phú, rất đặc biệt, có một không hai. Lúc nhận được báo PP giành nhau đọc ngấu nghiến. Mỗi bài đều đánh động và giúp ích cho đời sống nội tâm và thích thú phấn khởi hơn để đi theo Thầy. Mỗi lần nhận được báo thấy mình được nâng đỡ và phấn khởi ghê lắm!

Riêng mục phỏng vấn rất lý thú đã giúp PP học hỏi được nhiều, như cách dạy con làm Phút Hồi Tâm. Cách này PP chuyển tới các em teens trong khóa Ephata vừa qua, giúp các em rất nhiều. Hoan nghênh idea và effort của các anh chị..."

Anh chị Phan & Thu Phong
New Orleans, LA

*"... nhờ chuyển lời đến ban báo giùm em là báo cả hai kỳ vừa rồi rất là đẹp và hay, cả hình thức lẫn nội dung. Em đọc bài của Cha Dominici về gia đình rất là thích và được đánh động với câu: *Chúa Ki-tô trở nên Trống Rỗng và vợ chồng cũng được mời yêu như Chúa Ki-tô yêu bằng cách này.**

Em cũng appreciate bài chia sẻ phỏng vấn của Chung Thy. They are such wonderful couple to be witness for Christ ..."

Chị Kim-Anh
Phoenix, AZ

"... Báo ơi! Báo thật là đẹp! Không những về hình thức mà cả nội dung. Xin cám ơn thật nhiều nhé. Dù gia đình đã sắp sửa bước vào thiên niên kỷ mới, thế mà những chia sẻ của các anh chị trong số Trước Ngưỡng Cửa Hôn Nhân vẫn như những bài học vỡ lòng. Những tâm tình đơn sơ, rất thật đó là những hành trang quý giá, xin được trân trọng mỗi ngày.

Cám ơn các anh chị đã và sẽ mở lòng mình ra. Cám ơn báo ĐH đã cho những của ăn tinh thần thật ngon này. Xin cám ơn thật nhiều nhé!..."

Chị Ưông-Nhung
Houston, TX

"... những feedback của các anh chị trong kỳ họp mặt toàn phong trào vừa qua cho chúng tôi biết rằng ban Báo đang doing something very exciting and very good, không những đáp ứng nhu cầu độc giả mà còn surpassed their expectation."

Anh Hưng
Phoenix, AZ

"... nhận được mấy số báo của các anh chị vùng Tây Nam gửi đến, em đọc ngấu nghiến hết tất cả qua một lần, khi không còn gì đọc nữa thì đọc lại những bài em thích nhất. Cám ơn những chia sẻ rất thật và sâu đậm của anh chị Hưng-KimAnh. Những kinh nghiệm quý báu này giúp thêm cho chúng em trong đời sống phục vụ, đời sống gia đình, cũng như tình thương cho con cái.

Tuần qua Cha Thành về đây với khóa linh thao 7 ngày, cha thấy tờ báo, dở ra thấy hình gia đình anh chị Hưng, cha nói: Mỗi nụ cười của mỗi cháu nhỏ nói lên tính nét riêng của mỗi đứa, thật đặc biệt, thật dễ thương quá..."

Loan & Lộc
San Jose, CA

Xin chân thành cám ơn tình thương các anh chị dành cho báo Đồng Hành. Xin các anh chị tiếp tục nói chuyện với ban báo, để chúng tôi cảm nhận được sự thân thương giữa tờ báo và độc giả.

Tủ Sách

Đồng Hành

Thư đặt mua báo, sách và băng huấn đức xin gửi về
Đồng Hành, PO Box 51472, Irvine, CA 92619-9998
hoặc e-mail: chieulannguyen@yahoo.com

Sách Mới

Cô Đơn và Sự Tự Do
Nguyễn Tâm Thường

175 trang

US \$10.00 và cước phí
Xin liên lạc với tòa soạn



Ca Nguyễn Linh Thao	\$10.00
Chúa Ơi, Con Là Ai?	\$5.00
Chứng Nhân Hy Vọng - TGM FX Nguyễn V. Thuận ..	\$10.00
Cô Đơn và Sự Tự Do - Nguyễn T. Thường	\$10.00
Đi Tìm Anh Em - LM Gildo Dominici Đỗ Minh Trí...	\$10.00
Đường Về Thượng Trí - Nguyễn T. Thường	\$12.00
Gia Đình Năm 2000 (Việt/Anh)	\$1.00
Hãy Đến Mà Xem - Đỗ Bá Long	\$10.00
Mùa Chay và Con Sâu Bướm - Nguyễn T. Thường ...	\$10.00
Tài Liệu Căn Bản Phong Trào Đồng Hành	\$3.00
Tấm Bánh Cuộc Đời - Đỗ Bá Long	\$8.00
Thần Học Thiêng Liêng 1&2 - H. S. Hoàng Sỹ Quý.	\$10.00
Viết Trong Tâm Hồn - Nguyễn T. Thường	\$10.00

Chia Buồn

Giã từ Chị Linh

“Chị Thêrêsa Khổng Thị Linh đã được Chúa gọi về trong an bình vào chiều ngày 24 tháng 10 vừa qua. Trong suốt 3 tháng trường trên giường bệnh với cơn bệnh ngặt nghèo Chị không bao giờ kêu trách hoặc giận Chúa. Chị luôn luôn tin tưởng và sẵn sàng để theo Chúa. Còn anh Nguyễn Thành Bồn, chồng chị Linh, trong suốt thời gian chị lâm trọng bệnh, luôn luôn túc trực bên cạnh Chị. Anh tuy mới theo Chúa sau khi lập gia đình với Chị Linh nhưng Đức Tin của anh thật kiên vững.

Anh chị em trong gia đình ĐH ở Wichita Falls đều cảm phục và học được bài học yêu thương từ chị Linh và anh Bồn. Xin tiếp tục cầu nguyện cho anh chị và các cháu.”

Anh Mai Hoàng Ân

Gia Đình ĐH cũng xin chân thành chia buồn cùng anh Nguyễn Thành Bồn và các cháu Susan Thuy, Bảo, Đại và Dương. Chị Thêrêsa Linh đã về trong vòng tay yêu thương của Chúa và Mẹ Niềm đau của người chồng mất vợ, người con mất mẹ còn đó. Nhưng cũng mừng là Chúa đã bao bọc niềm đau nầy bằng tình thương của Ngài.

Xin cầu cho linh hồn Thêrêsa Khổng Thị Linh mãi mãi bình an trong tình thương của Chúa.

Gia Đình Đồng Hành



Thư Gây Quỹ

Kính thưa quý vị Ân Nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành,

Chúng ta đang sống trong mùa Xuân mới của Kitô giáo, một mùa Xuân của ân sủng và lòng thương xót bao la của Thiên Chúa. Như Đức Giáo Hoàng Gioan Đệ Nhị đã diễn tả: Ngàn Năm Thứ Ba là mùa Xuân của Kitô giáo; thời gian thống hối ăn năn từ bỏ tội lỗi quay về với sự thiện, từ bỏ lòng ích kỷ quay về với tình liên kết với người nghèo và người bị bỏ rơi. Đây là lúc chúng ta dành lại đời sống mình cho việc phát triển một nền văn minh tình yêu, một thế giới giàu lòng tha thứ và xót thương, một thế giới cho hy vọng và niềm vui ngượng.

Chúng ta bắt đầu cuộc hành trình này bằng sự trở về với lòng mình, qua giây phút hồi tâm mỗi ngày và qua các khóa tĩnh tâm Linh Thao. Chúng ta thể hiện lối sống Đồng Hành bằng sự tham gia vào các sinh hoạt nhóm, cùng nhau lắng nghe và nhận

định các nhu cầu chung quanh và cùng dẫn thân phục vụ để đáp trả những lời mời khẩn trương nhất.

Chúng ta nối rộng vòng tay ân tình bằng cách ủng hộ và đóng góp vào quỹ Đồng Hành. Trong năm 2000-2001, chúng ta sẽ đóng góp với dòng Tên về các chi phí của cha Tuyên úy, mua thêm bảo hiểm sức khỏe cho các cha hướng dẫn các khóa Linh Thao khi các ngài cần; thực hiện và phân phối báo Đồng Hành; hỗ trợ việc sắp xếp lịch trình Linh Thao; tài trợ chi phí cho các cha và các thầy trong chương trình huấn luyện; tổ chức các khóa Youth Leader Conference; giúp người nghèo và nạn nhân các thiên tai; duy trì Đồng Hành server và thiết lập quỹ để gửi đại diện đi tham dự Đại Hội CLC Thế Giới. Ban tài chánh đặt mục tiêu cho việc gây quỹ chu kỳ 2000-2001 là \$20,000.

Ban Phục Vụ phong trào Đồng Hành chân thành cảm ơn mọi đóng góp của quý vị ân nhân, thân hữu và anh chị em Đồng Hành trong những năm qua. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và đổ tràn tình thương của Ngài xuống cho quý vị, các anh chị cùng gia đình. Ước gì chúng ta là những người được hồng phúc đón mừng Năm Đại Thánh, vui hưởng “năm hồng ân của Thiên Chúa” luôn “mở rộng cửa đón Chúa Kitô.”

Kính,

*Phạm Hữu Quang
Trưởng Phong Trào*

Phiếu Ân Nhân

Tôi muốn đóng góp mỗi năm: US \$10
 US \$20
 US \$50
 US \$100
 US \$ _____

trong vòng [____] năm để dự phần vào những công tác ích lợi thiêng liêng chung của phong trào Đồng Hành.

Tên: _____

Địa chỉ: _____

Thành phố: _____ Tiểu bang: _____ Zip code: _____

Số điện thoại: _____

Mọi đóng góp xin gửi về:

Ban Tài Chánh

P.O. Box 51472

Irvine, CA 92619-9998